



**hpt**  
knowing IT



**BÁO CÁO**  
**THƯỜNG NIÊN** **2017**

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
**2017 ANNUAL REPORT**

---

# MỤC LỤC

**06 - 27**

TỔNG QUAN VỀ HPT

**06**

TÂM NHÌN/SỨ MỆNH/GIÁ TRỊ CỐT LÕI

**08**

THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HĐQT

**11**

GIỚI THIỆU CHUNG VỀ HPT

**12**

LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

**14**

LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG  
CÁC CÔNG TY CON VÀ CÔNG TY  
LIÊN DOANH, LIÊN KẾT

**18**

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC

**20**

GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
GIỚI THIỆU BAN KIỂM SOÁT - KẾ TOÁN TRƯỞNG  
GIỚI THIỆU BAN ĐIỀU HÀNH

**24**

GIẢI THƯỞNG/ THÀNH TÍCH NỔI BẬT/ ĐỐI TÁC  
CÁC SỰ KIỆN NỔI BẬT 2017

**28 - 37**

BÁO CÁO CỦA  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

**38 - 53**

BÁO CÁO CỦA  
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

**54 - 89**

BÁO CÁO CỦA  
KIỂM TOÁN

**90 - 97**

THÔNG TIN CỔ ĐÔNG  
VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

**98 - 101**

HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG  
- VĂN HOÁ CÔNG TY



▶ **TÂM NHÌN**

“Xây dựng HPT trở thành Công ty dịch vụ CNTT Truyền thông và phát triển Phần mềm đẳng cấp quốc tế.”

▶ **SỨ MỆNH**

“Thấu hiểu và phát triển những ứng dụng công nghệ tiên tiến trong lĩnh vực CNTT và Truyền thông cho khách hàng tại Việt Nam và quốc tế vì sự phồn vinh của khách hàng, của HPT và của Việt Nam”

“HPT quyết tâm trở thành một tổ chức văn minh hiện đại có năng lực phát triển mạnh mẽ, thành công và thịnh vượng, là niềm tự hào của tri thức Việt Nam trong công cuộc hội nhập toàn cầu hóa, là môi trường cho nhân tài phát triển, xứng đáng là một trong những công ty CNTT hàng đầu Việt Nam”

▶ **GIÁ TRỊ CỐT LÕI**

Chính trực - Cam kết

Tận tụy với khách hàng

Chuyên nghiệp

Tinh thần đồng đội

Nhân bản - Hòa hòa



## THÔNGIỆP CỦA Chủ tịch Hội đồng Quản trị

**Hợp lực,  
sáng tạo,  
tăng trưởng  
mạnh mẽ**

### Các Quý vị Cổ đông thân mến,

Năm 2018 đánh dấu một chặng đường 23 năm phát triển của HPT, hôm nay chúng ta tiến hành Đại hội Cổ đông giữa mùa tháng 4 lịch sử của Thành phố Hồ Chí Minh sôi động đang có những bước chuyển mình mạnh mẽ khi Thành phố mang tên Bác kính yêu được Quốc hội thông qua Nghị quyết 54 về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố. Sự kiện này đã tạo hứng khởi không chỉ cho TP.HCM mà còn cho cả nước, tạo ra cú hích mang tính lịch sử cho một đô thị lớn nhất

nước, đô thị đang thực thi nhiệm vụ trở thành đô thị thông minh, đô thị dẫn đầu trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

Tập thể cán bộ nhân viên HPT chúng ta đang nỗ lực lao động và học tập, nắm bắt thời cơ cùng với quyết tâm cao của Chính phủ quyết tạo chuyển biến sâu rộng, vững chắc đưa đất nước tiến lên sau một năm 2017 hoàn thành 13 chỉ tiêu kinh tế quan trọng, chúng ta tin tưởng và hòa chung không khí thi đua

sôi nổi ủng hộ phương châm hành động **“Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, hiệu quả”**. Song hành cùng khí thế đó, năm 2018 chúng ta tiếp tục phát động năm hành động HPT **“Hợp lực – Sáng tạo – Tăng trưởng mạnh mẽ”**.

Năm 2018 đối với HPT chúng ta sẽ diễn ra nhiều sự kiện quan trọng, chúng ta sẽ chuyển văn phòng công ty về khu Công nghệ cao TP.HCM, nơi hứa hẹn một môi trường lao động sáng tạo, phát huy tài năng con người HPT, chuẩn bị cho những chặng đường lớn mạnh của công ty hướng tới chào đón lễ kỷ niệm 25 năm HPT.

Các quý vị cổ đông thân mến, năm 2017 đi qua, tập thể cán bộ nhân viên công ty đã lao động và nỗ lực không ngừng vượt qua biết bao khó khăn thử thách để thực thi kế hoạch nhiệm vụ đề ra. Năm 2017, chúng ta đã đạt được doanh thu toàn công ty là 903 tỷ VNĐ (đạt 97% kế hoạch dự kiến), lãi ròng trước thuế đạt 14,4 tỷ VNĐ (đạt 96% kế hoạch và vượt 22% so với năm trước 2016). Mặc dù kết quả hoạt động chưa đạt được như kế hoạch mong đợi, song chỉ tiêu lãi ròng đã có bước tăng trưởng hơn năm trước. Kết quả này đảm bảo

cho việc thực hiện các cam kết về hiệu quả hoạt động với các cổ đông. Năm 2017, HPT tiếp tục kiên trì theo hướng tập trung vào dịch vụ CNTT và dịch vụ phần mềm, kiên định theo chiến lược tầm nhìn và các giá trị cốt lõi của công ty, từng bước hoàn thiện nội lực và triển khai công tác theo chiến lược phát triển HPT đến năm 2020 và xa hơn nữa. Đội ngũ chuyên gia kỹ thuật của HPT đã khẳng định được vị trí là công ty dịch vụ CNTT hàng đầu Việt Nam, hoàn thành nhiều dự án quan trọng với chất lượng và hiệu quả cao được khách hàng tín nhiệm.

Năm 2017, HPT Chi nhánh HPT Hà Nội được chuyển về trụ sở mới khang trang, tiện lợi tạo điều kiện cho cán bộ nhân viên có điều kiện làm việc tốt hơn, đem đến cho Chi nhánh Hà Nội một môi trường văn minh, hiện đại và đầy sức sống mới.

Năm 2017, HPT tiếp tục khẳng định là doanh nghiệp cung cấp dịch vụ CNTT hàng đầu Việt Nam, HPT đạt được nhiều giải thưởng quan trọng như giải thưởng CNTT-TT 2017 “Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng tiêu biểu” do UBND Tp.HCM trao tặng, giải thưởng “Dịch vụ Tích hợp Hệ thống CNTT tiêu biểu” do Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố trao tặng nhân ngày Doanh nhân Việt Nam 13/10, giải thưởng “Top 50 Doanh nghiệp CNTT hàng đầu Việt Nam” do Hiệp hội Phần mềm và Dịch vụ CNTT Việt Nam VINASA trao tặng, HPT đạt huy chương vàng ICT và đạt 3 Giải thưởng “Top 5” do Hội Tin học Tp.HCM trao tặng (Top Đơn vị Công nghệ Thông tin viễn thông 2017, Top Đơn vị cung cấp dịch vụ Tích hợp hệ thống CNTT 2017, Top Đơn vị phần mềm 2017).

Những thành tích và giải thưởng danh giá nêu trên đã khẳng định vị trí, uy tín của HPT trong xã hội, cộng đồng doanh nghiệp và trong khách hàng, đối tác. Đó là thành tích của tập thể Ban Lãnh đạo và cán bộ nhân viên HPT, những nỗ lực rất đáng được trân trọng và duy trì, là tiền đề cho sự phát triển bền vững của HPT trong tương lai.

Các quý vị cổ đông thân mến,

Bước vào năm 2018, chúng ta tin tưởng mạnh mẽ ở khả năng của mình, HĐQT cùng Ban Lãnh đạo công ty đã xác định mục tiêu tăng trưởng cả về lợi nhuận lẫn doanh số. Chúng ta tiếp tục khẳng định 7 nhóm nhiệm vụ trọng yếu của năm, đó là các nhóm nhiệm vụ: (1) Về chỉ tiêu mục tiêu nhiệm vụ kinh tế trọng tâm; (2) Về mục tiêu chuyên môn, xây dựng các trung tâm kinh tế kỹ thuật; (3) Về mục tiêu nhiệm vụ phát triển tổ chức xây dựng nguồn nhân lực HPT; (4) Về mục tiêu nhiệm vụ phát triển thị trường khách hàng; (5) Về mục tiêu nhiệm vụ hợp tác quốc tế; (6) Về nhiệm vụ công tác cổ đông, nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho CBNV, phát triển giá trị thương hiệu HPT, làm tốt công tác xã hội cộng đồng; (7) Về nhiệm vụ chuẩn bị cho các bước phát triển của HPT hướng tới năm 2020 và xa hơn nữa.

HPT chúng ta với bề dày 23 năm xây dựng và trưởng thành, đã tạo được bản sắc thương hiệu HPT, tạo được văn hóa doanh nghiệp và có được một tập thể cán bộ chuyên gia có năng lực, có tâm huyết và đạo đức nghề nghiệp gắn bó với sự nghiệp công ty, lớn mạnh cùng công ty. Chúng ta nhận ra nhiều cơ hội phát triển cho công ty, nhiều khả năng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho CBNV, tuy nhiên chúng ta vẫn chưa thỏa mãn, HPT cần vươn lên mạnh mẽ hơn nữa, nắm bắt cơ hội cho phát triển bền vững, tạo điều kiện cho từng con người HPT được thể hiện tài năng và nâng cao thu nhập. Chúng ta nhìn nhận vẫn còn một số yếu kém trong công tác quản trị điều hành, đội ngũ cán bộ quản lý còn thiếu kinh nghiệm, có nơi có lúc còn chưa sâu sát; đội ngũ chuyên gia và kinh doanh còn mỏng và ở một vài lĩnh vực chưa đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn, đôi lúc còn thiếu kỷ luật. Nhận ra những khiếm khuyết này, chúng ta phải quyết tâm chỉnh sửa, khắc phục thiếu sót. Toàn thể cán bộ lãnh đạo và các thành viên HĐQT phải cùng nhau chung sức, sâu sát hơn nữa

trong các công việc hàng ngày, nắm bắt thị trường và hết lòng phụng sự khách hàng, hợp tác tích cực với các đối tác công nghệ hàng đầu thế giới quyết tâm làm chủ khoa học công nghệ, quyết tâm nâng cao năng suất, chất lượng lao động, nâng cao năng lực cạnh tranh thực sự. Đó là nhiệm vụ vô cùng quan trọng và nặng nề, thường xuyên của các cấp lãnh đạo điều hành doanh nghiệp. Song chúng ta tin tưởng, với sự nhận thức sâu sắc của lãnh đạo, sự đồng lòng và ủng hộ của tất cả tập thể cán bộ nhân viên và của các cổ đông, chúng ta sẽ vượt qua mọi gian khó, hoàn thành các nhiệm vụ đề ra. Năm 2018 chúng ta cùng nhau đoàn kết phấn đấu với tinh thần **“Hợp lực – sáng tạo – Tăng trưởng mạnh mẽ”**, và quyết tâm hoàn thành thắng lợi các kế hoạch đề ra.

Cũng tại mùa Đại hội cổ đông lần này, chúng ta sẽ bầu ra một Ban Lãnh đạo là HĐQT công ty, chúng ta tin tưởng lựa chọn những thành viên của HĐQT là những con người tài giỏi, hết mình gắn bó với sự nghiệp phát triển của HPT, có khát vọng **“Xây dựng HPT trở thành Công ty Dịch vụ CNTT Truyền thông và phát triển Phần mềm đẳng cấp quốc tế”**, khát vọng xây dựng cộng đồng con người và văn hóa HPT, đem đến một tương lai tốt đẹp cho tất cả chúng ta và đóng góp công sức cho sự phát triển của khách hàng, của đất nước.

Cơ hội và thách thức luôn song hành, HPT với đội ngũ cán bộ chuyên gia nhiều năm kinh nghiệm và với tinh thần doanh nghiệp có bề dày văn hóa, chúng ta tin tưởng ở tương lai và tin tưởng ở sức mình. Chúng ta sẽ tiếp tục phấn đấu là công ty dịch vụ CNTT và dịch vụ phần mềm hàng đầu Việt Nam và chuẩn bị cho các bước phát triển đột phá của HPT trong những năm tiếp theo, hướng tới lập thành tích xuất sắc chào mừng kỷ niệm 25 năm thành lập HPT vào ngày 13 tháng 1 năm 2020.

### Kính thưa các Quý vị!

Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành chúng tôi cam kết đoàn kết một lòng, nhạy bén nắm bắt các cơ hội,

chỉ đạo điều hành xây dựng tập thể HPT ngày một lớn mạnh, hoàn thành các kế hoạch nhiệm vụ năm 2018 và thực thi chiến lược tầm nhìn HPT đến năm 2020, đưa HPT trở thành Công ty Dịch vụ CNTT đẳng cấp quốc tế.

Cho phép tôi gửi lời cảm ơn sâu sắc đến Quý vị Cổ đông, những người đã tin tưởng vào đội ngũ cán bộ nhân viên công ty, tin tưởng vào tương lai HPT mà ủng hộ cho sự nghiệp phát triển của HPT, xin kính chúc các quý vị mạnh khỏe, thành công và hạnh phúc.

Tôi cũng xin được bày tỏ lòng tri ân đến các khách hàng những người đã đồng hành cùng HPT trong suốt

23 năm qua. Sự tin nhiệm và chia sẻ của các quý khách hàng đã giúp cho HPT trưởng thành như ngày hôm nay. Tôi cũng xin chân thành cảm ơn các đối tác, bạn bè, các cơ quan quản lý Nhà nước đã đồng viên và hỗ trợ HPT trong nhiều năm vừa qua.

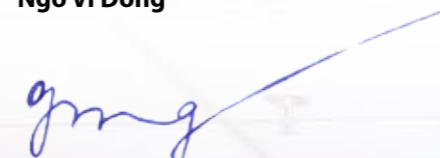
Nhân tố quyết định cho sự thành công của HPT, đó chính là tập thể cán bộ nhân viên công ty HPT. Từ trái tim mình, tôi xin cảm ơn tất cả các bạn, những con người HPT đã hết mình vì sự nghiệp công ty, vì sức sống HPT trong suốt hơn 23 năm qua. Chúng ta hãy cùng nhau đoàn kết, dũng cảm nhìn nhận sai lầm, thất bại để quyết tâm hơn nữa và quyết khắc phục vượt qua. Chúng

ta hãy cùng nhau chung sức, chung lòng vượt qua mọi gian khó, hướng đến kỷ niệm 25 năm HPT vào năm 2020, chúng ta quyết xây dựng HPT ngày một vững mạnh và thịnh vượng, trở thành một tổ chức với những giá trị cốt lõi **"Chính trực - Cam kết, Tận tụy với khách hàng, Chuyên nghiệp, Tinh thần đồng đội, Nhân bản - Hải hòa"** được khách hàng, bạn bè và cộng đồng tôn trọng, quý mến.

**Xin trân trọng cảm ơn!**

**Chủ tịch HĐQT**

**Ngô Vi Đồng**



## GIỚI THIỆU CHUNG VỀ HPT

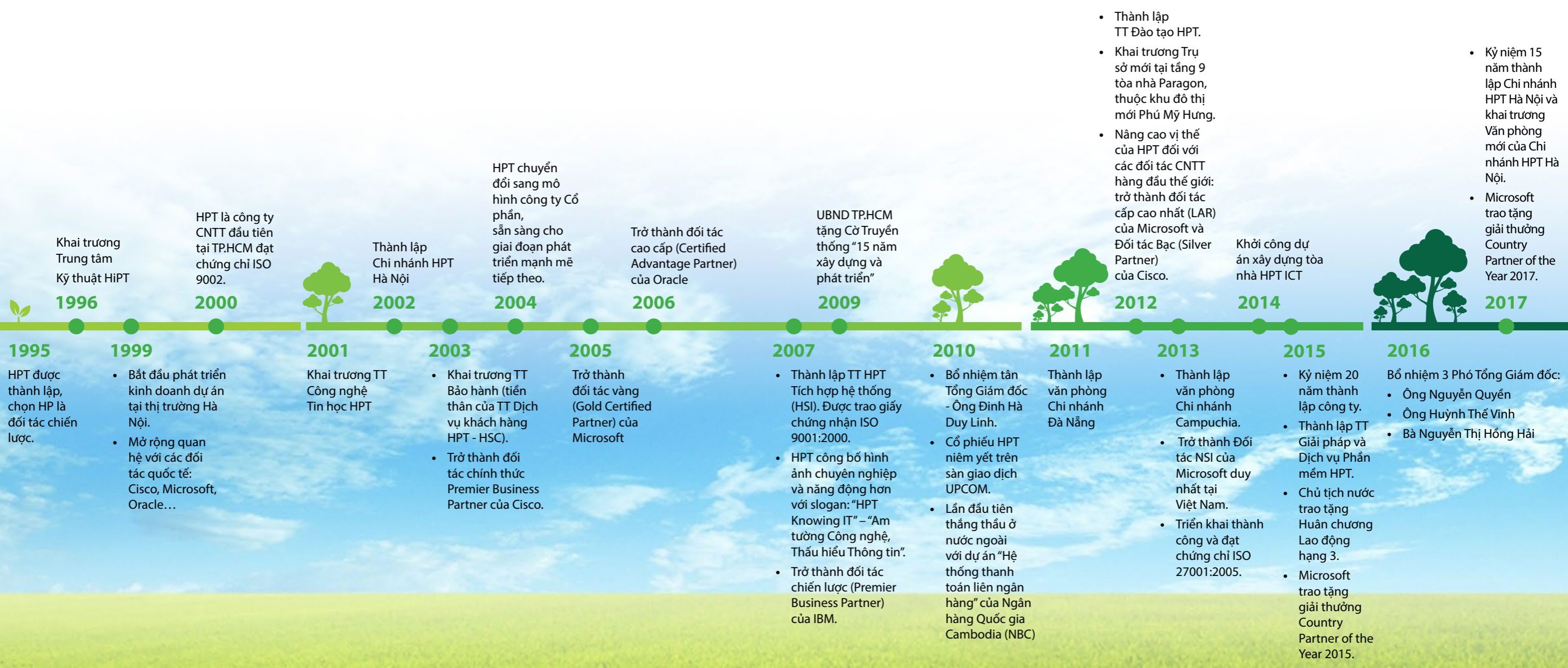
**Được thành lập vào ngày 13/01/1995, trong suốt hơn 20 năm trưởng thành Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT (HPT Vietnam Corporation) đã chọn lựa sứ mệnh thấu hiểu và phát triển những ứng dụng công nghệ tiên tiến trong lĩnh vực CNTT và Truyền thông cho khách hàng tại Việt Nam và quốc tế vì sự phồn vinh của khách hàng, của HPT và của Việt Nam.**

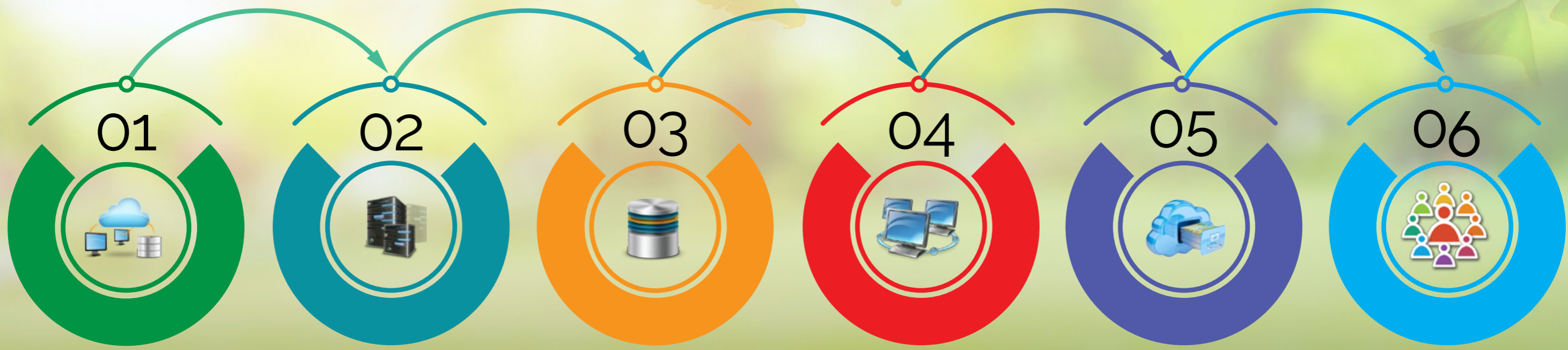
Công ty HPT hiện nay đã phát triển khắp Việt Nam và từng bước vươn ra thị trường thế giới: Trụ sở chính tại TP.HCM, Chi nhánh tại Hà Nội, Chi nhánh tại Đà Nẵng và Chi nhánh tại Campuchia. Đồng thời, HPT cũng hợp tác chặt chẽ với các đối tác là các hãng CNTT hàng đầu thế giới như Microsoft, IBM, Oracle, HPE, Cisco, SAS, Opentext... để đem đến cho khách hàng những giải pháp khả thi, công nghệ phù hợp, tối ưu và tiên tiến nhất.

Trong quá trình hình thành, phát triển, Công ty HPT đã không ngừng nỗ lực để khẳng định vị thế là một trong những doanh nghiệp CNTT hàng đầu Việt Nam qua từng dự án CNTT triển khai cho các cơ quan quản lý Nhà nước và các doanh nghiệp thuộc nhiều lĩnh vực, tham gia tích cực các hoạt động đảm bảo an toàn thông tin của TP.HCM, đóng góp cho sự nghiệp phát triển CNTT của Việt Nam và TP.HCM; tích cực tham gia vào các hoạt động thiện nguyện, vì cộng đồng và nhận được sự ghi nhận từ các cơ quan Nhà nước và các Hiệp hội ban ngành.

Đặc biệt tại cột mốc 20 năm hình thành và phát triển, HPT đã được Chủ tịch nước trao tặng Huân chương Lao động hạng 3 cho thành tích xuất sắc trong sản xuất kinh doanh & công tác xã hội từ thiện nhiều năm liền.

Năm 2017 HPT được Bộ TTTT cấp giấy phép chính thức về kinh doanh lĩnh vực sản phẩm, dịch vụ ATTT mạng vào ngày 09/10/2017 và tiếp tục đạt thứ hạng cao trong cuộc thi An toàn thông tin HITB GSEC 2017 tại Singapore. Bên cạnh đó HPT tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 15 năm thành lập Chi nhánh HPT Hà Nội và khai trương Văn phòng mới của Chi nhánh HPT Hà Nội hiện đại và khang trang, nâng tầm tác phong chuyên nghiệp của HPT tại khu vực phía Bắc. Chương trình "Sáng tạo" lần đầu tiên được Ban lãnh đạo HPT tổ chức với 05 đề tài được vào chung khảo là bước khởi đầu cho việc phát huy năng lực sáng tạo của CBNV HPT, tạo ra giá trị riêng, ứng dụng thực tiễn và lâu dài cho công ty. HPT tiếp tục duy trì thương hiệu doanh nghiệp CNTT hàng đầu Việt Nam với sự ghi nhận từ các cơ quan quản lý Nhà nước, các hiệp hội ngành nghề. Về hợp tác quốc tế, HPT lại tiếp tục nhận được đánh giá cao từ các hãng CNTT hàng đầu thế giới qua giải thưởng vinh dự Country Partner of the Year 2017 do Microsoft toàn cầu trao tặng cho đối tác đóng góp xuất sắc nhất tại từng quốc gia, cúp Top Solution Partner 2016 do HPE Việt Nam trao tặng; cúp Đối tác Tích hợp hệ thống cung cấp GP Bảo mật xuất sắc nhất 2017 (Top Performance Security solutions System Integrator) do IBM Việt Nam trao tặng.





**TÍCH HỢP HỆ THỐNG**

- Giải pháp hạ tầng CNTT
  - » Hạ tầng mạng - truyền thông
  - » Hệ thống máy chủ và lưu trữ
  - » Cơ sở dữ liệu
  - » Ảo hóa và điện toán đám mây
  - » Giải pháp hạ tầng toàn diện trên nền Microsoft
- Giải pháp an toàn thông tin
  - » Quản lý an toàn an ninh thông tin
  - » Bảo mật hạ tầng CNTT
  - » Bảo mật ứng dụng

**DỊCH VỤ TÍCH HỢP HỆ THỐNG**

- Dịch vụ tư vấn, thiết kế và triển khai
- Dịch vụ bảo trì, nâng cấp, tối ưu hóa hệ thống
- Dịch vụ đánh giá và kiểm thử hệ thống
- Dịch vụ giám sát và quản trị hệ thống
- Dịch vụ CSDL
- Dịch vụ an ninh mạng
- Dịch vụ tổng thể và chuyên sâu cho hạ tầng Microsoft
- Dịch vụ tư vấn quy trình quản lý hệ thống CNTT

**TÍCH HỢP PHẦN MỀM**

- Giải pháp Quản lý quy trình kinh doanh (BPM) và Nội dung doanh nghiệp (ECM)
- Tích hợp ứng dụng SOA/ESB
- Big Data – Kho Dữ liệu (DWH) – Phân tích Dữ liệu (Data Analytics)
- Giải pháp Quản lý định danh (IAM)
- Giải pháp ngành Ngân hàng/ Tài chính
  - » Giải pháp Quản trị rủi ro
  - » Giải pháp Quản lý quỹ
- Giải pháp Social Listening
- Giải pháp quản lý dịch vụ CNTT
  - » Giải pháp giám sát ứng dụng & dịch vụ CNTT
  - » Giải pháp quản lý vòng đời phát triển ứng dụng
  - » IT Infrastructure Library
  - » Giải pháp Hỗ trợ người dùng
  - » Kiểm thử ứng dụng

**DỊCH VỤ GIA CÔNG PHẦN MỀM**

- Phát triển các ứng dụng nhúng, ứng dụng di động.
- Phát triển phần mềm theo yêu cầu của khách hàng

**ĐIỆN TOÁN Đám Mây**

- Giải pháp ĐTDĐM
  - » Giải pháp ĐTDĐM tư hữu
  - » Giải pháp ĐTDĐM công cộng
  - » Giải pháp ĐTDĐM lai
- Dịch vụ ĐTDĐM
  - » Khảo sát hiện trạng và tư vấn hệ thống CNTT
  - » Triển khai
  - » Chuyển đổi, tích hợp
  - » Đào tạo
  - » Hỗ trợ và Quản trị

**DỊCH VỤ HỖ TRỢ KHÁCH HÀNG**

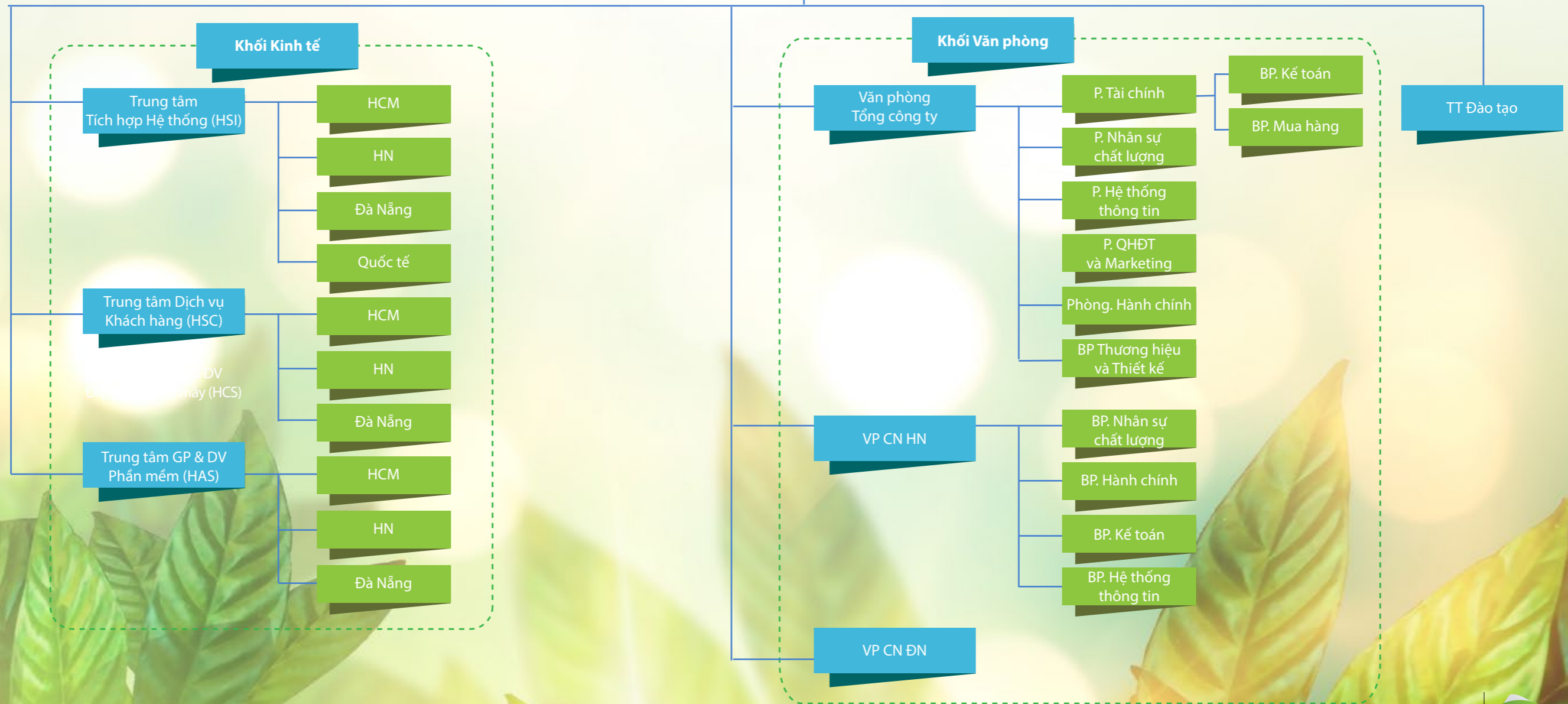
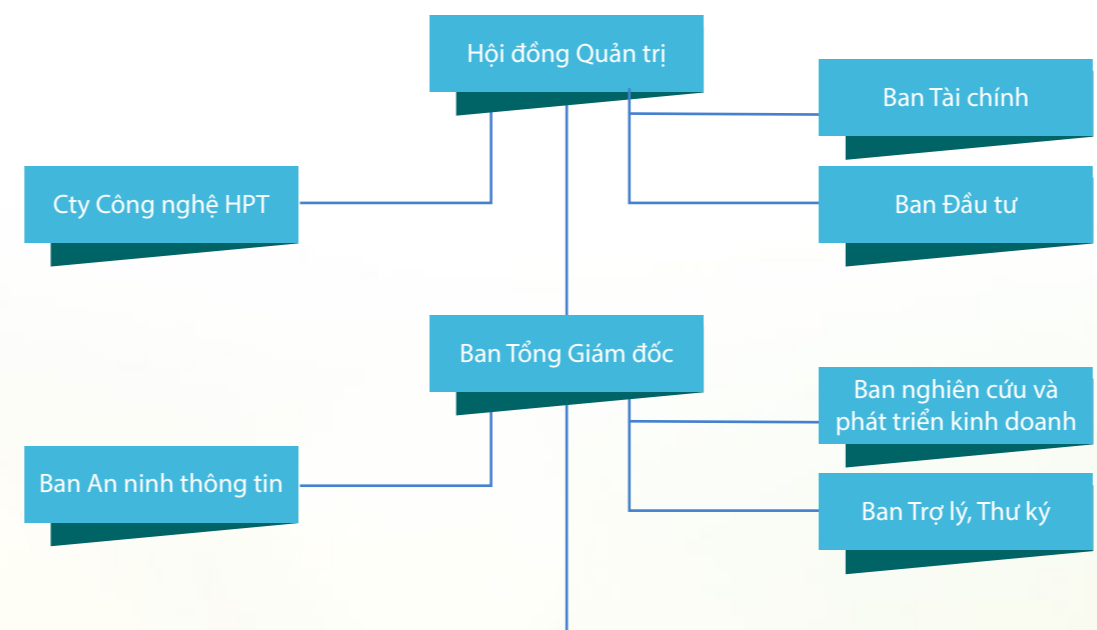
- Bảo hành các sản phẩm do HPT cung cấp; HPT là đại lý ủy quyền (service provider) của các Hãng công nghệ lớn
- Cung cấp các dịch vụ bảo trì, hỗ trợ kỹ thuật, hỗ trợ khẩn cấp, ngăn ngừa và khắc phục rủi ro, di dời hệ thống, cho thuê thiết bị và nhân sự CNTT
- Các dịch vụ bảo hành, bảo trì được thực hiện thông qua hệ thống tổng đài: **18006686**





Công ty con

Tên công ty	Địa chỉ	Quyền sở hữu
Công ty TNHH Công nghệ HPT	Lô E2a-3, Đường D1, Khu Công nghệ cao, Quận 9, TP.HCM	100%



**Ông NGÔ VI ĐỒNG**

Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Ông Ngô Vi Đồng tốt nghiệp chuyên ngành Kỹ thuật Hệ thống, khoa Máy tính Điện tử trường Đại học Bách Khoa Donetsk, Ukraine (Liên Xô cũ) năm 1982.

Năm 1995 ông cùng một số chuyên gia CNTT thành lập công ty Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT và làm Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc công ty đến năm 2010.

Từ năm 2011 đến nay ông Ngô Vi Đồng là Chủ tịch Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT.

Trong suốt thời gian từ ngày thành lập HPT (1995) đến nay ông Ngô Vi Đồng luôn nỗ lực xây dựng và lãnh đạo điều hành công ty HPT trở thành công ty CNTT hàng đầu Việt nam, là công ty phát triển ổn định, tăng trưởng về kinh tế và lợi nhuận, làm chủ công nghệ dịch vụ, đem lại nhiều giá trị vật chất, tinh thần cho nhân viên, cho cổ đông, tạo được uy tín với khách hàng, đối tác và cộng đồng xã hội.

Ông Ngô Vi Đồng còn giữ nhiều vị trí lãnh đạo trong các hiệp hội ngành nghề (VNISA, CLB Doanh nhân SG...), tích cực đóng góp cho sự phát triển chung của ngành CNTT và của xã hội cộng đồng. Ông Ngô Vi Đồng được thưởng nhiều bằng khen của cơ quan Nhà nước, Hiệp hội ngành nghề và nhiều năm liền đạt danh hiệu cao quý "Doanh nhân Sài Gòn tiêu biểu".

Bà Đinh Hà Duy Trinh tốt nghiệp trường Đại học Kinh tế TP.HCM loại xuất sắc năm 1991.

Là một trong những thành viên sáng lập HPT, bà đã từng giữ những vị trí như Kế toán trưởng, Phó Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc tài chính, đặt nền móng và duy trì toàn bộ hệ thống Tài chính vững chắc của Công ty. Hiện nay, bà là Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Trưởng Ban Tài chính.

Bên cạnh đó, bà tham gia vào việc xây dựng các quy trình quản lý chất lượng của công ty, tích cực tham gia duy trì bản sắc văn hóa của Công ty.

Với những đóng góp cho sự phát triển của công ty, năm 2010 bà Đinh Hà Duy Trinh được Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP.HCM tặng bằng khen về việc đã hoàn thành tốt nhiệm vụ nhiều năm liên tục.

Bà còn tích cực tham gia các hiệp hội nghề nghiệp và các hoạt động cộng đồng.

Ông Đinh Hà Duy Linh tốt nghiệp trường ĐH Khoa học Tự nhiên TP.HCM loại xuất sắc năm 1991, từng là giảng viên khoa Vật lý trường ĐH Khoa học Tự nhiên TP.HCM.

Là một trong những thành viên sáng lập HPT, ông có nhiều đóng góp quan trọng trong việc phát triển nguồn lực, định hướng, tổ chức thực hiện các hoạt động chuyên môn kỹ thuật công nghệ và kinh doanh, mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế, đặc biệt trong lĩnh vực Tích hợp Hệ thống. Ông cũng tham gia tích cực vào công tác phát triển các thị trường quan trọng: Hà Nội, thị trường nước ngoài. Ông còn tham gia xây dựng hệ thống quản trị, văn hóa công ty một cách tích cực và có hiệu quả cao, góp phần nâng cao giá trị thương hiệu và uy tín của HPT.

Từ năm 2011 đến nay, ông giữ chức vụ là Tổng Giám đốc, đưa ra nhiều sáng kiến mới điều hành Công ty tiếp tục thực hiện sứ mệnh "đưa HPT trở thành công ty dịch vụ CNTT - truyền thông và phần mềm đẳng cấp Quốc tế".

Ông đã vinh dự được UBND TP.HCM trao tặng danh hiệu Doanh nhân TP.HCM tiêu biểu.

**Ông ĐINH HÀ DUY LINH**

Thành viên Hội đồng Quản trị/ Tổng Giám Đốc

**Bà HÀN NGUYỆT THU HƯƠNG**

Thành viên Hội đồng Quản trị

Bà Hàn Nguyệt Thu Hương tốt nghiệp khoa Kinh tế ngoại thương Trường Đại học Ngoại thương Hà Nội năm 1991.

Là một trong những thành viên sáng lập HPT, bà đặt nền móng cho hoạt động quản trị hướng đến chuẩn mực và chuyên nghiệp trong những ngày khởi đầu của Công ty.

Bà góp phần xây dựng Chi nhánh HPT Hà Nội và đệ trình dự án Trung tâm Nghiên cứu và ứng dụng CNTT Truyền Thông HPT tại khu Công nghệ cao TP.HCM.

Ngoài ra, bà phụ trách triển khai thành công chương trình đổi mới và chuẩn hóa hệ thống nhận diện thương hiệu HPT và sáng lập nên tờ nguyệt san nội bộ Hotnews, là công cụ truyền thông nội bộ được duy trì đến ngày nay.

Hiện nay bà giữ chức vụ Trưởng ban đầu tư và kiêm nhiệm vị trí Giám đốc Trung tâm đào tạo, hoạch định các kế hoạch đào tạo, phát triển nguồn nhân lực của Công ty.

**Ông NGUYỄN QUYỀN**

Thành viên Hội đồng Quản trị/ Phó Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Quyền tốt nghiệp loại giỏi tại Khoa Vật lý - ĐH Khoa học Tự nhiên.

Tham gia vào HPT ngay từ những năm đầu thành lập, ông đã góp phần tích cực trong việc thực hiện thành công nhiều dự án triển khai ứng dụng và xây dựng cơ sở hạ tầng CNTT cho các khách hàng quan trọng của HPT cũng như trong việc xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ kỹ thuật, công nghệ của HPT.

Ông đã từng đảm nhiệm nhiều vị trí quan trọng tại HPT như Giám đốc Quản trị, Phó Giám đốc Trung tâm Tích hợp hệ thống, Trưởng phòng HTTT,...

Hiện nay ông là thành viên Hội đồng Quản trị và là Phó Tổng Giám đốc.

**Ông NGUYỄN ĐỨC TIẾN**

Thành viên Hội đồng Quản trị

Ông Nguyễn Đức Tiến tốt nghiệp Khoa Vật lý, Đại học Tổng hợp nước Cộng hòa Azecbaizan (Liên Xô cũ) năm 1974 và hoàn thành luận án Phó Tiến sĩ tại Phân viện Hàn lâm khoa học Liên Xô (Siber). Từ năm 1990 đến nay, Ông công tác tại Viện Khoa học Vật liệu ứng dụng thuộc Trung tâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

Ông là thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty HPT, là cổ đông quan trọng của Công ty từ những ngày đầu thành lập.

**Ông TRẦN ANH HOÀNG**

Thành viên Hội đồng Quản trị

Ông Trần Anh Hoàng Tốt nghiệp Đại học Kiến trúc TP.HCM năm 1999 và Đại học Houston (Hoa Kỳ) năm 2005.

Hiện tại, ông là Giám đốc Điều hành Công ty Cổ phần Đầu tư Phân phối Satico, Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Khoáng sản vật liệu Aplus.

Ông tham gia vào Hội đồng Quản trị Công ty từ năm 2007.

**Bà NGUYỄN THỊ HOÀNG YẾN**

Trưởng Ban kiểm soát

Bà Nguyễn Thị Hoàng Yến tốt nghiệp Cử nhân chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng năm 2001. Bà gia nhập HPT từ năm 2001, tích cực tham gia xây dựng quy trình quản trị của công ty, hệ thống chất lượng. Bên cạnh đó, điều hành công tác nhân sự, đào tạo của công ty và tổ chức các hoạt động văn hóa, tinh thần cho CBNV.

Hiện tại bà giữ chức vụ Trưởng văn phòng Tổng Công ty. Với sự nhiệt huyết và tinh thần trách nhiệm, bà đã góp phần nâng cao chất lượng công tác khối văn phòng, tối ưu chi phí hoạt động, đáp ứng yêu cầu hỗ trợ từ các đơn vị.

**Bà HUỖNH THỊ THANH NGA**

Thành viên Ban kiểm soát

Bà Huỳnh Thị Thanh Nga tốt nghiệp cử nhân Khoa Toán – Tin học trường Đại học Khoa học Tự nhiên và cử nhân khoa Ngoại Thương trường đại học Kinh tế TP.HCM.

Bà gia nhập công ty HPT từ năm 2005 công tác tại phòng Kế toán - Xuất nhập khẩu.

Năm 2008, bà kiêm nhiệm công tác quản lý cổ đông HPT.

Hiện nay, bà Huỳnh Thị Thanh Nga giữ chức vụ Thành viên Ban kiểm soát Công ty HPT.

**Ông LÊ NHỰT HOÀNG NAM**

Thành viên Ban kiểm soát

Ông Lê Nhựt Hoàng Nam tốt nghiệp loại xuất sắc Học viện mạng Cisco năm 2001.

Ông công tác tại Công ty HPT từ năm 2003. Năm 2010, ông được bổ nhiệm vị trí Trưởng khối Công nghệ thông tin, đẩy mạnh và phát triển các ứng dụng công nghệ tiên tiến cho công ty, nâng cao hiệu quả mọi hoạt động của HPT. Trong thời gian công tác tại HPT, ông tham gia hoạch định chính sách CNTT, chính sách ATTT, xây dựng – tối ưu kiến trúc và đầu tư phát triển hệ thống CNTT của HPT.

Với vai trò Giám đốc An ninh thông tin (CISO), ông góp phần tích cực trong việc xây dựng hệ thống ISO 27001 tại Công ty.

**Ông PHÙNG QUỐC BẢO**

Kế toán trưởng

Ông Phùng Quốc Bảo tốt nghiệp trường Tài chính kế toán năm 1992. Tham gia làm việc tại HPT từ 1997. Ông đảm nhiệm vị trí Phó phòng Tài chính kể từ năm 2011. Ông góp phần thực hiện công việc quản lý và thực hiện công việc kế toán trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Việt Nam và các qui định pháp lý liên quan. Thực hiện việc lập và trình bày báo cáo tài chính theo qui định, bảo đảm tính chính xác và trung thực của báo cáo.

## GIỚI THIỆU BAN ĐIỀU HÀNH

**Ông ĐINH HÀ DUY LINH**

Tổng Giám đốc

Ông đưa ra nhiều sáng kiến mới trong điều hành giúp HPT tiếp tục phát triển vững mạnh.

**Ông PHẠM MINH CƯỜNG**

Giám đốc TT Dịch vụ khách hàng (HSC)

Từ năm 2006, ông được bổ nhiệm vào Ban giám đốc Trung tâm Dịch vụ khách hàng (HSC). Dưới sự điều hành của ông, Trung tâm Dịch vụ khách hàng đã phát triển vững mạnh, ổn định về tổ chức và đạt hiệu quả cao trong kinh doanh nhiều năm liền.

**Ông NGUYỄN HỮU THANH LIÊM**

Phó Giám đốc TT Dịch vụ khách hàng (HSC)

Từ năm 2005, ông được bổ nhiệm vào Ban giám đốc Trung tâm Dịch vụ khách hàng (HSC). Ông đã có những đóng góp tích cực cho việc phát triển đội ngũ chăm sóc và hỗ trợ kỹ thuật, quản trị các công tác chuyên môn của trung tâm.

**Ông NGUYỄN QUYÊN**

Phó Tổng Giám đốc

Năm 2016, ông được bổ nhiệm vào Ban Tổng Giám đốc - vị trí Phó Tổng Giám đốc - để cùng Ban Tổng Giám đốc xây dựng HPT tiếp tục phát triển vững mạnh.

**Ông VŨ DUY HIỂN**

Giám đốc TT Tích hợp Hệ thống (HSI)

Năm 2016, ông Vũ Duy Hiển đã được Ban Lãnh đạo công ty bổ nhiệm trở thành Giám đốc Trung tâm HSI, góp phần duy trì và phát triển để trung tâm HSI luôn là đơn vị chủ lực của HPT và đưa Công ty HPT trở thành một trong những Công ty Công nghệ thông tin hàng đầu trong thời gian tới.

**Ông NGÔ HẢI DŨNG**

Phó Giám đốc TT Giải pháp và Dịch vụ Phần mềm (HAS)

Năm 2017, ông Ngô Hải Dũng đã được Ban Lãnh đạo công ty bổ nhiệm trở thành Phó Giám đốc Trung tâm HAS – phụ trách phát triển trung tâm HAS trở thành 1 đơn vị chủ lực của HPT trong thời gian tới. Ông đã có nhiều đóng góp quan trọng xây dựng bộ phận giải pháp phần mềm tích hợp vượt qua những giai đoạn khó khăn và đạt được những bước phát triển vững chắc.

**Bà NGUYỄN THỊ HỒNG HẢI**

Phó Tổng Giám đốc

Năm 2016, bà được bổ nhiệm vào Ban Tổng Giám đốc - vị trí Phó Tổng Giám đốc - để cùng Ban Tổng Giám đốc xây dựng HPT tiếp tục phát triển vững mạnh.

**Bà NGUYỄN THỊ THU HƯỜNG**

Phó Giám đốc TT Tích hợp Hệ thống (HSI)

Từ năm 2012, bà được bổ nhiệm vào Ban giám đốc Trung tâm Tích hợp hệ thống (HSI). Bà đã có nhiều đóng góp trong công tác quản trị dự án và phát triển đội ngũ quản trị dự án tại Chi nhánh Hà Nội.

**Ông HUỖNH THẾ VINH**

Phó Tổng Giám đốc

Năm 2016, ông được bổ nhiệm vào Ban Tổng Giám đốc - vị trí Phó Tổng Giám đốc - để cùng Ban Tổng Giám đốc xây dựng HPT tiếp tục phát triển vững mạnh.

**Ông NGUYỄN VIỆT ANH**

Giám đốc TT Giải pháp &amp; Dịch vụ Phần mềm (HAS)

Năm 2017, ông Nguyễn Việt Anh đã được Ban Lãnh đạo công ty bổ nhiệm trở thành Giám đốc Trung tâm HAS – phụ trách mảng kinh doanh và kỹ thuật, góp phần phát triển trung tâm HAS trở thành một đơn vị chủ lực của HPT trong thời gian tới.

**Bà VÕ NGUYỄN HƯƠNG GIANG**

Phó Giám đốc TT Giải pháp và Dịch vụ Phần mềm (HAS)

Năm 2017 Bà Võ Nguyễn Hương Giang đã được Ban Lãnh đạo công ty bổ nhiệm trở thành Phó Giám đốc Trung tâm HAS.

Bà đã có nhiều đóng góp quan trọng xây dựng đội ngũ, phát triển các mảng giải pháp liên quan khai thác và phân tích dữ liệu.

### THÀNH TÍCH TỪ CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC, CÁC TỔ CHỨC

- Huân chương Lao động hạng 3 do Chủ tịch nước trao tặng (2015)
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ vì đã có nhiều thành tích trong lĩnh vực công nghệ - thông tin - viễn thông từ năm 2005 đến 2009;
- 2 lần nhận Bằng khen của Bộ TT&TT vì thành tích xuất sắc đóng góp vào sự phát triển CNTT Việt Nam (2010, 2015);
- 10 lần nhận Bằng khen của UBND TP.HCM vì thành tích xuất sắc trong xây dựng và phát triển CNTT/góp phần tích cực vào phong trào thi đua của thành phố (2004-2008, 2010-2011, 2014-2016);
- 5 lần nhận Giải thưởng CNTT-TT của Sở TT&TT TP. HCM (2010, 2011, 2014, 2016 - 2017);
- 8 lần đạt giải thưởng Đơn vị CNTT – TT hàng đầu Việt Nam do Hội Tin học TP.HCM trao tặng (2006, 2009- 2011, 2013, 2015 - 2017);
- 9 lần đạt Top 5/HCV đơn vị Tích hợp hệ thống và Top 5/HCV đơn vị Phần mềm do Hội Tin học TP.HCM trao tặng (2009-2017);
- 3 lần đạt Top 50 Doanh nghiệp CNTT hàng đầu Việt Nam do Hiệp hội Phần mềm Việt Nam bình chọn (2015 - 2017)
- 4 lần đạt danh hiệu Doanh nghiệp Sài Gòn/TP.HCM tiêu biểu (2011, 2013, 2015, 2016);
- 4 lần đạt danh hiệu Doanh nhân Sài Gòn/TP.HCM tiêu biểu (2005, 2006, 2008, 2014)
- Cờ Truyền thống “15 năm xây dựng và phát triển” của UBND TP.HCM (2010)
- Sản phẩm/ Dịch vụ tiêu biểu TP.HCM (2017)

### QUAN HỆ ĐỐI TÁC

Công ty HPT hiện là đối tác cao cấp và uy tín của nhiều công ty CNTT hàng đầu thế giới. Với mục đích đem lại những giải pháp, dịch vụ tiên tiến và tối ưu nhất cho các hoạt động kinh doanh của các cơ quan, chính phủ, các doanh nghiệp trong và ngoài nước,... HPT và các đối tác cùng nhau phát triển dựa trên mối quan hệ hợp tác chân thành, tôn trọng lẫn nhau, giữ gìn bản sắc văn hóa riêng và tăng cường tình hữu nghị giữa các dân tộc.

Một số đối tác tiêu biểu:

- Đối tác đạt doanh số cao nhất
- Nhà cung cấp dịch vụ tốt nhất
- Đối tác tăng trưởng cao nhất về dịch vụ
- Đối tác có doanh số cao nhất đối với dòng sản phẩm lưu trữ HP 3PAR
- Nhà cung cấp giải pháp tốt nhất
- Đối tác có doanh số Database option cao nhất
- Đối tác bán hàng của năm
- Đối tác Coretech hàng đầu
- Đối tác tăng trưởng cao nhất mảng Fusion Middleware
- Đối tác có thành tích xuất sắc
- Đối tác duy nhất tại Việt Nam nhận giải thưởng Microsoft Country Partner of The Year 2015, 2017



- Nhà cung cấp giải pháp tốt nhất
- Đối tác cung cấp giải pháp bảo mật tốt nhất
- Nhà cung cấp dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật tốt nhất
- Nhà cung cấp giải pháp DCV/ Cloud và UCS tốt nhất
- Đối tác tăng trưởng tốt nhất của năm
- Đối tác tích hợp hệ thống bán PureFlex tốt nhất
- Đối tác cao cấp nhất trong mảng bảo mật
- Đối tác Tích hợp hệ thống cung cấp GP Bảo mật xuất sắc nhất

1



**HPT duy trì thương hiệu doanh nghiệp CNTT hàng đầu Việt Nam với sự ghi nhận từ các cơ quan quản lý Nhà nước, các hiệp hội ngành nghề:**

- Giải thưởng CNTT-TT TP.HCM do Sở TTTT TP.HCM tổ chức (Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng tiêu biểu với Dịch vụ CNTT cho khách hàng)
- Bằng khen Dịch vụ TP.HCM tiêu biểu do HH Doanh nghiệp TP.HCM tổ chức (DV Tích hợp hệ thống)
- Top 50 Doanh nghiệp CNTT hàng đầu VN do VINASA tổ chức (nhóm doanh nghiệp cung cấp Phần mềm, giải pháp và dịch vụ CNTT)
- 03 Giải thưởng Top 5 & HCV ICT do HCA tổ chức (Top Đơn vị Công nghệ Thông tin viễn thông 2017, Top Đơn vị cung cấp dịch vụ Tích hợp hệ thống CNTT 2017, Top Đơn vị phần mềm 2017)



**Triển khai thành công các dự án lớn, tiêu biểu cho năng lực thể mạnh của HPT:**

- Cung cấp bản quyền phần mềm Microsoft cho Ngân hàng BIDV, tập đoàn VNPT
- Triển khai trực tích hợp ESB-SOA và hệ thống hỗ trợ số hóa, tích hợp quy trình BPM cho Ngân hàng OCB
- Triển khai hạ tầng mạng, bảo mật và hạ tầng trung tâm dữ liệu (Datacenter) cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Đệ Nhất (FSC)
- Triển khai giải pháp đo lường cam kết chất lượng dịch vụ giai đoạn 2017-2018 cho Ngân hàng Vietcombank
- Triển khai hệ thống giám sát hạ tầng CNTT và mở rộng hệ thống ANTT cho Tổng công ty Điện lực HCM (EVN HCM)
- Triển khai hệ thống Quản lý định danh và truy cập tập trung; hệ thống cổng kết nối dữ liệu IDG; cung cấp dịch vụ bảo mật cho Ngân hàng Vietinbank



4



5

**Chương trình “Sáng tạo” HPT lần đầu tiên được tổ chức với 05 đề tài được vào chung khảo. Đây là bước khởi đầu cho việc phát huy năng lực sáng tạo của CBNV HPT, tạo ra giá trị riêng, ứng dụng thực tiễn và lâu dài cho công ty.**



6



**Các kỹ sư bảo mật thuộc P.GP ATTT HCM (HSI) đạt thành tích Top 8 trong bảng danh sách Onsite Team (với khoảng 40 đội) và Top 9 cho toàn bảng xếp hạng (hơn 180 đội) trong cuộc thi An toàn thông tin HITB GSEC 2017 tại Singapore.**

7

**HPT tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 15 năm thành lập Chi nhánh HPT Hà Nội và khai trương Văn phòng mới của Chi nhánh HPT Hà Nội**



2

**HPT đạt các kết quả nổi bật trong hợp tác với các hãng CNTT hàng đầu thế giới:**

- Giải thưởng Country Partner of The Year 2017 do Microsoft toàn cầu trao tặng cho đối tác đóng góp xuất sắc nhất tại từng quốc gia
- Cúp Top Solution Partner 2016 do HPE Việt Nam trao tặng
- Cúp Đối tác Tích hợp hệ thống cung cấp GP Bảo mật xuất sắc nhất 2017 (Top Performance Security solutions System Integrator) do IBM Việt Nam trao tặng



3

**HPT được Bộ TTTT (Bộ trưởng) cấp giấy phép chính thức về kinh doanh lĩnh vực sản phẩm, dịch vụ ATTT mạng vào ngày 09/10/2017.**



**Đánh giá kết quả hoạt động năm 2017**

Kính thưa các Quý vị cổ đông,

Năm 2017 đã đi qua với biết bao khó khăn thử thách với HPT. Nhằm kiên trì mục tiêu chiến lược và gìn giữ các giá trị cốt lõi của doanh nghiệp, đội ngũ cán bộ lãnh đạo và nhân viên công ty đã có nhiều nỗ lực phấn đấu, đoàn kết cùng nhau vượt qua khó khăn nhằm thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ đề ra, hoàn thành các cam kết với khách hàng, nâng cao uy tín của HPT trong cộng đồng CNTT và trong xã hội.

Ngay từ đầu năm 2017, HĐQT và Ban Lãnh đạo công ty đã có những đánh giá tình hình kinh tế xã hội và thị trường ngành CNTT, chỉ ra những thuận lợi và khó khăn thách thức mà HPT phải nỗ lực vượt qua, để ra 7 nhóm mục tiêu nhiệm vụ cho năm 2017. Tập thể Ban Điều hành đã có nhiều cố gắng triển khai các kế hoạch hành động, phát động chương trình công tác năm theo tiêu chí "HPT hợp lực, sáng tạo, tăng trưởng mạnh mẽ". Với những nỗ lực không ngừng nghỉ, năm 2017 chúng ta đã đạt được

DOANH THU TOÀN CÔNG TY

**903** TỶ VNĐ

ĐẠT

**97%**

KẾ HOẠCH DỰ KIẾN

LÃI RÒNG TRƯỚC THUẾ

**14,4** TỶ VNĐ

ĐẠT

**96%** KẾ HOẠCH

VÀ TĂNG TRƯỞNG

**22%**

SO VỚI NĂM 2016

Mặc dù kết quả hoạt động chưa đạt được như kế hoạch mong đợi, song chỉ tiêu lãi ròng đã có bước tăng trưởng hơn năm trước. Kết quả này đảm bảo cho việc thực hiện các cam kết về hiệu quả hoạt động với các cổ đông.

Năm 2017, HPT tiếp tục kiên trì theo hướng tập trung vào dịch vụ CNTT và dịch vụ phần mềm, kiên định theo chiến lược tầm nhìn và các giá trị cốt lõi của công ty, từng bước hoàn thiện nội lực và triển khai công tác theo chiến lược phát triển HPT đến năm 2020 và xa hơn nữa. Đội ngũ chuyên gia kỹ thuật của HPT đã khẳng định vị trí công ty dịch vụ CNTT hàng đầu Việt Nam, hoàn thành nhiều dự án quan trọng với chất lượng và hiệu quả cao được khách hàng tin nhiệm.

Nhằm phát động phong trào nghiên cứu khoa học công nghệ, chúng ta đã phát động chương trình "Sáng tạo", một chương trình hướng đến tìm kiếm các sáng kiến cải tiến kỹ thuật và để xuất các giải pháp khả thi nâng cao chất lượng và hiệu quả dịch vụ CNTT của HPT, nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nhân tài trong công ty. Chương trình đã đạt được nhiều kết quả tốt đẹp, khích lệ cán bộ chuyên gia HPT nhiệt tình hưởng ứng tham gia.

Đầu tư cho phát triển và khuyến khích đội ngũ chuyên gia công nghệ là một trong những công tác thường xuyên của HPT, chúng ta tự hào đã đạt được nhiều thành tích trong công tác cung cấp dịch vụ cho khách hàng, đạt được giải thưởng trong các cuộc thi nhân tài quốc tế như giải thưởng của kỹ sư bảo mật HPT đạt thành tích "Top 9" trong bảng xếp hạng có hơn 180 đội của các nước tham gia cuộc thi An toàn thông tin HITB GSEC 2017 tại Singapore.

Ngày 9/10/2017, HPT được Bộ TT-TT chính thức cấp Giấy phép kinh doanh sản phẩm dịch vụ An toàn Thông tin mạng, đây là một trong những Giấy phép khẳng định năng lực cung cấp các dịch vụ ATTT chuyên sâu của HPT được Nhà nước công nhận.

Trong công tác quản trị và đảm bảo môi trường doanh nghiệp, HPT năm 2017 đã triển khai các chương trình đánh giá nhân sự theo chuẩn KPI, thực hiện hoàn thiện đánh giá chất lượng theo ISO 27001, hoàn thiện nhiều chương trình huấn luyện đào tạo nội bộ, nâng cao kiến thức và hiểu biết về nghiệp vụ chuyên môn và các quy định của doanh nghiệp. Công tác truyền thông được đẩy mạnh với các ấn phẩm Hotnews ngày càng trở nên chất lượng và gắn gũi với cán bộ nhân viên. Hình ảnh thương hiệu HPT được duy trì, tạo được uy tín trong cộng đồng CNTT và xã hội, website HPT được nâng cấp đẹp và tiện ích hơn.

Năm 2017, HPT Chi nhánh HPT Hà Nội được chuyển về trụ sở mới khang trang, tiện lợi tạo điều kiện cho cán bộ nhân viên có điều kiện làm việc tốt hơn, đem đến cho Chi nhánh Hà Nội một môi trường văn minh hiện đại và sức sống mới.



Năm 2017, HPT tiếp tục khẳng định là doanh nghiệp cung cấp dịch vụ CNTT hàng đầu Việt Nam với nhiều giải thưởng quan trọng như giải thưởng CNTT-TT 2017 "Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng tiêu biểu" do UBND Tp.HCM trao tặng, giải thưởng "Dịch vụ Tích hợp Hệ thống CNTT tiêu biểu" do Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố trao tặng nhân ngày Doanh nhân Việt Nam 13/10, giải thưởng "Top 50 Doanh nghiệp CNTT hàng đầu Việt Nam" do Hiệp hội Phần mềm và Dịch vụ CNTT Việt Nam VINASA trao tặng, HPT đạt Huy chương Vàng ICT và đạt 3 Giải thưởng "Top 5" do Hội Tin học Tp.HCM trao tặng (Top Đơn vị Công nghệ Thông tin viễn thông 2017, Top Đơn vị cung cấp dịch vụ Tích hợp hệ thống CNTT 2017, Top Đơn vị phần mềm 2017).

Trong hợp tác quốc tế, HPT tiếp tục duy trì các hợp tác ở mức cao với các đối tác quan trọng và đặc biệt năm 2017 HPT lần thứ hai đạt giải thưởng đối tác của năm "Country Partner of The Year 2017" do Microsoft toàn cầu trao tặng cho đối tác đóng góp xuất sắc nhất tại từng quốc gia.

Những thành tích và giải thưởng danh giá nêu trên đã khẳng định vị trí, uy tín của HPT trong xã hội, cộng đồng doanh nghiệp và trong khách hàng, đối tác. Đó là thành tích của tập thể Ban Lãnh đạo và cán bộ nhân viên HPT, những nỗ lực rất đáng được trân trọng và duy trì, là tiền đề cho sự phát triển bền vững của HPT trong tương lai.

**Tình hình kinh tế xã hội và ngành CNTT 2017**

Kinh tế - xã hội nước ta năm 2017 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới tiếp tục đà phục hồi, các nền kinh tế lớn như Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản, Liên minh Châu Âu đạt mức tăng trưởng khả quan. Hoạt động đầu tư, thương mại toàn cầu có xu hướng cải thiện rõ rệt cùng với niềm tin của người tiêu dùng tăng lên là các yếu tố tác động tích cực đến sản xuất trong nước. Tuy nhiên, xu hướng gia tăng của chủ nghĩa dân túy, chủ nghĩa bảo hộ sản xuất, bảo hộ mậu dịch cùng những thay đổi về địa chính trị, chính sách thương mại của một số nước lớn đang là những thách thức đối với kinh tế nước ta. Ở trong nước, bên cạnh các vấn đề tồn tại của nền kinh tế như chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh thấp, sự sụt giảm của ngành khai khoáng, cùng với thiên tai, bão, lũ liên tiếp xảy ra tác động tiêu cực tới sản xuất nông nghiệp và thách thức mục tiêu tăng trưởng năm 2017 của cả nước.

Với sự nỗ lực chỉ đạo của Chính phủ và Nhà nước, với quyết tâm cao của cộng đồng doanh nghiệp chúng ta đã đi qua năm 2017 với những thành quả quan trọng. Năm 2017, Việt Nam đạt và vượt toàn bộ 13 chỉ tiêu kế hoạch phát triển



kinh tế xã hội, nổi bật là tăng trưởng GDP đạt 6,7% - mức cao nhất trong gần 10 năm qua. Nền kinh tế cũng chứng kiến hàng loạt con số kỷ lục trong nhiều lĩnh vực: Kim ngạch xuất nhập khẩu vượt mốc 400 tỷ USD; vốn FDI thực hiện 11 tháng đã đạt tới 16 tỷ USD, cao nhất từ trước đến nay; có trên 120.000 doanh nghiệp thành lập mới.

Bên cạnh đó, việc tổ chức thành công tuần lễ cấp cao APEC vào tháng 11 năm 2017 đã giúp vị thế của Việt Nam được nâng cao trên trường quốc tế, mở ra thêm nhiều cơ hội đầu tư lớn.

Trong lĩnh vực CNTT, năm 2017 ngành CNTT tiếp tục khẳng định là một trong những lĩnh vực ngành nghề làm nền tảng và động lực cho phát triển và tăng trưởng kinh tế. Theo thống kê của Bộ TT-TT về công nghiệp CNTT năm 2017 đạt tổng doanh thu 1.723.500 tỷ VNĐ (tăng 13,15% so với năm 2016), nộp ngân sách ước đạt 832.500 tỷ VNĐ (tăng 7,81% so với năm 2016). Xuất khẩu CNTT năm 2017 đạt 1.554.750 tỷ VNĐ (tăng 4,4% so với năm 2016), tổng số doanh nghiệp CNTT khoảng 27.000 doanh nghiệp với 4 khu CNTT tập trung đang hoạt động.

Ngành CNTT mặc dù có những tăng trưởng về các chỉ tiêu doanh thu, song cũng là ngành có nhiều khó khăn thách thức. Đứng trước các đòi hỏi của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, ngành CNTT Việt Nam vẫn còn nhiều lúng túng, thiếu các chiến lược phù hợp, nguồn nhân lực chưa đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn, chất lượng và năng suất lao động, trình độ công nghệ còn thấp, còn phụ thuộc nhiều và đầu tư nước ngoài. Cạnh tranh giữa các doanh nghiệp CNTT rất gay gắt, môi trường kinh doanh diễn biến phức tạp làm cho các doanh nghiệp CNTT vừa và nhỏ gặp nhiều khó khăn, rủi ro trong đầu tư kinh doanh, rất khó để duy trì nguồn lực cho phát triển.

Trong bối cảnh ngành CNTT vừa có nhiều cơ hội to lớn cho phát triển, vừa có nhiều khó khăn thách thức không dễ vượt qua, HĐQT và Ban Lãnh đạo HPT đã xây dựng một chương trình công tác 2017 nhằm đón đầu cơ hội và sẵn sàng cho những khó khăn thách thức.

### Thực hiện kế hoạch mục tiêu nhiệm vụ 2017

Kế hoạch công tác năm 2017 được HĐQT và Ban Điều hành đặt ra và phân tích đánh giá nghiêm túc các thuận lợi cũng như khó khăn thách thức. Năm 2016 HPT đạt được thành tích hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế là một tiền đề tốt cho việc hoạch định kế hoạch công tác năm 2017. HĐQT đã chỉ đạo và cùng Ban Lãnh đạo xem xét xây dựng các chương trình công tác cụ thể đến từng đơn vị kinh tế, xây dựng chương trình hành động đến các phòng ban và đến từng cá nhân.

Thị trường CNTT vẫn tiếp tục đà tăng trưởng phát triển theo chiều sâu, càng ngày càng đòi hỏi các công ty kinh doanh dịch vụ và giải pháp CNTT phải chuyên nghiệp hơn. Mặc dù tình hình kinh tế nói chung còn nhiều khó khăn thách thức song nhu cầu ứng dụng CNTT vẫn rộng mở trên các lĩnh vực chủ chốt như quản trị doanh nghiệp, quản trị dữ liệu, ứng dụng di động, đảm bảo an ninh, kiểm soát hệ thống... các khu vực quan trọng của nền kinh tế như khu vực tài chính ngân hàng, khu vực sản xuất, cung ứng dịch vụ, chính quyền điện tử vẫn tiếp tục gia tăng nhu cầu và đòi hỏi nâng cao năng lực cạnh tranh. Xu thế thời đại công nghiệp thế hệ thứ 4 bắt đầu có những ảnh hưởng đến đầu tư của các cơ quan doanh nghiệp, xu thế quản lý đô thị thông minh trở nên ngày càng hiện hữu... là những động lực cho phát triển ứng dụng CNTT.

Bên cạnh những cơ hội là các thách thức luôn song hành, đó là sự tiến bộ nhanh chóng của khoa học công nghệ dẫn đến việc nhanh chóng thay đổi vòng đời sản phẩm, nhanh chóng thay đổi các mô hình kinh doanh và hợp tác với các đối tác, đòi hỏi chúng ta phải rất cố gắng và năng động chuyển đổi kịp thời mô hình tổ chức và kinh doanh. Môi trường kinh doanh ngày hôm nay vẫn còn tình trạng cạnh tranh thiếu lành mạnh diễn ra ở nhiều nơi. Xây dựng quan hệ với khách hàng và đối tác còn có những khó khăn do tình trạng những nhiễu ở nơi này nơi khác, đòi hỏi đội ngũ cán bộ HPT phải có bản lĩnh vững vàng, gìn giữ bản chất văn hóa kinh doanh HPT, tuân thủ các giá trị cốt lõi của công ty, có cơ chế giám sát và tuân thủ quy định báo cáo đầy đủ. Một trong những thách thức lớn của HPT là vấn đề nguồn nhân lực còn thiếu, đội ngũ chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển, tính kỷ luật còn chưa cao.

Với những nỗ lực to lớn của tập thể Ban Lãnh đạo và cán bộ nhân viên công ty, chúng ta đã thực hiện thành công nhiều mục tiêu nhiệm vụ do HĐQT đề ra, cụ thể như sau:

#### 1. Về chỉ tiêu nhiệm vụ kinh tế

- Năm 2017, chúng ta đã đạt được doanh thu toàn công ty là 903 tỷ VNĐ (đạt 97% kế hoạch dự kiến), lãi ròng trước thuế đạt 14,4 tỷ VNĐ (đạt 96% kế hoạch và tăng trưởng 22% so với năm trước 2016). Mặc dù chúng ta đã rất nỗ lực thực hiện các dự án kinh doanh nhưng chỉ tiêu kinh tế chung chưa đạt như kế hoạch mong muốn (riêng Trung tâm Dịch vụ Khách hàng HSC đạt vượt mức các chỉ tiêu doanh số, lãi ròng) là do những nguyên nhân như một số dự án lớn ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của HSI chậm tiến độ từ phía khách hàng, các dự án này chuyển sang năm 2018, về nguyên nhân chủ quan một phần do công tác chỉ đạo điều hành chưa sâu sát, quyết liệt, còn nhiều khó khăn trong công tác kinh doanh như nguồn

lực kinh doanh mỏng và còn yếu, cạnh tranh gay gắt...

- Ban Lãnh đạo đã có nhiều nỗ lực nhằm nâng cao năng lực quản trị điều hành, thực hành tiết kiệm và vận hành hiệu quả hoạt động của từng đơn vị kinh tế. Nâng cao hiệu quả quản trị dự án. Áp dụng quy trình và ứng dụng CNTT trong các lĩnh vực kiểm soát hiệu quả hoạt động, kiểm soát tài chính. Năm 2017 giải quyết dứt điểm tình trạng nợ khó đòi, hoàn thành tất toán tại các liên doanh không hiệu quả Lotte-HPT và công ty Công nghệ Sài Gòn STG.

#### 2. Về mục tiêu chuyên môn, xây dựng các trung tâm kinh tế kỹ thuật

Năm 2017, HPT tiếp tục đẩy mạnh hoạt động của các trung tâm kinh tế, chú trọng công tác nghiệp vụ chuyên môn khoa học kỹ thuật, đầu tư mạnh mẽ cho các hướng sức mạnh lõi đã lựa chọn, đặt mục tiêu cạnh tranh ở vị trí hàng đầu so với các đối thủ cạnh tranh cùng ngành.

- Trung tâm Tích hợp hệ thống HSI đã có sự dịch chuyển mạnh sang phần mềm và dịch vụ, giảm tỷ lệ phần cứng. Các thế mạnh như dịch vụ Microsoft, quản lý hệ thống CNTT ITSM, quản lý quy trình ITIL, các dịch vụ bảo mật được đẩy mạnh và duy trì vị trí cạnh tranh hàng đầu. Một số mảng sức mạnh lõi khác còn chưa đáp ứng yêu cầu cần nghiêm túc xem xét và đầu tư thêm như dịch vụ quản trị CSDL và quản lý hệ thống lưu trữ, dịch vụ hạ tầng và hệ thống... Năm 2017, HSI đã có nỗ lực trong nghiên cứu phát triển những hướng công nghệ mới như Cloud, Big Data nhưng vẫn còn chưa đạt được như mong muốn vì nguồn lực còn mỏng và dàn đều.
- Trung tâm dịch vụ phần mềm HAS đã khẳng định được vị trí dẫn đầu trong các dịch vụ phần mềm như dịch vụ quản lý quy trình BPM, quản lý rủi ro Risk Management, quản lý nội dung ECM, phân tích thông minh BI, quản lý định danh IAM... và bước đầu nghiên cứu Big Data.
- Trung tâm dịch vụ khách hàng HSC tiếp tục tập trung nâng cao dịch vụ cho thuê (outsourcing), dịch vụ đảm bảo hệ thống, đảm bảo hoạt động liên tục 24/7 của khách hàng, hướng tới các dịch vụ phần mềm đặc trưng.
- Năm 2017 HPT đã có những nghiên cứu chuẩn bị cho phát triển các trung tâm kinh tế kỹ thuật mới theo hướng phát triển ứng dụng và công nghệ mới, sẵn sàng cho các hướng ứng dụng sản phẩm công nghệ hiện đại như điện toán đám mây, phân tích dữ liệu lớn, Internet của vạn vật, ứng dụng di động và xu hướng đô thị thông minh.

#### 3. Về mục tiêu nhiệm vụ phát triển tổ chức xây dựng nguồn nhân lực HPT

Năm 2017 HPT tập trung vào công tác phát triển nguồn lực theo các nội dung chính sau:

- Kiến tạo tổ chức, xây dựng bộ máy lãnh đạo điều hành thống nhất, xuyên suốt từ Ban Tổng Giám đốc đến các cán bộ quản lý cấp Phòng, cấp bộ phận, xây dựng cơ chế hợp tác lãnh đạo giữa các trung tâm, đơn vị và các phòng ban. Năm 2017, đội ngũ cán bộ lãnh đạo điều hành ổn định, đoàn kết đã tạo nên nền tảng thực thi các kế hoạch của Ban Lãnh đạo đề ra. Tuy nhiên, công tác chỉ đạo điều hành còn có lúc chưa sâu sát, nhiều mảng hoạt động còn bị động, không bao quát dẫn đến việc mất cơ hội kinh

doanh phát triển thị trường. Đội ngũ lãnh đạo cấp trung còn chưa đồng đều, thiếu kinh nghiệm quản lý điều hành. Tỷ lệ biến động nhân sự tuy có giảm so với năm trước nhưng vẫn còn cao, đây là trách nhiệm của lãnh đạo quản lý, cần có nhận thức đầy đủ và sâu sắc hơn, nâng cao trách nhiệm cá nhân lãnh đạo nhằm hoàn thiện công tác quản lý điều hành thực thi kế hoạch nhiệm vụ.

- Năm 2017, HPT tiếp tục duy trì tổ chức theo tinh thần doanh nghiệp có kỷ cương, có chiến lược và văn hóa phát triển bền vững.
- Năm 2017, Ban Lãnh đạo đã quán triệt và chỉ đạo công tác nhân sự đó tập trung xây dựng đội ngũ chuyên gia khoa học kỹ thuật và công nghệ lãnh nghề, chuyên nghiệp, có định hướng phát triển nghề nghiệp, có kế hoạch cá nhân phù hợp với sự phát triển của HPT. Những nỗ lực này đã góp phần tạo được thế mạnh lõi của HPT, nâng cao năng lực cạnh tranh, đáp ứng các yêu cầu dịch vụ phục vụ khách hàng. Đây là một nhiệm vụ trọng tâm và cốt lõi của HPT, xuyên suốt trong nhiều năm và cho cả tương lai của HPT.
- HPT đã nỗ lực trong công tác kiện toàn đội ngũ cán bộ kinh doanh, xây dựng đội ngũ kinh doanh giỏi nghiệp vụ, vững vàng trong mọi thử thách và có tinh thần đạo đức kinh doanh HPT. Tuy nhiên nhiệm vụ này năm 2017 chúng ta vẫn còn nhiều yếu điểm, đội ngũ kinh doanh còn mỏng và thiếu kinh nghiệm, chúng ta cần nghiêm túc nhìn nhận yếu kém và có kế hoạch hành động xây dựng đội ngũ kinh doanh, cần có sự quan tâm sâu sát của Ban Lãnh đạo và của cả HĐQT trong công tác quan trọng này.
- Năm 2017, chúng ta đặt ra mục tiêu xây dựng chương trình tổng thể phát triển nguồn lực HPT nhằm hướng đến các mục tiêu chiến lược của HPT đến năm 2020 và xa hơn nữa, các chương trình đánh giá nhân sự KPI, các khóa đào tạo... là những nỗ lực theo hướng phát triển nguồn lực này, tuy nhiên Ban Lãnh đạo cần đầu tư nhiều hơn cho công tác nhân sự, đầu tư cho phát triển cả về chuyên môn lẫn xây dựng văn hóa công ty, quyết tâm đặt mục tiêu xây dựng lộ trình phát triển nghề nghiệp cho CBNV.

#### 4. Về mục tiêu nhiệm vụ phát triển thị trường khách hàng

Năm 2017, HPT tiếp tục đẩy mạnh phát triển thị trường và khách hàng với các mục tiêu chính như sau:

- Tập trung chăm nom khách hàng chiến lược, khách hàng truyền thống. Chúng ta đã chú trọng công tác phát triển khách hàng chiến lược, vẫn duy trì được quan hệ với các khách hàng quan trọng. Nhóm khách hàng này chiếm tỷ trọng các chỉ tiêu kinh tế của HPT hơn 80%. Tuy nhiên, năm 2017 chúng ta còn chưa hoàn thiện được danh sách khách hàng chiến lược, vẫn chưa có được một chương trình hợp tác với khách hàng chiến lược ở mức cam kết cao, cam kết lãnh đạo.
- HPT đã đẩy mạnh các hoạt động phát triển khách hàng theo hướng chú trọng nhóm khách hàng là những tổ chức, doanh nghiệp nắm giữ những trọng trách của nền kinh tế, phát triển và bảo vệ tổ quốc. Tuy nhiên, việc thực thi kế hoạch này chưa được thể hiện rõ nét, cần có sự đầu

tư nghiên cứu thị trường và kế hoạch tiếp cận, quản lý nhóm khách hàng quan trọng này.

- HPT đề ra mục tiêu mở rộng nhóm khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ, lựa chọn hướng đi mới (giải pháp, sản phẩm mới) thích hợp với các đối tượng khách hàng này. Thực sự, chúng ta còn chưa làm tốt công tác quy hoạch, phân tích nhóm khách hàng này, đội ngũ kinh doanh HPT vẫn còn chạy theo dự án cụ thể, thiếu một chiến lược tầm nhìn bài bản cho phát triển mảng thị trường này.
- Năm 2017, chúng ta tiếp tục các hoạt động tại Campuchia, tập trung đi vào chuyên sâu dịch vụ và xây dựng chiến lược hợp tác lâu dài với khách hàng ở thị trường này.

#### 5. Về mục tiêu nhiệm vụ hợp tác quốc tế

- HPT năm 2017 tiếp tục khẳng định mối quan hệ hợp tác với các công ty công nghệ hàng đầu thế giới, tập trung đi vào chiều sâu các giải pháp, sản phẩm và dịch vụ công nghệ cao phục vụ các đối tượng khách hàng đặc thù. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong các mảng dịch vụ phần mềm, dịch vụ điện toán đám mây... Năm 2017, HPT vẫn duy trì mức quan hệ đối tác ở mức cao với các đối tác chiến lược (Microsoft, IBM, HPE, Cisco, Oracle) và mở rộng các mối quan hệ đối tác quan trọng khác. Năm 2017, HPT đạt nhiều giải thưởng trong hợp tác quốc tế, trong đó giải thưởng "Đối tác năm - Country of the Year" của Microsoft trao tặng lần thứ 2 cho HPT khẳng định mối quan hệ hợp tác có hiệu quả của HPT với Microsoft. Tuy nhiên, kết quả hợp tác của HPT với các đối tác còn chưa đạt như mong muốn, tỷ trọng doanh thu chưa cao so với doanh thu của đối tác và so với một số đối thủ cạnh tranh. Điều này cần được Ban Lãnh đạo nhìn nhận và đánh giá một cách nghiêm túc, cần có kế hoạch hành động cụ thể xây dựng mối quan hệ đối tác thực chất ở mức cao và xuyên suốt trong toàn bộ hệ thống kinh doanh của cả hai bên.
- HPT vẫn tiếp tục nỗ lực tìm kiếm các mối quan hệ hợp tác quốc tế với các đối tác công nghệ từ các nước có mối quan hệ chiến lược với Việt Nam (Nga, Mỹ, Hàn Quốc), tập trung theo hướng chuyên giao công nghệ phát triển thị trường, phát triển thương hiệu sản phẩm công nghệ cao gắn với thương hiệu HPT.

#### 6. Về nhiệm vụ công tác cổ đông, nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho CBNV, phát triển giá trị thương hiệu HPT, làm tốt công tác xã hội cộng đồng

- Năm 2017 chúng ta đã thực hiện thông tin kịp thời các mặt hoạt động của HPT cho cổ đông, ghi nhận và cảm ơn cổ đông có những đóng góp cho sự nghiệp phát triển của HPT. Tập thể CBNV HPT đã nỗ lực lao động và kinh doanh nhằm hoàn thành các mục tiêu đề ra, mặc dù còn nhiều khó khăn thử thách, còn chưa đạt được các chỉ tiêu kinh tế như mong đợi, song HĐQT và Ban Lãnh đạo HPT vẫn giữ cam kết, đảm bảo mức cổ tức cho cổ đông năm 2017 là 10% bằng tiền mặt.
- Quan tâm chăm nom đến đời sống CBNV công ty, triển khai mạnh mẽ các hoạt động ngoại khóa nhằm tạo môi trường kết nối các thành viên HPT, Ban Lãnh đạo có nhiều cố gắng sâu sát với nhân viên để kịp thời hiểu và





MỨC LƯƠNG BÌNH QUÂN  
TRÊN ĐẦU NGƯỜI TĂNG

9.5%

giúp đỡ CBNV trong công việc và cuộc sống, nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho CBNV. Năm 2017 quỹ lương dành cho CBNV tiếp tục tăng, mức lương bình quân trên đầu người tăng 9,5%. HPT tiếp tục đảm bảo mọi quyền lợi chính đáng cho người lao động, đảm bảo tốt nhất các điều kiện về môi trường làm việc, thực hiện chế độ chính sách theo quy định Nhà nước, luôn cố gắng làm tốt hơn những quy định thông thường. Các hoạt động phong trào văn hóa, văn nghệ thể thao được Ban Phong trào cùng các cán bộ quản lý các đơn vị trong công ty thường xuyên quan tâm tổ chức nhân các ngày lễ lớn, kỳ nghỉ hè, các dịp kỷ niệm sinh nhật của cá nhân và của công ty.

- Hình ảnh thương hiệu HPT được xây dựng qua các hoạt động truyền thông nội bộ và với bên ngoài. Năm 2017, HPT đã tổ chức nhiều hoạt động quảng bá hình ảnh công ty với khách hàng, thị trường CNTT thông qua rất nhiều hội nghị, hội thảo chuyên môn. Ban Lãnh đạo HPT tích cực đóng góp nhiều cho cộng đồng, luôn thể hiện một tinh thần trách nhiệm cao với công tác xã hội, tích cực tham gia phát triển ngành CNTT, đem lại hình ảnh tốt đẹp cho HPT trong lòng đối tác, bạn bè và xã hội. Tờ báo tin tức nội bộ HotNews là tiếng nói gắn kết cộng đồng con người HPT, phản ánh đời sống sinh hoạt khoa học, hoạt động sản xuất kinh doanh, đời sống tâm hồn con người HPT. Tờ báo cũng là một kênh thông tin chính thống chia sẻ các chủ trương chính sách của doanh nghiệp đến toàn thể CBNV. Hình ảnh thương hiệu HPT luôn gắn liền với các giá trị cốt lõi của HPT, gắn với biểu tượng hành động của HPT là "Knowing IT - Am tường công nghệ - Thấu hiểu thông tin".
- Duy trì và phát huy hình ảnh thương hiệu HPT, là công ty có văn hóa, có bản sắc riêng "Nhân bản – Hòa hòa", xứng đáng là công ty CNTT hàng đầu Việt Nam.

#### 7. Về nhiệm vụ chuẩn bị cho các bước phát triển của HPT hướng tới năm 2020 và xa hơn nữa

- Năm 2017 HĐQT, Ban Lãnh đạo đã có các hoạt động chỉ đạo điều hành xây dựng các chương trình kế hoạch cụ thể theo hướng chuyên môn cung cấp giải pháp, dịch vụ CNTT nhằm chuẩn bị cho các bước phát triển tiếp theo của HPT, hướng đến các chiến lược tầm nhìn 2020 và xa hơn nữa.
- HĐQT và Ban Lãnh đạo cũng đã có những điều chỉnh trong quy hoạch và xây dựng tòa nhà HPT ở khu Công nghệ cao TP.HCM, những điều chỉnh mở rộng diện tích xây dựng giai đoạn 1 của dự án nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu sử dụng mặt bằng của HPT tại Khu Công nghệ cao.
- Năm 2017, chúng ta đã hoàn tất chuyển dời trụ sở Chi nhánh HPT Hà Nội về trụ sở mới khang trang, tiện dụng hơn, tạo điều kiện môi trường làm việc thuận lợi cho CBNV và phát huy mạnh mẽ năng lực của con người HPT trong môi trường công tác mới, hiện đại và phát triển tốt.
- HĐQT và Ban Lãnh đạo tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện, bổ sung chiến lược phát triển của HPT đến năm 2020 và xa hơn nữa, chuẩn bị cho các bước phát triển mạnh mẽ của thế hệ trẻ HPT.

#### Mục tiêu nhiệm vụ 2018

##### Đánh giá tình hình chung

Năm 2018, kinh tế Việt Nam có nhiều điều kiện thuận lợi để đạt mục tiêu tăng trưởng từ 6,7% trong khi vẫn có thể thực hiện tốt hơn ổn định vĩ mô và chuyển mạnh hơn sang tăng trưởng dựa vào chất. Nói ngắn gọn có cả các yếu tố thiên thời, địa lợi, nhân hòa.

Cụ thể, nền kinh tế thế giới, nhất là các cực tăng trưởng hiện đang trong chu kỳ kinh tế đi lên, với tăng trưởng GDP toàn cầu được dự báo tăng trưởng cao hơn (IMF dự báo năm 2018 tăng trưởng 3,7% hoặc >3,6%). Các siêu cường thế giới hầu hết đều đã thoát ra khỏi khó khăn, lấy lại quỹ đạo tăng trưởng

mới, kể cả EU, Nhật Bản, Hoa Kỳ, Trung Quốc. Trong nước tình hình cũng tương tự, với nhiều kỷ lục được xác lập trong năm 2017.

Bên cạnh đó, Việt Nam nằm trong khu vực phát triển năng động nhất thế giới, có tốc độ tăng trưởng cao nhất và bền vững nhất, với các hiệp định thương mại nhiều nhất tạo nên hệ thống sản xuất rộng lớn, đan xen và năng động. Động lực tăng trưởng kinh tế lớn nhất năm 2018 vẫn là khu vực dịch vụ, các dịch vụ du lịch, bán lẻ, tài chính vẫn là quan trọng nhất. Đồng thời, tăng trưởng của khu vực công nghiệp chế biến, chế tạo cũng sẽ góp phần quan trọng vào tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2018.

Đánh giá tình hình kinh tế xã hội Việt Nam bước vào năm 2018, Thủ tướng Chính phủ đã có những nhìn nhận tổng quát như sau: "Năm 2018 là năm bản lề thực hiện các Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020. Bên cạnh những thuận lợi, chúng ta cũng gặp không ít khó khăn, thách thức. Tình hình thế giới, khu vực diễn biến phức tạp, khó lường; xung đột xảy ra ở nhiều nơi; kinh tế thế giới dự báo phục hồi nhanh hơn nhưng vẫn còn nhiều rủi ro; sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ, nhất là Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 tác động nhiều mặt đến nước ta. Ở trong nước, chúng ta được kế thừa những thành tựu quan trọng của 30 năm đổi mới và xu hướng phát triển tốt trên các mặt của năm 2017, nhưng những tồn tại, bất cập nội tại của nền kinh tế tiếp tục bộc lộ rõ nét. Cơ cấu lại nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng còn chậm; năng suất lao động, năng lực cạnh tranh chưa cao. Dự địa chính sách tài khóa, tiền tệ hạn hẹp trong khi nhu cầu nguồn lực cho đầu tư phát triển, bảo đảm an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh rất lớn. Biến đổi khí hậu, thiên tai, hạn hán, bão lũ, xâm nhập mặn, thời tiết cực đoan tiếp tục diễn biến phức tạp. Kỷ luật, kỷ cương hành chính nhiều nơi còn chưa nghiêm, bộ máy còn cồng kềnh, kém hiệu quả, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức còn hạn chế; ô nhiễm môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm còn diễn biến phức tạp..."

Tình hình kinh tế xã hội đất nước năm 2018 về cơ bản là thuận lợi cho phát triển kinh tế và tạo đà cho các doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh, trong đó có các doanh nghiệp ngành CNTT.

Ngành CNTT tiếp tục là nền tảng cho động lực phát triển kinh tế, là một trong những thành tố quan trọng của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Mặc dù vẫn còn nhiều thách thức, song xu hướng ứng dụng CNTT trong chuyển đổi nền kinh tế sang cách mạng công nghiệp 4.0 là không thể đảo ngược, các doanh nghiệp, các cơ quan quản lý đã có nhận thức để chuẩn bị cho cuộc cách mạng này. Đầu tư cho công nghệ mà cụ thể là phát triển các ứng dụng CNTT là xu hướng tất yếu tạo sức cạnh tranh và nâng cao năng xuất là những yếu tố sống còn của doanh nghiệp trong thời đại công nghệ ngày hôm nay.

Ngành CNTT tiếp tục đòi hỏi sự đầu tư nghiêm túc cho hạ tầng, bao gồm hạ tầng viễn thông, hạ tầng máy chủ và lưu trữ, tối ưu hóa hệ thống. Các ứng dụng phục vụ quản lý

như chính phủ điện tử, quản trị doanh nghiệp vẫn là những yêu cầu thường xuyên cần được hoàn thiện và nâng cấp tối ưu hơn theo hướng áp dụng công nghệ mới, sử dụng dịch vụ điện toán đám mây, phân tích dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo và quản trị thông minh hơn... Những đòi hỏi cho xây dựng và phát triển đô thị thông minh, một xu thế thời đại song cũng vô cùng thách thức.

Một trong những yêu cầu ngày càng cao là công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, bảo vệ dữ liệu, bảo vệ người dùng đầu cuối, bảo vệ sự riêng tư trong môi trường mở và tiện ích ngày hôm nay, đây thực sự là một thách thức to lớn cho các cơ quan, doanh nghiệp và cho cộng đồng xã hội.

Trong hoạt động cung cấp dịch vụ CNTT của các doanh nghiệp CNTT bên cạnh các thuận lợi cũng tồn tại nhiều khó khăn thách thức. Những khó khăn bao gồm sự biến động mạnh nguồn nhân lực CNTT, sự thiếu hụt về cả chất và lượng các chuyên gia CNTT, sự thay đổi nhanh chóng của công nghệ, thay đổi của cả tổ chức đối tác, khách hàng dẫn đến những khó khăn trong hoạch định kế hoạch và triển khai dự án. Những khó khăn do cạnh tranh gay gắt không lành mạnh, sự nhúng nhủi từ phía khách hàng và của cả phía đối tác do những cán bộ hư hỏng, biến chất gây nên. Đối phó với những khó khăn này đòi hỏi doanh nghiệp CNTT cần xây dựng một chiến lược phù hợp, bài bản và có tầm nhìn để vừa phục vụ tốt nhu cầu thị trường khách hàng, vừa duy trì sự phát triển nội tại doanh nghiệp theo hướng phát triển bền vững, thịnh vượng.

Năm 2018 đối với HPT là một năm vô cùng quan trọng, đòi hỏi đội ngũ cán bộ HPT phải có bản lĩnh vững vàng, gìn giữ bản chất văn hóa kinh doanh HPT, tuân thủ các giá trị cốt lõi của công ty. Chúng ta cần động viên toàn bộ nội lực để hoàn thành các chương trình công tác của năm và quyết tâm hướng đến kỷ niệm 25 năm thành lập HPT (năm 2020) với những thành tích to lớn hơn, vẻ vang hơn.

#### Mục tiêu nhiệm vụ toàn công ty năm 2018

Nhìn nhận những cơ hội và thách thức, nghiêm túc kiểm điểm và chỉ ra những điểm mạnh yếu của HPT, và căn cứ theo định hướng phát triển của HPT đến năm 2020 và xa hơn nữa, HĐQT đề xuất các mục tiêu nhiệm vụ chính của HPT trong năm 2018 như sau:

##### 1. Về chỉ tiêu mục tiêu nhiệm vụ kinh tế trọng tâm

- HPT phấn đấu đạt kế hoạch lợi nhuận ròng trước thuế 17,5 tỷ VNĐ, doanh số kế hoạch 950 tỷ VNĐ.
- Tiếp tục nâng cao năng lực quản trị điều hành, kiểm soát chi phí, thực hành tiết kiệm và vận hành hiệu quả hoạt động của từng đơn vị kinh tế. Nâng cao hiệu quả quản trị dự án. Áp dụng quy trình và ứng dụng CNTT trong các lĩnh vực kiểm soát hiệu quả hoạt động, xây dựng các chỉ số giám sát tài chính nhằm đánh giá hiệu quả hoạt động và kịp thời tư vấn cho lãnh đạo trong công tác điều hành doanh nghiệp.

## 2. Về mục tiêu chuyên môn, xây dựng các trung tâm kinh tế kỹ thuật

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động của các trung tâm kinh tế, chú trọng công tác nghiệp vụ chuyên môn khoa học kỹ thuật, đầu tư mạnh mẽ cho các hướng sức mạnh lõi đã lựa chọn, đặt mục tiêu cạnh tranh ở vị trí hàng đầu (TOP 1) so với các đối thủ cạnh tranh cùng ngành. Các trung tâm kinh tế kỹ thuật của HPT là:

- Trung tâm Tích hợp hệ thống HSI: tập trung cho các hướng dịch vụ hạ tầng, quản lý hệ thống thông tin ITSM, dịch vụ an toàn bảo mật, dịch vụ quản trị cơ sở dữ liệu, dịch vụ trên nền công nghệ Microsoft, dịch vụ hạ tầng máy chủ và truyền thông...
- Trung tâm dịch vụ phần mềm HAS tập trung các mảng dịch vụ phần mềm như dịch vụ quản lý quy trình, quản lý rủi ro, quản lý nội dung, phân tích thông minh, quản lý định danh...
- Trung tâm dịch vụ khách hàng HSC tập trung nâng cao dịch vụ cho thuê (outsourcing), dịch vụ đảm bảo hệ thống, đảm bảo hoạt động liên tục 24/7 của khách hàng, hướng tới các dịch vụ phần mềm đặc trưng.
- Chuẩn bị tiến để cho phát triển các trung tâm kinh tế kỹ thuật mới theo hướng phát triển ứng dụng và công nghệ mới. Sẵn sàng cho các hướng ứng dụng sản phẩm công nghệ hiện đại như điện toán đám mây, phân tích dữ liệu lớn, Internet của vạn vật, ứng dụng di động và xu hướng đô thị thông minh.

## 3. Về mục tiêu nhiệm vụ phát triển tổ chức xây dựng nguồn nhân lực HPT

Năm 2018, HPT tiếp tục tập trung vào công tác phát triển nguồn lực theo các nội dung chính sau:

- Hoàn thiện tổ chức, xây dựng bộ máy lãnh đạo điều hành thống nhất, xuyên suốt từ Ban Tổng Giám đốc đến các cán bộ quản lý cấp Phòng, cấp Bộ phận. Thực hiện cam kết lãnh đạo theo tinh thần "Lãnh đạo tài giỏi bản lĩnh", tăng cường công tác giám sát và sâu sát hơn trong từng công việc cụ thể với tinh thần chịu trách nhiệm cao của lãnh đạo, đẩy mạnh sự hợp tác lãnh đạo giữa các trung tâm, đơn vị và các phòng ban.
- Duy trì tổ chức HPT theo tinh thần doanh nghiệp có kỷ cương, có chiến lược và văn hóa phát triển bền vững.
- Tập trung xây dựng đội ngũ chuyên gia khoa học kỹ thuật và công nghệ lành nghề, chuyên nghiệp, có định hướng phát triển nghề nghiệp rõ ràng và có kế hoạch cá nhân phù hợp với sự phát triển của HPT.
- Kiện toàn đội ngũ cán bộ kinh doanh, xây dựng đội ngũ kinh doanh giới nghiệp vụ, vững vàng trong mọi thử thách và có tinh thần đạo đức kinh doanh HPT.
- Xây dựng chương trình tổng thể phát triển nguồn lực HPT nhằm hướng đến các mục tiêu chiến lược của HPT đến năm 2020 và xa hơn nữa.

## 4. Về mục tiêu nhiệm vụ phát triển thị trường khách hàng

Năm 2018 HPT tiếp tục đẩy mạnh phát triển thị trường và khách hàng với các mục tiêu chính như sau:

- Hoàn thiện và thực thi kế hoạch chăm nom khách hàng chiến lược, thể hiện rõ sự cam kết lãnh đạo ở mức cao trong quan hệ với khách hàng chiến lược.
- Hoàn thiện xây dựng cơ sở dữ liệu khách hàng quan trọng, phân tích và đánh giá thị trường để có kế hoạch phát triển kinh doanh, chăm sóc khách hàng toàn diện, không để khoảng trống trong các mảng khách hàng, tăng cường công tác phân tích nhu cầu khách hàng và có chiến lược tiếp cận đúng đắn nhằm cung cấp các dịch vụ sản phẩm phù hợp với nhu cầu khách hàng.
- Đẩy mạnh các hoạt động phát triển khách hàng theo hướng chú trọng nhóm khách hàng là những tổ chức, doanh nghiệp nắm giữ những trọng trách của nền kinh tế, phát triển và bảo vệ tổ quốc.
- Tiếp tục mở rộng hoạt động tại thị trường quốc tế, tập trung đi vào chuyên sâu dịch vụ và xây dựng chiến lược hợp tác lâu dài với khách hàng ở thị trường này.

## 5. Về mục tiêu nhiệm vụ hợp tác quốc tế

- HPT năm 2018 tiếp tục khẳng định mối quan hệ hợp tác với các công ty công nghệ hàng đầu thế giới, tập trung đi vào chiều sâu các giải pháp sản phẩm và dịch vụ công nghệ cao phục vụ các đối tượng khách hàng đặc thù.
- Phát triển hợp tác quốc tế với các đối tác công nghệ từ các nước có mối quan hệ chiến lược với Việt Nam, tập trung theo hướng chuyển giao công nghệ cùng phát triển thị trường, phát triển thương hiệu sản phẩm công nghệ cao gắn với thương hiệu HPT.
- Triển khai kế hoạch hợp tác chiến lược với các đối tác quan trọng, có cam kết lãnh đạo ở mức cao và có kế hoạch đánh giá, giám sát hiệu quả hợp tác. Ban lãnh đạo phải có quyết tâm để đạt hiệu quả trong hợp tác quốc tế nhằm nâng cao uy tín HPT, tạo điều kiện cho sự phát triển của HPT cùng đồng hành với các đối tác công nghệ hàng đầu thế giới.

## 6. Về nhiệm vụ công tác cổ đông, nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho CBNV, phát triển giá trị thương hiệu HPT, làm tốt công tác xã hội cộng đồng

- Thực hiện thông tin kịp thời các mặt hoạt động của HPT cho cổ đông, ghi nhận và cảm ơn cổ đông có những đóng góp cho sự nghiệp phát triển của HPT. Phấn đấu mức cổ tức cho cổ đông năm 2018 từ 10% đến 15% bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu.
- Quan tâm chăm nom đến đời sống CBNV công ty, triển khai mạnh mẽ các hoạt động ngoại khóa nhằm tạo môi trường kết nối các thành viên HPT, Ban Lãnh đạo sâu sát với nhân viên để kịp thời hiểu và giúp đỡ CBNV trong công việc và cuộc sống, nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho CBNV.
- HPT tiếp tục tích cực là thành viên có trách nhiệm với cộng đồng, với xã hội, là doanh nghiệp có đóng góp cho sự phát triển của địa phương và của cả nước.
- Duy trì và phát huy hình ảnh thương hiệu HPT, là công ty có văn hóa, có bản sắc riêng "Nhân bản - Hải hòa", xứng đáng là công ty CNTT hàng đầu Việt Nam.

## 7. Về nhiệm vụ chuẩn bị cho các bước phát triển của HPT hướng tới năm 2020 và xa hơn nữa

- Năm 2018 HĐQT, Ban Lãnh đạo tiếp tục hoàn thiện các chương trình kế hoạch cụ thể theo hướng chuyên môn cung cấp giải pháp, dịch vụ CNTT hàng đầu nhằm chuẩn bị cho các bước phát triển tiếp theo của HPT, hướng đến các chiến lược tầm nhìn 2020 và xa hơn nữa.
- Năm 2018 Ban Lãnh đạo sẵn sàng cho các kế hoạch hoạt động của HPT tại khu Công nghệ cao TP.HCM, cho văn phòng mới của Trung tâm Dịch vụ Khách hàng HSC... theo hướng ngày một tốt hơn, tạo điều kiện môi trường làm việc thuận lợi cho CBNV và phát huy mạnh mẽ năng lực của con người HPT trong môi trường công tác mới, hiện đại và phát triển tốt.
- Hoàn thiện, điều chỉnh bổ sung chiến lược phát triển của HPT đến năm 2020 và xa hơn nữa, chuẩn bị cho các bước phát triển mạnh mẽ của thế hệ trẻ HPT.

## Mục tiêu – Chiến lược tầm nhìn của HPT đến năm 2020

(Nội dung này đã được xây dựng từ năm 2015 và tiếp tục là chiến lược thực thi cho đến năm 2020, vì vậy HĐQT tiếp tục đưa nội dung này vào trong tài liệu Báo cáo của HĐQT năm 2017)

HPT sau 23 năm phát triển đã trở thành công ty cung cấp dịch vụ CNTT hàng đầu Việt Nam, được khách hàng bạn

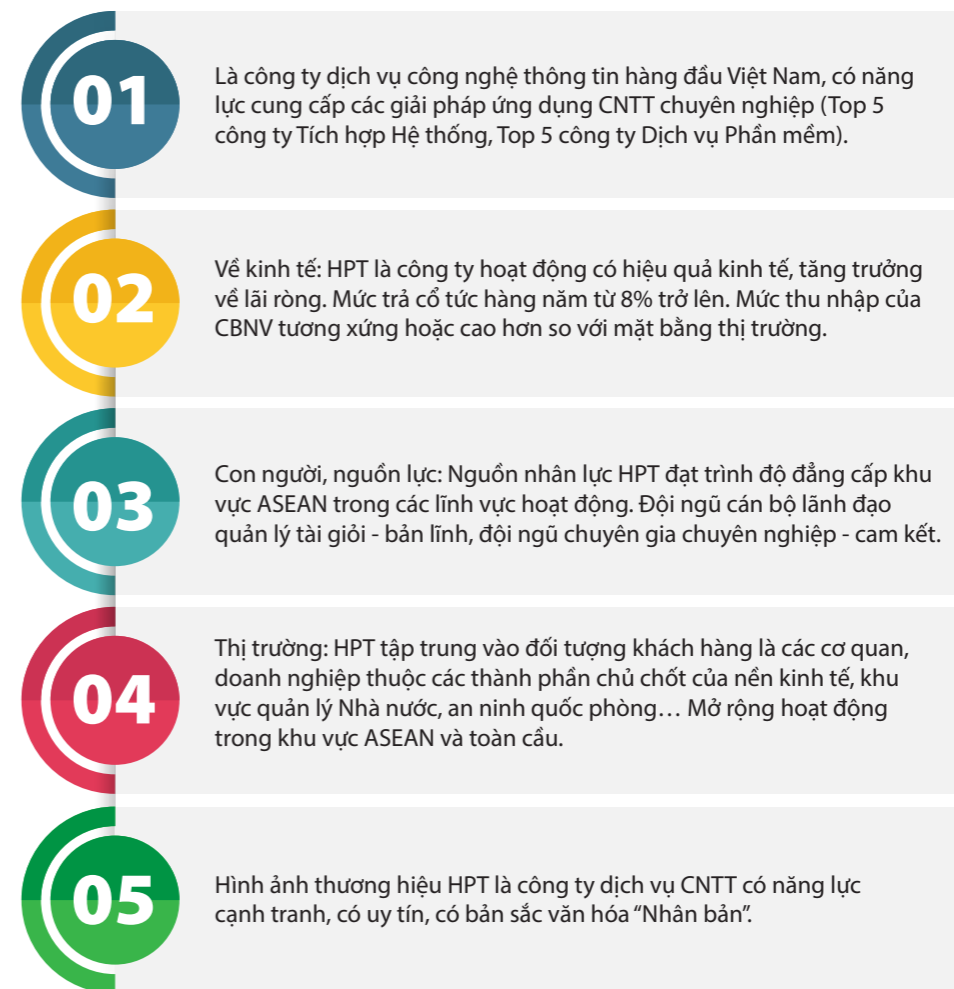
bè và cộng đồng tin cậy, quý mến. Lĩnh vực hoạt động của HPT dựa trên công nghệ dịch vụ tiên tiến liên tục có những thay đổi, thách thức và cũng tạo ra nhiều cơ hội cho HPT. Hướng đến tương lai nhằm đáp ứng đòi hỏi của thị trường, đáp ứng với những tiến bộ không ngừng của khoa học công nghệ và cũng là đáp ứng với thách thức vươn lên của chính mình, HPT xây dựng một chiến lược tầm nhìn hướng đến năm 2020 với những nội dung như sau:

### I. Tầm nhìn, sứ mệnh

Tầm nhìn đến 2020 là tầm nhìn của HPT xuyên suốt trong chiều dài lịch sử phát triển của HPT, đó là "Xây dựng HPT trở thành công ty dịch vụ CNTT, Truyền thông và Phát triển Phần mềm đẳng cấp quốc tế".

Tiếp tục khẳng định sứ mệnh của mình: "HPT quyết tâm trở thành một tổ chức văn minh hiện đại có năng lực phát triển mạnh mẽ, thành công và thịnh vượng, là niềm tự hào của tri thức Việt Nam trong công cuộc hội nhập toàn cầu hóa, là môi trường cho nhân tài phát triển, xứng đáng là một trong những công ty CNTT hàng đầu Việt Nam".

### II. Mục tiêu chiến lược đến 2020



### III. Chiến lược phát triển

#### 1. Chiến lược con người

Với mục tiêu chiến lược nguồn lực nêu trên HPT xây dựng và thực thi một chiến lược nhân sự theo hướng:

- Coi trọng con người là tài sản quý giá nhất của công ty, là nhân tố quyết định thành công của doanh nghiệp, HPT xây dựng một môi trường làm việc thuận lợi nhất để mỗi thành viên HPT được tự do phát triển tài năng trên nền tảng kết nối các mục tiêu cá nhân với mục tiêu của HPT. Hệ thống quản trị doanh nghiệp chuẩn mực, minh bạch và công bằng, tạo sự gắn kết giữa các thành viên trong một tổ chức.
- Con người HPT cùng cam kết và đồng lòng vì mục tiêu chung, được chia sẻ tầm nhìn và có trách nhiệm thực hiện các kế hoạch mục tiêu, cùng đồng đội vượt qua khó khăn thách thức. Con người HPT làm việc với tinh thần làm chủ, được khuyến khích tham gia sở hữu công ty, được hưởng những khoản thưởng theo thành tích. HPT phấn đấu nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ nhân viên.
- HPT chú trọng công tác học tập đào tạo, khuyến khích tinh thần cầu thị, tự học với phương châm “học suốt đời”. Công ty có chương trình phát triển nguồn lực theo từng lĩnh vực chuyên môn, đầu tư cho đào tạo chuyên sâu nhằm tạo ra nguồn nhân lực có sức cạnh tranh cao. HPT triển khai các chương trình đào tạo các kỹ năng tương tác và các kỹ năng cá nhân.
- Con người HPT là con người có văn hóa. HPT xây dựng một chiến lược phát triển nguồn lực gắn liền với văn hóa doanh nghiệp HPT, văn hóa “Nhân bản” với các giá trị cốt lõi của HPT, với triết lý kinh doanh làm giàu chân chính vì quyền lợi của khách hàng, của HPT và của đất nước. Con người HPT là con người cầu thị, khiêm tốn và luôn luôn có ý thức đoàn kết xây dựng HPT vững mạnh.
- Chiến lược con người HPT gắn liền với sự tuân thủ các kỷ cương, đạo đức. HPT tôn trọng sự tự do cá nhân, phát huy dân chủ trong khuôn khổ tôn trọng luật pháp và tuân thủ các quy định chung.

#### 2. Chiến lược công nghệ dịch vụ

- Phát huy những thế mạnh lõi về công nghệ dịch vụ của HPT trong lĩnh vực tích hợp hệ thống và xây dựng hạ tầng, HPT tiếp tục đầu tư và xây dựng năng lực dẫn đầu theo các hướng chính là:
  - » Tư vấn, thiết kế và triển khai các hạ tầng CNTT, bao gồm hệ thống mạng, truyền thông, hệ thống máy chủ, lưu trữ, ảo hóa.
  - » Trung tâm dữ liệu (Data Center).
  - » Quản lý và tối ưu hóa hệ thống CNTT (ITSM).
  - » An toàn, an ninh thông tin.
- Đầu tư và mở rộng năng lực cung cấp dịch vụ hỗ trợ khách hàng theo mô hình thuê ngoài dịch vụ (BPO)
- Đầu tư cho các hướng công nghệ dịch vụ mới trên nền tảng thế hệ thứ 3 (3rd Platform) theo xu hướng SMAC, gồm có:

- » Phát triển dịch vụ và giải pháp điện toán đám mây
- » Phát triển các dịch vụ phần mềm (BPM, ECM, BI&DW, Risk Management, SOA,...) trên cơ sở hợp tác quốc tế với các đối tác công nghệ hàng đầu, tiến tới xây dựng giải pháp, sản phẩm của HPT.
- » Quản trị cơ sở dữ liệu lớn (Big data)
- » Nghiên cứu phát triển ứng dụng di động
- Tích hợp và phát triển các ứng dụng CNTT theo chuyên ngành
  - » Nghiên cứu phát triển (R&D) sản phẩm dịch vụ HPT
  - » Hợp tác quốc tế với các công ty công nghệ hàng đầu

#### 3. Chiến lược kinh doanh phát triển thị trường



Chiến lược kinh doanh phát triển thị trường của HPT trên nền tảng triết lý kinh doanh “chân thành, cùng có lợi, hợp tác lâu dài vì sự phát triển của khách hàng”. HPT thực hiện kinh doanh, cung cấp giải pháp công nghệ dịch vụ bằng tri thức kinh nghiệm của đội ngũ chuyên gia, kỹ sư chuyên nghiệp lành nghề.



Hiểu rõ khách hàng. Duy trì hợp tác và phát triển khách hàng truyền thống. Xây dựng chiến lược hợp tác toàn diện và lâu dài với các khách hàng là những cơ quan, doanh nghiệp đang nắm giữ những trọng trách của nền kinh tế đất nước.



Tập trung đầu tư phát triển thị trường trong nước, mở rộng hoạt động ra các nước trong khu vực và toàn cầu.



Hợp tác chặt chẽ với các đối tác để đem đến cho khách hàng những giải pháp, công nghệ và sản phẩm tiên tiến, tối ưu đáp ứng các yêu cầu của khách hàng.



Quy trình quản trị kinh doanh được thực hiện theo chuẩn mực quốc tế, đảm bảo chất lượng và bảo mật thông tin.

#### 4. Chiến lược đầu tư hạ tầng

- HPT luôn cố gắng chăm sóc, đầu tư cho môi trường làm việc để đảm bảo cho cán bộ nhân viên có điều kiện làm việc tốt nhất nhằm phát huy tài năng, trí tuệ và hoàn thành mọi kế hoạch, nhiệm vụ.
- Hạ tầng CNTT đủ mạnh đáp ứng sự phát triển của doanh nghiệp. Hệ thống CNTT an toàn bảo mật, tuân thủ các chuẩn mực ISO 27001.
- Hoàn thiện và đưa vào sử dụng tòa nhà văn phòng HPT tại khu Công nghệ cao TP.HCM. Đây phải là nơi phát huy trí tuệ con người HPT trong không gian khoa học của khu Công nghệ cao.

- Đầu tư nâng cấp hạ tầng làm việc cho Chi nhánh Hà Nội. Khai thác hiệu quả văn phòng Chi nhánh Đà Nẵng.

#### 5. Chiến lược phát huy bản sắc văn hóa

- Khẳng định sự thành công của HPT phải dựa trên nền tảng văn hóa và tri thức. HPT xây dựng nền văn hóa nhân bản, kiên định với sứ mệnh, tầm nhìn và các giá trị cốt lõi, triết lý kinh doanh đã lựa chọn và được dày công vun đắp hơn 23 năm qua.
- Xây dựng chiến lược phát huy bản sắc văn hóa là công việc xây dựng môi trường làm việc văn minh hiện đại và xây dựng con người HPT có nhân cách, có đạo đức và bản lĩnh. Đây là công việc phải được duy trì thường xuyên, gắn kết với các mặt hoạt động của HPT, thể hiện trong các nguyên tắc quản trị doanh nghiệp, các quy định luật lệ được chia sẻ và cùng đồng thuận vì mục tiêu chung của HPT và cũng vì quyền lợi của từng cá nhân con người HPT.
- Chiến lược phát huy bản sắc văn hóa HPT là công tác xây dựng hình ảnh thương hiệu doanh nghiệp HPT có uy tín với khách hàng, có trách nhiệm với xã hội cộng đồng và là mái nhà thân thiết, là chỗ dựa của cán bộ nhân viên HPT.

#### IV. Nền tảng thực thi chiến lược

Một chặng đường mới, một tương lai rộng mở cho HPT sau 23 năm xây dựng và trưởng thành. Những nền tảng cho bước đường tiếp theo và thực thi thành công các chiến lược nêu trên đó là:

- Sự kiên định của tập thể ban lãnh đạo và cán bộ nhân viên HPT trên con đường chuyên nghiệp hóa cung cấp dịch vụ CNTT và phát triển phần mềm. Là tầm nhìn chiến lược đến năm 2020.
- HPT có một nền tảng phát triển bền vững bởi vì HPT có được sự tin nhiệm của khách hàng, HPT thấu hiểu

#### Cam kết của Ban Lãnh đạo

Tập thể Ban Lãnh đạo công ty HPT cam kết:

- Tận tâm, tận lực phấn đấu hoàn thành thắng lợi các kế hoạch 2018, quyết tâm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ để ra
- Nắm bắt cơ hội, vượt qua thử thách, đưa ra những quyết sách phù hợp nhằm mang lại hiệu quả và lợi nhuận cho công ty, cho cổ đông
- Xây dựng tập thể Ban Lãnh đạo đoàn kết, nhất trí, thường xuyên trau dồi nâng cao nghiệp vụ quản lý và chuyên môn
- Tận tụy với khách hàng, sâu sát với công việc, chăm nom tới nhân viên
- Gương mẫu trong công tác và trong cuộc sống.

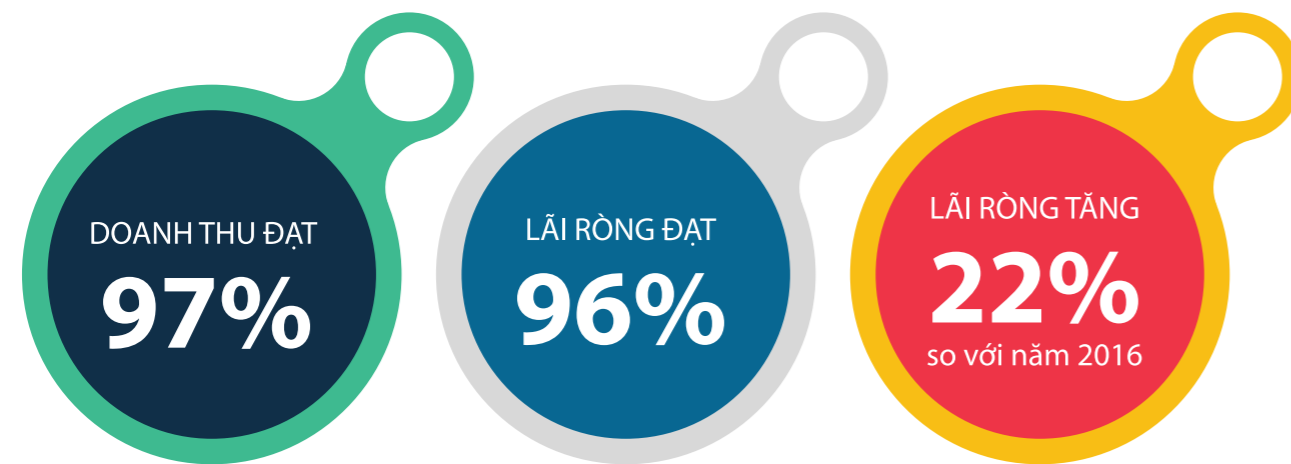
các nhu cầu của khách hàng, của thị trường và luôn nỗ lực đáp ứng những yêu cầu phát triển này. Phạm vi thị trường, khách hàng của HPT mở rộng vượt ra ngoài lãnh thổ Việt Nam, nhiều khách hàng của HPT nắm giữ trọng trách quan trọng trong nền kinh tế Việt nam. Tương lai của khách hàng cũng chính là tương lai của HPT.

- HPT tiến bước vào tương lai trong sự hợp tác toàn diện với các công ty CNTT hàng đầu thế giới, sự hợp tác cùng có lợi với các công ty dẫn đầu này giúp cho HPT liên tục hoàn thiện nâng cao năng lực công nghệ và uy tín.
- Đội ngũ con người HPT là nhân tố quyết định cho hành trang bước vào tương lai. Ngày hôm nay các cán bộ nhân viên HPT đã đạt được những kỹ năng cần thiết đủ tự tin để tiến bước vào kỷ nguyên mới, tập thể HPT là một tập thể đoàn kết cầu thị luôn sẵn sàng học hỏi và khát khao chinh phục những đỉnh cao mới. Không dừng lại ở những thành tích hiện có, HPT sẽ tiếp tục kiện toàn công tác phát triển nguồn lực để đáp ứng kịp thời với sự phát triển mạnh mẽ của công ty trong tương lai. Đó là chiến lược phát triển tài năng, là chiến lược đào tạo và xây dựng môi trường năng động, là kế hoạch tiếp tục hoàn thiện các chính sách nhân sự. Đặc biệt, trong công tác nhân sự HPT sẽ đề cao vai trò của đội ngũ lãnh đạo, vai trò dẫn đầu “Leadership” trong phong cách và bản lĩnh của lãnh đạo HPT.
- HPT vững bước vào tương lai bởi năng lực quản lý, sự tối ưu trong các quy trình nghiệp vụ, cơ cấu tổ chức phù hợp năng động, tiềm lực tài chính luôn sẵn sàng đáp ứng cho nhu cầu phát triển tiếp theo của HPT.
- Và cuối cùng không thể thiếu được trong hành trang của HPT bước vào tương lai đó là nền tảng văn hóa HPT, một nét văn hóa vì con người, vì một ước mơ hoàn thiện và hướng đến tương lai tươi sáng.

## KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CHUNG NĂM 2017

### Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh toàn công ty năm 2017

Năm 2017, công ty HPT hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kinh tế đã được Đại hội Cổ đông phê duyệt. Hai chỉ tiêu kinh tế chủ chốt là doanh thu và lãi ròng đạt xấp xỉ kế hoạch đề ra: doanh thu đạt 97%, lãi ròng đạt 96%, trong đó dù doanh thu có giảm nhẹ so với năm 2016 (giảm khoảng 2%) nhưng lãi ròng tăng 22% so với năm 2016. Kết quả về kinh tế năm 2017 đảm bảo các nội dung đã cam kết với cổ đông cũng như các khoản trích lập theo quy định và theo sự phê duyệt của Đại hội Cổ đông năm 2017.



Được sự quan tâm, góp ý và chỉ đạo thường xuyên của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc cùng với đội ngũ quản lý (Ban Giám đốc các Trung tâm, cán bộ quản lý các đơn vị khối Văn phòng) đã triển khai thực hiện các công tác điều hành quan trọng trong năm 2017 như sau:

- Tiếp tục ưu tiên thực hiện 05 mảng công tác quản trị quan trọng đã đúc kết từ năm 2015, 2016 đó là: Phối hợp tổng lực các thể mạnh về chuyên môn của các Trung tâm trong việc đẩy mạnh hoạt động kinh doanh; sự hỗ trợ trực tiếp của Ban Tổng Giám đốc trong các công tác phát triển thị trường, duy trì và tăng cường quan hệ hợp tác với các khách hàng trọng điểm; kiểm soát và tối ưu chi phí hoạt động, chi phí đầu vào; tăng cường quan hệ hợp tác với các đối tác chiến lược cũng như mở rộng đối tác mới. Về giá trị tuyệt đối, chi phí toàn công ty năm 2017 có tăng khoảng 6,5% so với năm 2016 nhưng chủ yếu tăng chi phí lương (khoảng 10%) do nhu cầu cạnh tranh nguồn nhân lực, mặt bằng (do chuyển văn phòng CN Hà Nội) trong khi đó các chi phí khối văn phòng (hỗ trợ) giảm khoảng 8%. Công tác phối hợp với đối tác chiến lược trong hoạt động về marketing được tăng cường với

việc tổ chức hàng chục sự kiện giới thiệu giải pháp, dịch vụ. Năm 2017, Ban Tổng Giám đốc đã tiếp xúc với gần 10 đối tác giải pháp mới và triển khai hợp tác với 02 đối tác mới.

- Thực hiện nội dung công tác theo chủ đề hành động chung mà Hội đồng Quản trị đã đề ra: "Hợp lực – Sáng tạo – Tăng trưởng mạnh mẽ", Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức chương trình "Sáng tạo" trong toàn công ty với mục tiêu ưu tiên là khuyến khích những đề xuất, đề tài về những giải pháp, dịch vụ do chính CBNV công ty (nhất là khối Kỹ thuật Công nghệ) làm chủ và có khả năng ứng dụng thực tế trong nội bộ hoặc cho thị trường. Đây là chương trình chính thức đầu tiên về chủ đề này được tổ chức trong lịch sử công ty và dự kiến sẽ trở thành hoạt động thường niên. Lần này, chương trình đã thu hút được 14 đề tài tham gia, qua nhiều vòng đánh giá nghiêm túc, có 05 đề tài được chọn vào chung khảo và được đầu tư nhất định để triển khai ứng dụng trong nội bộ, có khoảng 02 đề tài có khả năng phát triển thành sản phẩm thương mại hóa mang thương hiệu HPT.

- Trong điều hành, năm 2017, Ban Tổng Giám đốc đã đặt ra 04 mục tiêu chung để tiếp tục triển khai việc phát triển năng lực, phát triển kinh doanh, giữ vững nền tảng quản trị và tính thống nhất trong công tác quản lý của các đơn vị. Đó là các mục tiêu:



Tất nhiên, đây không phải là những mục tiêu nhất thời, ngắn hạn mà có tính kế tục, phát triển trong suốt nhiều năm, có yếu tố đặc thù cho từng năm, từng giai đoạn. Việc bám sát định hướng tập trung phát triển sức mạnh lõi (core competency) là công tác được thực hiện nhiều năm qua và cũng đã được phân tích, trình bày trong các báo cáo những năm trước và tiếp tục được nâng tầm trong năm 2017: về đóng góp vào kết quả kinh doanh (mảng ITSM, an toàn bảo mật thông tin, MS của Trung tâm Tích hợp hệ thống (HSI), mảng ECM/BPM/BI của Trung tâm Giải pháp và Dịch vụ Phần mềm (HAS), mảng dịch vụ gia công phần mềm của Trung tâm Dịch vụ Khách hàng (HSC)), chuẩn bị cho những bước chuyển đổi quy mô tổ chức trong giai đoạn tiếp theo. Công tác quản lý quan hệ đối tác chiến lược tiếp tục được cải tiến theo hướng ngày một chuyên nghiệp hơn: phát triển đơn vị quản lý đối tác cấp Tổng công ty, hoàn thiện các quy trình phối hợp có liên quan, đánh giá và phân tích đối tác chiến lược (lần thứ nhất) của HSI (đơn vị chiếm tỷ trọng cao nhất về chỉ tiêu hợp tác đối tác). Về kỷ cương doanh nghiệp, thực hiện những công tác cụ thể về hệ thống hóa các giá trị văn hóa doanh nghiệp, văn hóa kinh doanh, chấn chỉnh những mặt yếu kém trong tinh thần, thái độ làm việc, sự phối hợp và đoàn kết nội bộ, tôn trọng giá trị cốt lõi "teamwork" trong mọi mặt công tác, tiếp tục điều chỉnh các công cụ quản trị (tài chính, nhân sự,...) theo đúng mục tiêu gắn với hiệu quả. Về công việc xây dựng quy trình quản lý dịch vụ thống nhất của HPT, năm 2017 thực hiện tổng hợp các hiện trạng về quy trình, lấy vấn đề quản lý khách hàng tập trung là cốt lõi để bắt đầu triển khai cho công tác này, triển khai và đánh giá bước khởi đầu của hệ thống phần mềm quản lý

khách hàng (CRM) để tiến tới triển khai diện rộng trong năm 2018.

- Năm 2017 cũng là năm khởi đầu của việc chính thức thành lập đơn vị Nghiên cứu và Phát triển của công ty. Trên thực tế trước nay, công tác nghiên cứu thường nằm ở dạng ẩn trong các hoạt động của các Trung tâm Kinh tế (nếu thuộc lĩnh vực của Trung tâm quản lý) hoặc theo tính chất sự vụ của từng vấn đề phát sinh trong quá trình quản lý, hợp tác của Ban Lãnh đạo. Bắt đầu năm 2017, Ban Tổng Giám đốc đánh giá các vấn đề cụ thể trong mảng nghiên cứu cũng như những cơ hội hợp tác, kinh doanh đã hình thành rõ (mà không trùng lặp với các định hướng hoạt động đã xác định của các Trung tâm kinh tế) là đủ điều kiện để cần chính thức hóa chức năng, nhiệm vụ và nguồn lực của 02 công việc này. Với nguồn lực còn rất khiêm tốn, đơn vị này cũng đã đạt được những kết quả bước đầu: ký được 01 hợp đồng về tư vấn Kiến trúc Ứng dụng CNTT tổng thể; nghiên cứu và giới thiệu giải pháp quản lý nhà cung cấp trong chuỗi cung ứng của ngành bán lẻ.
- Về hoạt động kinh doanh, phát triển thị trường: năm 2017 những thuận lợi quan trọng về thị trường và nhu cầu ứng dụng CNTT như đã phân tích trong báo cáo kỳ đại hội năm trước vẫn diễn ra như năm 2016. Ngoài ra, năm 2017 làn sóng về đồ thị thông minh, IoT cũng diễn ra khá sôi động. Mặc dù chưa trực tiếp tạo ra kết quả cụ thể cho hoạt động kinh doanh của HPT nhưng cũng góp phần tạo ra nhiều cơ hội và định hướng cho các năm tiếp theo. Sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường vẫn diễn ra khốc liệt và ngày một phức tạp về quy mô và số đơn vị, kể cả các đơn vị không có truyền thống trong lĩnh vực dịch vụ CNTT. Thị trường chính của HPT trong năm 2017 vẫn tập trung ở 03 mảng: dịch vụ tài chính – ngân hàng, chính phủ, doanh nghiệp lớn. Tổng số khách hàng năm 2017 của toàn công ty khoảng trên 200 khách hàng chính, trong đó khách hàng mới chiếm khoảng hơn 30%. Năm 2017, các khách hàng thuộc khối các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp nhà nước có nhiều điều chỉnh trong qui trình đầu tư, đánh giá dự án, thời gian kéo dài hơn nên cũng ảnh hưởng đến tiến độ đạt được kết quả kinh doanh dự kiến của công ty. Ban Tổng Giám đốc và Ban Giám đốc các Trung tâm có sự phân công cụ thể trong việc quản lý các khách hàng chiến lược, giữ vững thị phần và phát triển các cơ hội mới, nhất là các khách hàng có qui mô ứng dụng CNTT lớn (vài triệu USD/năm). Số khách hàng chiến lược quan trọng là khoảng hơn 70 khách hàng. Thị trường Đà Nẵng, Campuchia tiếp tục đóng góp kết quả tích cực như đã nhận định từ năm 2016.
- Các công tác thuộc các mảng quản trị có những kết quả chính như: chuyển văn phòng Chi nhánh Hà Nội theo đúng kế hoạch với qui mô hiện đại và chuyên nghiệp hơn; chuyển đổi việc ứng dụng CNTT theo xu hướng điện toán đám mây (nâng cao hiệu quả, có trải nghiệm thực tế phục vụ cho công tác kinh doanh); công tác đào tạo nhằm phục vụ cho việc nâng cao năng lực chuyên môn và phát triển nguồn lực tiếp tục duy trì có hiệu quả: cập nhật 63 (trong tổng số hàng trăm) loại chứng

chỉ khác nhau với 65 (tương ứng với 99 lượt) nhân sự, tổ chức 54 buổi đào tạo với khoảng 26 khóa đào tạo nội bộ với 136 (tương ứng 225 lượt) nhân sự tham gia, 17 CBQL được đào tạo về các nghiệp vụ và kỹ năng quản lý; duy trì ổn định hệ thống quản lý ISO 9001 và ISO 27000; hoàn tất việc xin cấp giấy phép kinh doanh sản phẩm và dịch vụ an toàn thông tin mạng (do Bộ Thông tin – Truyền thông cấp); công tác truyền thông nội bộ được duy trì hiệu quả song việc truyền thông bên ngoài vẫn chưa có nhiều hoạt động so với năm 2016.

Bên cạnh những mặt tốt và có hiệu quả trong công tác điều hành, Ban Tổng Giám đốc cũng nhận định cụ thể những mặt hạn chế, những công tác ưu tiên cần tiếp tục được cải tiến, khắc phục nhằm đạt được những kết quả ổn định, hiệu quả hoạt động cao hơn:

- Phát triển nguồn lực: Dù tỷ lệ biến động nhân sự năm 2017 có giảm (giảm gần 10 điểm %) so với năm 2016 nhưng vẫn còn ở mức cao so với bình quân (khoảng 20% so với bình quân của ngành là 15%). Việc tuyển dụng nhân sự, nhất là nhân sự chuyên môn phần mềm, nhân sự kinh doanh vẫn rất khó khăn và chưa đáp ứng nhu cầu phát triển dù đã triển khai nhiều biện pháp mở rộng nguồn tuyển dụng. Để khắc phục khó khăn (thường xuyên) này cần nhiều biện pháp: tăng cường đào tạo nội bộ về chuyên môn và thực tế triển khai, tiếp tục mở rộng nguồn tuyển dụng, ghi nhận kịp thời và phát triển lộ trình nghề nghiệp có các CBNV có năng lực và tinh thần làm việc tốt, đặc biệt là cần xây dựng hệ thống truyền thông chuyên nghiệp hơn về môi trường làm việc và cơ hội phát triển tại HPT...
- Phát triển khách hàng chiến lược và hợp lực: như đã trình bày trong báo cáo những năm gần đây, với thế mạnh chuyên môn tổng hợp của cả 03 đơn vị kinh tế HSI, HAS, HSC, năng lực cạnh tranh của HPT trên thị trường giải pháp và dịch vụ CNTT có thể tạo sự khác biệt lớn và trong nhóm các đơn vị (về giải pháp và dịch vụ CNTT) hàng đầu. Tuy nhiên, tỷ trọng số khách hàng chiến lược hiện nay khoảng trên dưới 30% và tỷ trọng khách hàng sử dụng tất cả các giải pháp dịch vụ của cả 03 lĩnh vực khoảng trên dưới 5% trên tổng số khách hàng là còn thấp. Các chỉ số này cần phải được nâng lên để tạo sự phát triển mạnh mẽ hơn.
- Xu hướng công nghệ và ứng dụng: năm 2017 và chắc chắn trong vài năm tiếp theo, sự thay đổi công nghệ (trong đó có CNTT) cũng như việc ứng dụng công nghệ có những chuyển biến nhanh chóng và đột phá. Các vấn đề mang tính thuật ngữ như AI, Blockchain, Big data, IoT,... hay ví mô hơn là cách mạng công nghiệp 4.0 đã đang và sẽ được cụ thể hóa bằng nhiều sản phẩm, giải pháp và nhiều tổ chức, doanh nghiệp, kể cả những doanh nghiệp khởi nghiệp. Sự chuẩn bị cụ thể cho các vấn đề này trong cả 02 hoạt động: các mảng hoạt động hiện tại và các mảng hoạt động mới là một thách thức không hề đơn giản nhưng cũng sẽ mang lại những cơ hội rất lớn. Ban Tổng Giám đốc đã và đang có những sự chuẩn bị cần thiết cho những vấn đề này.

Tổng kết các kết quả hoạt động của công ty theo 05 tiêu chí thường niên tóm tắt như sau:

- Hiệu quả: các chỉ số tài chính chi tiết năm 2017 được trình bày trong phần sau. Doanh thu có giảm nhẹ so với năm 2016 nhưng lãi gộp, thu nhập khác có tăng (từ 8%-9%) nên lãi ròng tăng 22% so với năm 2016.
- Tăng trưởng: về kinh tế, các chỉ số tăng trưởng so với năm 2016 gồm tỷ lệ lãi gộp trên doanh thu (tăng từ khoảng 10,4% lên 11,48%), lãi ròng trên doanh thu (tăng từ khoảng 1,3% lên 1,6%). Tổng số nhân sự công ty năm 2017 xấp xỉ năm 2016 nên chỉ số lãi gộp trên đầu người tăng 9% và lãi ròng trên đầu người tăng 23%. Tỷ lệ thắng thầu cũng có tăng trưởng nhẹ (tăng khoảng 2 điểm %), cùng với số lượng hợp đồng đã triển khai thành công tăng khoảng 3%. Việc kiểm soát hợp đồng triển khai đúng tiến độ theo cam kết với khách hàng tăng khoảng 10 điểm %.
- Nâng cao năng lực cạnh tranh: Các năng lực cạnh tranh về giải pháp và dịch vụ của cả 03 Trung tâm HSI, HAS, HSC giữ vững ổn định, một số mảng có cơ hội đột phá tốt hơn năm 2016 (thông qua số lượng dự án, hiệu quả về kinh tế, sự vượt trội trên thị trường): như an toàn bảo mật thông tin, ITSM (của HSI), BPM/ECM/IDM/credit scoring (của HAS), dịch vụ IT outsourcing, xây dựng các cổng thông tin (portal) (của HSC). Bên cạnh đó, công ty cũng dần tạo ra lợi thế cạnh tranh trong lĩnh vực nghiệp vụ (như an toàn bảo mật thông tin cho cơ quan quản lý nhà nước, ngành ngân hàng, dịch vụ tiện ích; BPM/ECM cho ngành ngân hàng,...)...
- Phát triển thị trường, giải pháp mới: năm 2017 tiếp tục giữ ổn định các khách hàng chiến lược và được hệ thống hóa tốt hơn so với các năm trước thông tin việc xây dựng cơ sở dữ liệu về các khách hàng này, tiến đến việc quản trị toàn diện các kế hoạch hoạt động với khách hàng chiến lược. Kết quả phát triển khách hàng mới cũng có tỷ lệ đóng góp cao trong tổng số khách hàng có hợp đồng năm 2017: HSI là 31,3%, HAS là 54,5%, HSC là 28,2%. Công tác hệ thống hóa các phân khúc thị trường cũng đã được thực hiện toàn diện trong năm 2017 để tiếp tục triển khai công tác phân tích, hoạch định các hoạt động mở rộng thị trường cho những năm tiếp theo. Năm 2017, công ty ký kết hợp tác với 01 đối tác phần mềm mới trong lĩnh vực rất tiềm năng là về phân tích thông tin và dữ liệu trên internet (social listening). Lĩnh vực tư vấn cao cấp chuyên sâu ký kết được 01 hợp đồng về xây dựng kiến trúc ứng dụng CNTT tổng thể tuy giá trị kinh tế không cao nhưng rất quan trọng về qui mô khách hàng và tiềm năng.

Phát triển hình ảnh thương hiệu HPT: hoạt động marketing thông qua các sự kiện phối hợp cùng các hãng được tổ chức thường xuyên với hàng chục sự kiện trong cả năm 2017. Kết quả và thành tích hoạt động của HPT tiếp tục được ghi nhận qua các giải thưởng của các cơ quan quản lý nhà nước, hiệp hội ngành nghề, các đối tác là hãng sản xuất CNTT hàng đầu thế giới: giải thưởng CNTT-TT 2017 “Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng tiêu biểu” do UBND

Tp.HCM trao tặng, giải thưởng “Dịch vụ Tích hợp Hệ thống CNTT tiêu biểu” do Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố trao tặng nhân ngày Doanh nhân Việt Nam 13/10, giải thưởng “Top 50 Doanh nghiệp CNTT hàng đầu Việt Nam” do Hiệp hội Phần mềm và Dịch vụ CNTT Việt Nam VINASA trao tặng, HPT đạt Huy chương Vàng ICT và đạt 3 Giải thưởng “Top 5” do Hội Tin học Tp.HCM trao tặng (Top Đơn vị Công nghệ Thông tin viễn thông 2017, Top Đơn vị cung cấp dịch vụ

Tích hợp hệ thống CNTT 2017, Top Đơn vị phần mềm 2017); giải thưởng Country Partner of The Year 2017 do Microsoft toàn cầu trao tặng cho đối tác đóng góp xuất sắc nhất tại từng quốc gia, cúp Top Solution Partner 2016 do HPE Việt Nam trao tặng, cúp Đối tác Tích hợp hệ thống cung cấp GP Bảo mật xuất sắc nhất 2017 (Top Performance Security solutions System Integrator) do IBM Việt Nam trao tặng,...



### Đánh giá kết quả hoạt động của các trung tâm, đơn vị thành viên

Về kinh tế, năm 2017 hoạt động của công ty HPT tiếp tục tập trung vào 03 Trung tâm chính: Tích hợp Hệ thống (HSI), Giải pháp và Dịch vụ Phần mềm (HAS), Dịch vụ Khách hàng (HSC). Nhìn chung, mỗi Trung tâm đều tập trung cao và bám sát chiến lược phát triển kinh doanh dịch vụ theo thế mạnh chuyên môn chính của mình, lấy dịch vụ làm lợi thế cạnh tranh về kinh doanh và nền tảng cho việc xây dựng quan hệ hợp tác với các đối tác lớn. Trong đó, HSI tiếp tục phát triển thành công các mảng dịch vụ như ITSM (lần đầu tiên từ năm 2017 có đặt chỉ tiêu lãi gộp riêng cho mảng dịch vụ này), an toàn bảo mật thông tin, dịch vụ về sản phẩm của Microsoft,... HAS là các dịch vụ triển khai giải pháp phần mềm BPM/ECM/BI/credit scoring/risk mangement/IAM... HSC là các dịch vụ về outsourcing IT helpdesk, bảo trì – duy trì hệ thống CNTT, phát triển phần mềm và có bổ sung (điều chuyển) dịch vụ về các sản phẩm trên nền điện toán đám mây (cloud)... Điểm tích cực là đa số các dịch vụ đều tăng trưởng mạnh mẽ về các cơ hội kinh doanh, về đóng góp quan trọng trong phát triển khách hàng mới, một số mảng tạo được lợi thế hợp tác quốc tế (như ITSM, an toàn bảo mật thông tin, BPM/ECM/IAM,...). Điểm hạn chế là giá trị tuyệt đối về hiệu quả kinh tế chưa cao (một phần do sự hạ giá cạnh tranh gay gắt từ các đơn vị khác), chưa tạo được nhiều dự án có khả năng tạo doanh thu định kỳ (trừ HSC). HSI và HSC đóng góp chính vào lãi ròng của toàn công ty và lần đầu tiên HAS sau 03 năm hoạt động cũng đã đạt lãi ròng ở mức tỷ đồng.

Tình hình hoạt động của từng Trung tâm tóm tắt như sau:

### Trung tâm Tích hợp Hệ thống (HSI)

06 tháng đầu năm 2017, HSI có nhiều biến động về nguồn lực, nhất là đội ngũ kinh doanh (chiếm gần 40% tỉ lệ biến động nhân sự của HSI) khiến Trung tâm gặp khá nhiều khó khăn trong việc thực hiện các mục tiêu kinh tế. Ban Giám đốc HSI đã hết sức nỗ lực trong công tác điều phối, quản lý công việc cũng như tuyển dụng, đào tạo để có thể vừa mau chóng bổ sung nguồn lực, vừa đảm bảo việc thực hiện các mục tiêu kinh tế không bị ảnh hưởng nhiều. 06 tháng cuối năm 2017, tình hình nhân sự đi vào ổn định và HSI đã đạt mức 93,5% tỉ lệ lãi gộp theo kế hoạch của cả năm. Trong bối cảnh khó khăn về nguồn lực, kết quả này cũng ghi nhận những cố gắng và tinh thần trách nhiệm của Ban Giám đốc HSI và các cán bộ quản lý.

So với năm 2016 và so với khối kinh doanh, khối kỹ thuật và quản trị năm 2017 của HSI khá ổn định. Về tổng thể, dù tổng số lượng nhân sự của HSI có giảm nhẹ (2%) tuy nhiên HSI vẫn giữ vững được nguồn lực để duy trì và phát triển các mảng chuyên môn cốt lõi của mình. Đặc biệt mảng Microsoft, An toàn thông tin, ITSM, giải pháp mạng có sự phát triển mạnh so với các năm trước đây.

Về các công cụ quản trị, HSI đã triển khai KPI cho toàn bộ trung tâm (trước đây chỉ áp dụng KPI cho khối kinh doanh), mạnh dạn ứng dụng các công cụ phần mềm vào công tác quản trị. Đặc biệt vào giai đoạn cuối năm 2017, phần mềm CRM mới cũng bắt đầu được đưa vào sử dụng cho khối kinh doanh HSI, chuẩn bị cho việc triển khai toàn diện cho toàn công ty vào năm 2018.

Như đã đề cập ở trên, năm 2017, HSI không hoàn thành các kế hoạch kinh tế: doanh thu đạt 95%, lãi gộp đạt 93,5%, lãi ròng chỉ đạt 53,9% so với kế hoạch. Trong đó việc biến động nguồn lực kinh doanh được xem là nguyên nhân chính và trực tiếp ảnh hưởng đến chỉ tiêu này bên cạnh các nguyên nhân khách quan khác về việc suy giảm thị trường tích hợp hệ thống và phần cứng, mức độ cạnh tranh gay gắt từ đối thủ. Năm 2017, HSI có khoảng 130 khách hàng có hợp đồng trong đó hơn 30% là khách hàng mới.

Mặc dù doanh thu từ khách hàng mới trong năm 2017 còn thấp (chỉ chiếm 10% tổng doanh thu của HSI) tuy nhiên có khá nhiều khách hàng có qui mô và tiềm năng rất lớn, có thể tạo ra những cơ hội mới với doanh số và lợi nhuận cao cho HSI và HPT trong những năm tiếp theo.

- Hoạt động chuyên môn của HSI trong 2017 tiếp tục duy trì đúng định hướng chuyển dịch theo hướng phần mềm – dịch vụ của công ty để ra. Trong đó các giải pháp/ dịch vụ lõi như An toàn bảo mật thông tin, ITSM, Microsoft, hệ thống mạng có những bước phát triển mạnh mẽ về doanh số về lãi gộp so với 2016. Điều này góp phần giúp cơ cấu doanh số dịch vụ và phần mềm tăng 12 điểm % so với 2016 (từ 59,8% lên 71,5%) và phản ánh rõ ràng sự chuyển dịch đúng đắn về cơ cấu doanh số cũng như nguồn lực chuyên môn theo hướng dịch vụ và phần mềm của HPT.
- HSI tiếp tục duy trì và phát triển khá tốt quan hệ đối tác với các đối tác chiến lược thông qua việc bổ sung phòng Quan hệ đối tác chiến lược trong cơ cấu tổ chức, duy trì tốt đội ngũ, chúng tôi, doanh số cam kết với các đối tác. Một số quan hệ đối tác có sự phát triển mạnh mẽ so với các năm trước đây như Microsoft, Cisco, IBM. Bên cạnh đó cũng có những suy giảm đáng kể ở các mảng liên quan đến HPE, Oracle do sự thay đổi cơ cấu/ chiến lược của hãng cũng như sự biến động/ thay đổi cơ cấu khách hàng ở HPT.
- Chiến lược tập trung hóa, chủ động và chuyên sâu của đội ngũ kỹ thuật cũng như sự tăng cường kết hợp giữa kỹ thuật và kinh doanh đã góp phần hạn chế sự khó khăn do ảnh hưởng của việc biến động nhân sự kinh doanh trong năm 2017. HSI vẫn tiếp tục duy trì tỷ lệ dự án chuyên sâu trên 70% tổng số lượng dự án. Tỷ lệ tư vấn thành công gần 40%. Các cơ hội, dự án do đội ngũ kỹ thuật chủ động tiếp cận khách hàng gia tăng đáng kể, đặc biệt là mảng an toàn bảo mật thông tin (22 dự án), ITSM (10 dự án).

Công tác nghiên cứu – phát triển năm 2017 cũng có những bước tiến đáng kể. Các kỹ sư của HSI đã tham gia rất tích cực vào chương trình “Sáng tạo HPT”, HSI có 6/9 đề tài được báo cáo và 4/5 đề tài vào vòng chung khảo. Một số đề tài nghiên cứu của HSI đã hay hoàn toàn có thể ứng dụng trong thực tế để nâng cao hiệu quả làm việc, tối ưu hóa dịch vụ cho khách hàng hay xa hơn nữa có thể trở thành sản phẩm/ giải pháp mang thương hiệu HPT. Các hướng giải pháp/ dịch vụ lõi của HSI cũng được mở rộng hơn về loại hình dịch vụ/ giải pháp có thể cung cấp cho khách hàng so với năm 2016. Điển hình như đối với mảng Microsoft là các dịch vụ liên quan đến điện toán đám mây, với ITSM là các dịch vụ/ giải pháp kiểm thử phần mềm, quản lý ứng dụng, quản lý tài sản, với an toàn bảo mật thông tin là các dịch vụ ứng cứu khẩn cấp, dịch vụ được quản lý theo mục tiêu và chất lượng cam kết (managed services).

### Trung tâm Dịch vụ Khách hàng (HSC)

Về  
Quản trị:



Về  
Kinh tế:



Về  
Chuyên môn:



Năm 2017, HSC tiếp tục phát triển ổn định. Ngoài số cán bộ nhân viên chính thức, HSC còn phát triển hiệu quả các nguồn lực cho việc thuê ngoài dịch vụ với chất lượng đáp ứng yêu cầu của khách hàng Việt Nam cũng như nước ngoài (tăng trưởng gần 20%). Việc quản lý tốt đội ngũ dịch vụ này là một trong yếu tố đem lại thành công cho HSC về chuyên môn và khả năng cạnh tranh, tối ưu chi phí. Khu vực Hà Nội tiếp tục phát triển ổn định và tăng trưởng về mặt thị trường và khách hàng, có những dự án có giá trị kinh tế cao (doanh thu tại khu vực Hà Nội tăng 70% so với 2016). HSC tiếp tục phát triển tốt mảng dịch vụ phát triển phần mềm theo hướng chuyên sâu trong lĩnh vực sản xuất, phân phối, Web/ cổng thông tin và đang có những thành công bước đầu trong lĩnh vực doanh nghiệp nước ngoài, quản lý nhà nước và giáo dục. Số lượng nhân sự gần như không tăng nhưng các chỉ tiêu hiệu quả đều tăng. Trong năm 2017, đơn vị này của HSC chỉ tổ chức và sắp xếp lại nhân sự nhằm tối ưu hiệu quả nguồn lực để giảm chi phí và đạt hiệu quả cao hơn. Tuy nhiên, để có thể phát huy được những thành công và mở rộng thị trường mạnh mẽ hơn, HSC còn phải tiếp tục hoàn thiện các tài liệu có liên quan và tập trung nhiều hơn vào các hoạt động marketing, phát triển cán bộ khung.

Năm 2017, HSC tiếp tục giữ vững thành tích là đơn vị đóng góp lãi ròng (giá trị tuyệt đối) cao nhất toàn công ty. HSC hoàn thành vượt mức 02 chỉ tiêu: doanh thu (vượt gần 22%) và lãi gộp (vượt gần 6%) và tăng trưởng lần lượt khoảng 48% và 15% so với năm 2016. Lãi ròng trước thuế đạt kế hoạch và tăng trưởng gần 16% so với năm 2016. HSC kiểm soát tốt việc triển khai các hợp đồng, đảm bảo tiến độ. Dù số lượng hợp đồng giảm nhẹ nhưng giá trị bình quân tăng so với năm 2016. HSC phát triển thêm 20 khách hàng mới chiếm 40% doanh thu hợp đồng dịch vụ trong năm 2017.

- Mảng kinh doanh, nghiên cứu phát triển dịch vụ Cloud cung cấp cho doanh nghiệp vừa và nhỏ, phát triển dịch vụ hỗ trợ người dùng cho khách hàng vừa và nhỏ nhằm tăng lượng khách hàng tiềm năng và có doanh số ổn định.
- Mảng chuyên môn của HSC qua các năm đều phát triển ổn định, đóng góp lớn vào kết quả kinh doanh của Trung tâm. Hầu hết các chỉ số chuyên môn và kinh tế của các mảng dịch vụ đều rất tốt trong năm 2017, tổ chức lại nguồn lực chuyên biệt chuyên cung cấp dịch vụ cho khách hàng tại thị trường Hà Nội. Đặc biệt năng lực thực hiện của đội ngũ kỹ thuật tại Hà Nội và đơn vị dịch vụ phần mềm đang trên đà phát triển và có nhiều cơ hội.
- Các nhóm dịch vụ bảo hành – sửa chữa đều đạt được trên 95%-100% cam kết về chất lượng và tiến độ cung cấp dịch vụ. Đặc biệt đơn vị phụ trách công tác bảo hành năm 2017 luôn đáp ứng các chứng chỉ và bằng cấp của các hãng và duy trì tốt các dịch vụ Bảo Hành ủy quyền của các Hãng, cũng như các cam kết bảo hành đối với các khách hàng.
- Năng lực chuyên môn của mảng cho thuê dịch vụ cũng được nâng cao, mở rộng mức độ bao phủ ở các tỉnh thành, đủ khả năng thực hiện di dời và chuyển đổi các hệ thống lớn, các dịch vụ triển khai chuyển đổi điện toán đám mây, các hợp đồng triển khai diện rộng và phức tạp.
- Hoạt động của mảng về dịch vụ, phát triển phần mềm đều có tăng trưởng tốt về mặt khách hàng và doanh số với con số tăng trưởng về số lượng hợp đồng tương ứng là 20% và 40% so với 2016, đóng góp đáng kể vào hiệu quả của HSC.

### Trung tâm Giải pháp Dịch vụ phần mềm (HAS)

Trong năm 2017, HAS tiếp tục phát triển theo định hướng chiến lược đã được đề ra từ năm 2016. Nhờ đó, HAS đã bắt đầu khẳng định được vị thế dẫn đầu của mình trên thị trường ở một số mảng giải pháp chiến lược. Hiện nay, HAS đã được các hãng đối tác như IBM, Oracle, SAS... công nhận là đối tác ưu tiên (preferred partner) trong các mảng giải pháp ECM/ BPM, IAM, Visual Analytics... Về nguồn nhân lực, HAS cũng đã xây dựng được bộ khung cán bộ quản lý chủ chốt ở cả hai miền. Các nhân sự kỹ thuật chuyên sâu cũng có sự trưởng thành vượt bậc nhờ trải qua các dự án lớn và quan trọng... Tuy nhiên, vấn đề bổ sung nhân sự của HAS vẫn còn khó khăn rất lớn do sự cạnh tranh khốc liệt cũng như khan hiếm trên thị trường. Điều này đã và đang ảnh hưởng không nhỏ đến các mục tiêu phát triển của HAS.



**Về  
Quản trị:**

**Về  
Về kinh tế:**

Năm 2017 HAS tiếp tục ghi nhận sự tăng trưởng cả về doanh thu lẫn lãi gộp. Trong đó lãi gộp tăng gần 30% so với 2016. Đáng chú ý là phần doanh thu và lãi gộp đến từ dịch vụ phần mềm tăng trưởng đến 180%. Sau 3 năm hoạt động, HAS đã bắt đầu có lãi ròng mặc dù còn khiêm tốn so với 2 Trung tâm kinh tế còn lại; dù trung tâm vẫn đang trong giai đoạn đầu tư nhưng cũng đã đạt đến số tỷ đồng.



**Về  
chuyên môn:**

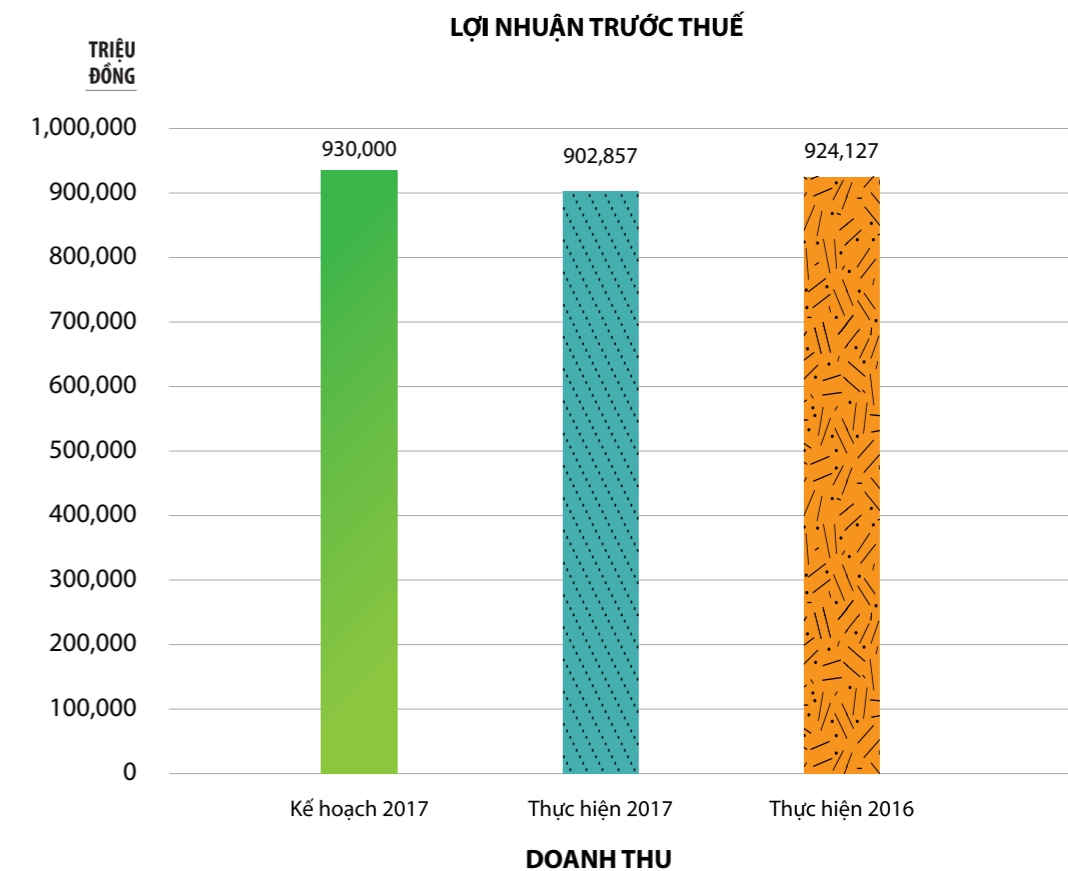
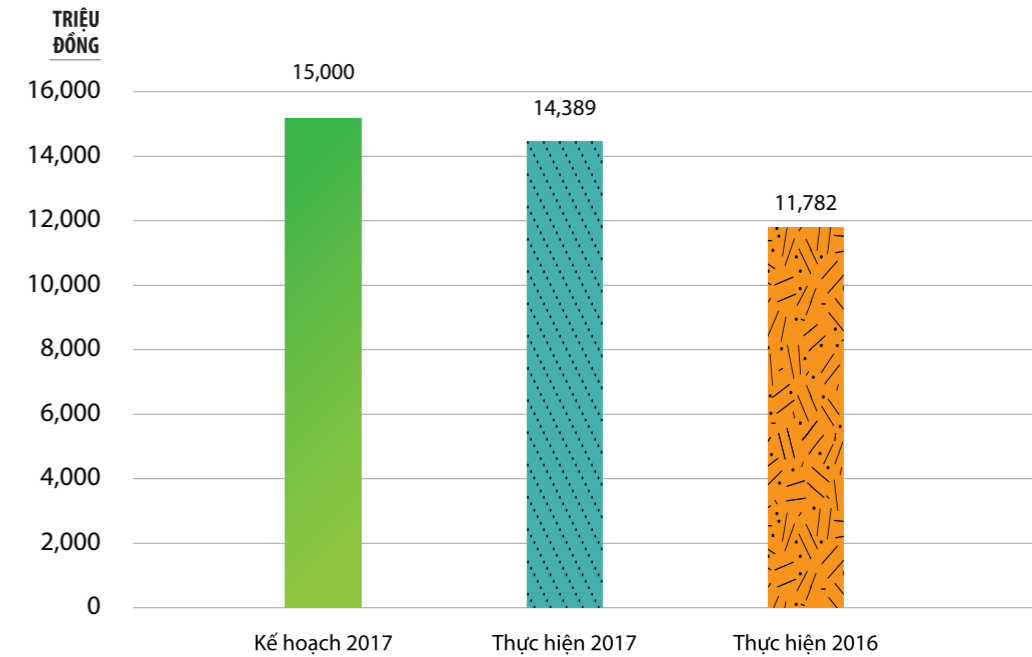
- Cùng với sự tăng trưởng của mảng kinh doanh, đội ngũ chuyên môn của HAS cũng đạt nhiều kết quả tích cực trong 2017. Lực lượng kỹ sư HAS đã được tích lũy kinh nghiệm qua các dự án quan trọng trong các mảng giải pháp cốt lõi như BPM/ ECM, IAM, BI&DWH. Có thể khẳng định năng lực chuyên môn của kỹ sư HAS đã được chứng thực và ghi nhận bởi khách hàng và đối tác.
- HAS đã triển khai thành công các dự án quan trọng như BPM ở OCB, IAM ở VietinBank. Đây là các thành công điển hình, khẳng định năng lực, vị thế đứng đầu thị trường của HAS.
- Song song với việc triển khai dự án, đội ngũ chuyên gia của HAS cũng đã tư vấn, POC thành công một số giải pháp quan trọng, được khách hàng đánh giá cao, tạo tiền đề cho nhiều cơ hội kinh doanh trong năm 2018.
- Bên cạnh các giải pháp lõi đang được triển khai, HAS trong năm 2017 cũng chủ động phối hợp với các trung tâm HSC, HSI để giới thiệu các giải pháp tổng thể vào các khách hàng lớn. Ngoài ra, HAS cũng chịu trách nhiệm chính trong việc hợp tác, tìm hiểu một số đối tác giải pháp trong và ngoài nước nhằm phát triển các mảng giải pháp mới, đáp ứng được như cầu đầu tư và phát triển của khách hàng.
- Tổng quan năm 2017 là năm phát triển khá thành công cả về chuyên môn cũng như kinh tế của HAS. Với đà tăng trưởng như hiện nay, HAS tiếp tục khẳng định kỳ vọng sẽ là đơn vị đóng góp đáng kể cho sự phát triển của HPT trong một tương lai không xa.

#### Các mảng hoạt động khác:

- Các dịch vụ tư vấn cao cấp: năm 2017, Ban Nghiên cứu và Phát triển Kinh doanh dù mới được thành lập với nhân sự cơ hữu còn rất ít (01 chuyên gia chính, 03 chuyên gia cộng tác, lãnh đạo kiêm nhiệm từ Ban Tổng Giám đốc) nhưng cũng đã thực hiện được một số công tác quan trọng, đặc biệt là xây dựng các hướng tư vấn cao cấp, trong đó 01 hướng về Kiến trúc ứng dụng CNTT tổng thể (EA) đã có 01 hợp đồng đầu tiên, hướng về trao đổi dữ liệu ứng dụng trong ngành bán lẻ, sản xuất đã có những nghiên cứu hợp tác và tiếp cận thị trường ở bước đầu.

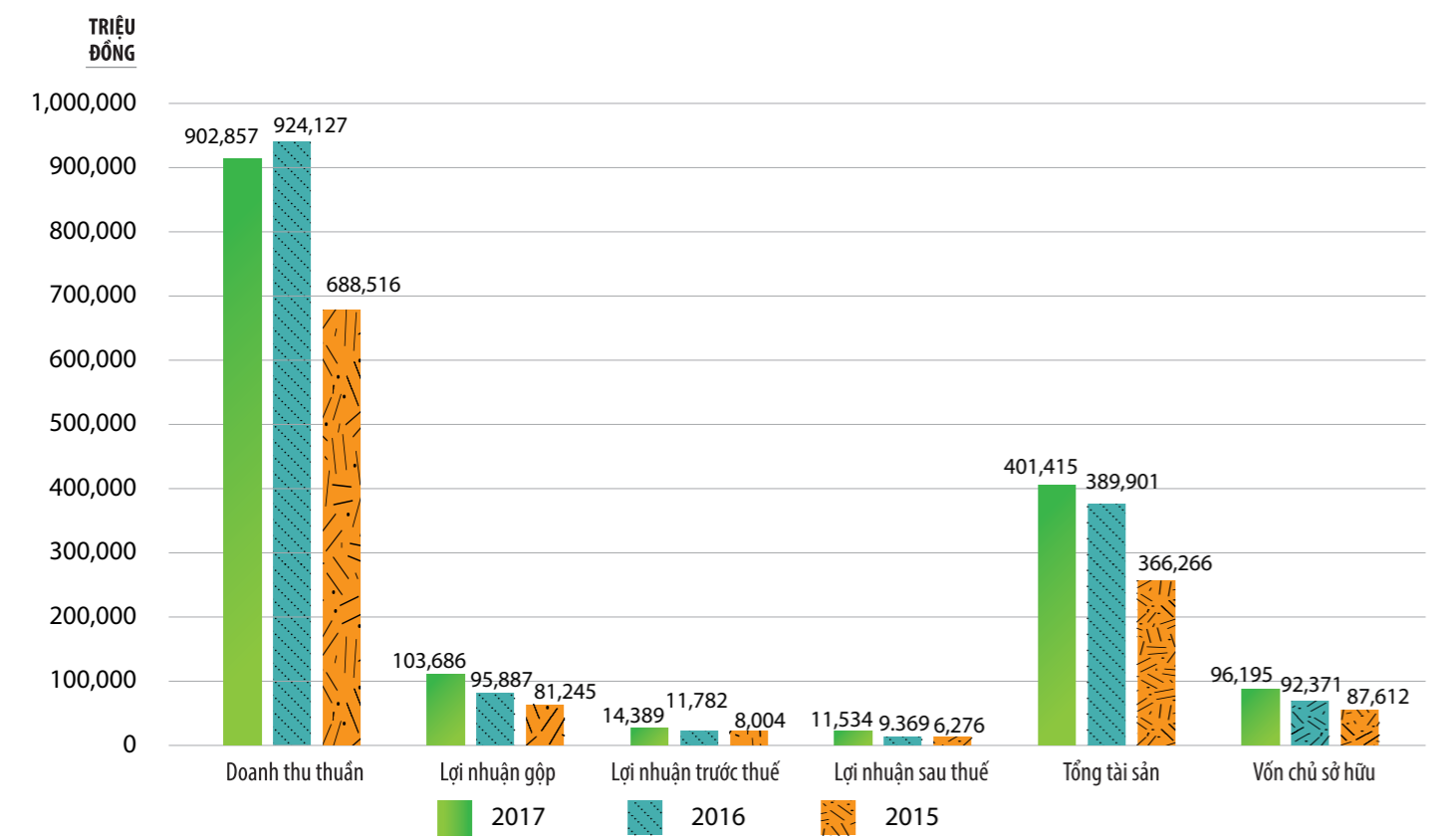
- Các định hướng kinh doanh mới: Ban Tổng Giám đốc đã tiếp tục công tác phát triển các hướng kinh doanh mới qua nhiều phương thức: phát triển hợp tác đối tác mới, chủ động tìm kiếm các định hướng phù hợp. Năm 2017 đã phát triển hợp tác với 01 đối tác phần mềm đặc thù mới và chuyển giao cho HAS phát triển kinh doanh. Một số định hướng khác sẽ cụ thể hóa vào thời điểm thích hợp. Ngoài ra, thông qua chương trình "Sáng tạo" của công ty, Ban Tổng Giám đốc cũng sẽ tiếp tục đánh giá các sản phẩm có khả năng thương mại hóa cho HPT phát triển.

#### Tóm tắt kết quả kinh doanh năm 2017 toàn công ty

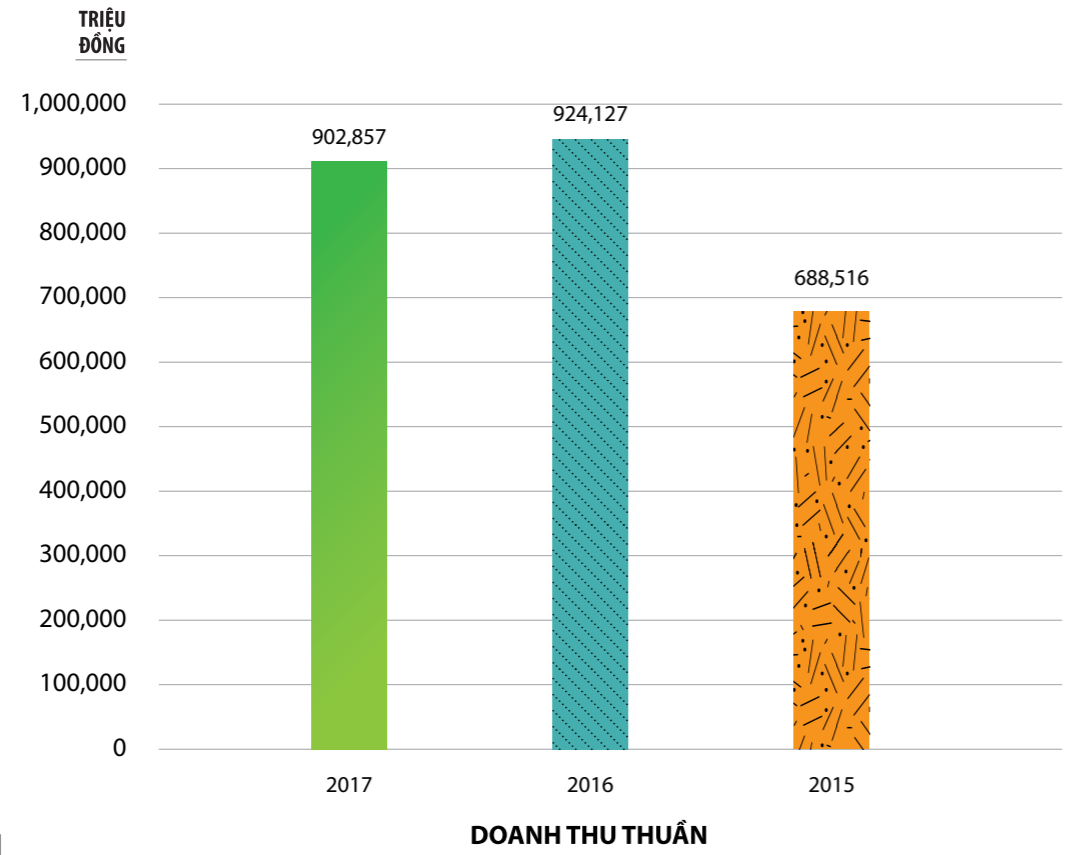


**Tình hình tài chính**

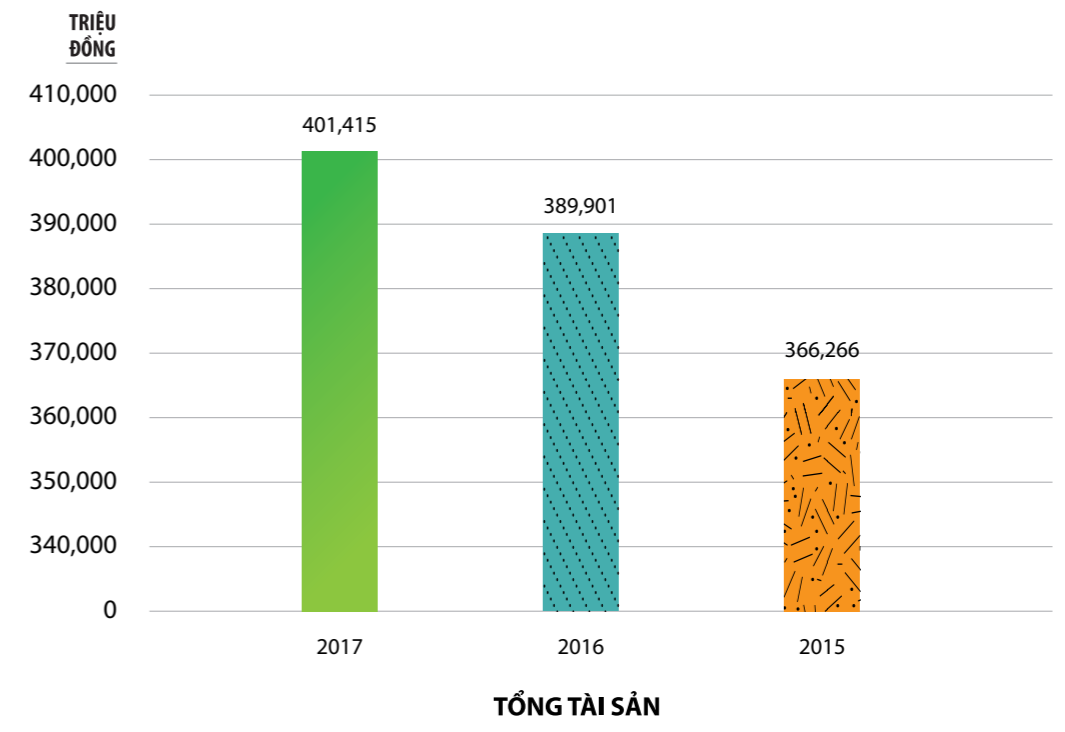
Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản của công ty HPT trong 3 năm gần nhất 2015, 2016, 2017



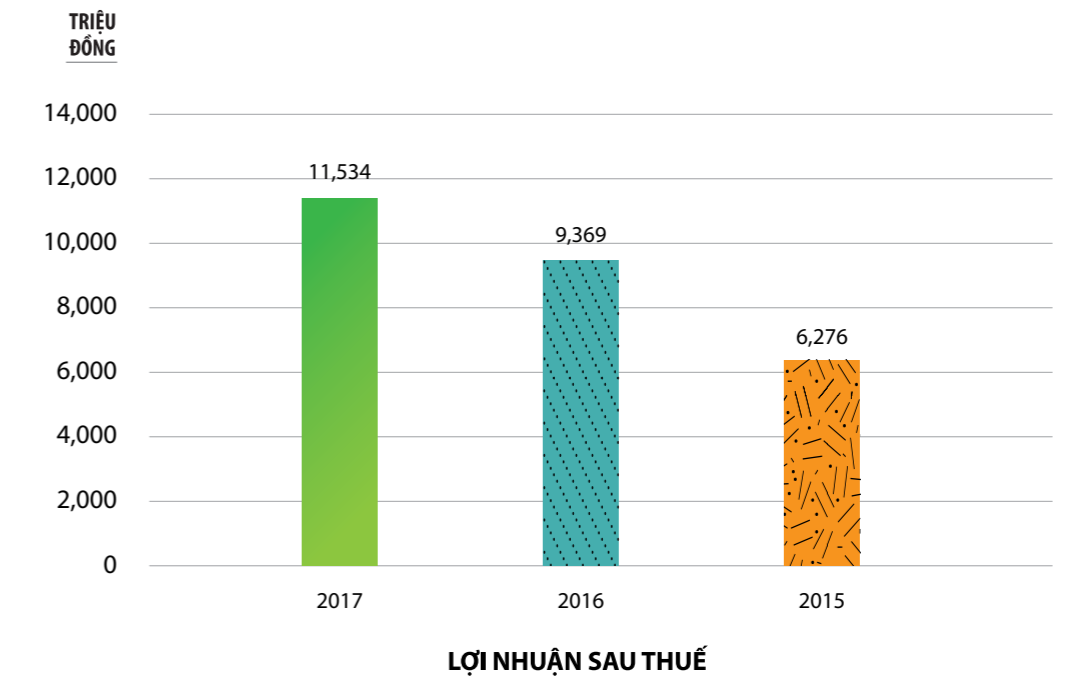
**SỐ LIỆU TÀI CHÍNH QUA 3 NĂM GẦN NHẤT**



**DOANH THU THUẦN**



**TỔNG TÀI SẢN**



**LỢI NHUẬN SAU THUẾ**



## Các chỉ số tài chính

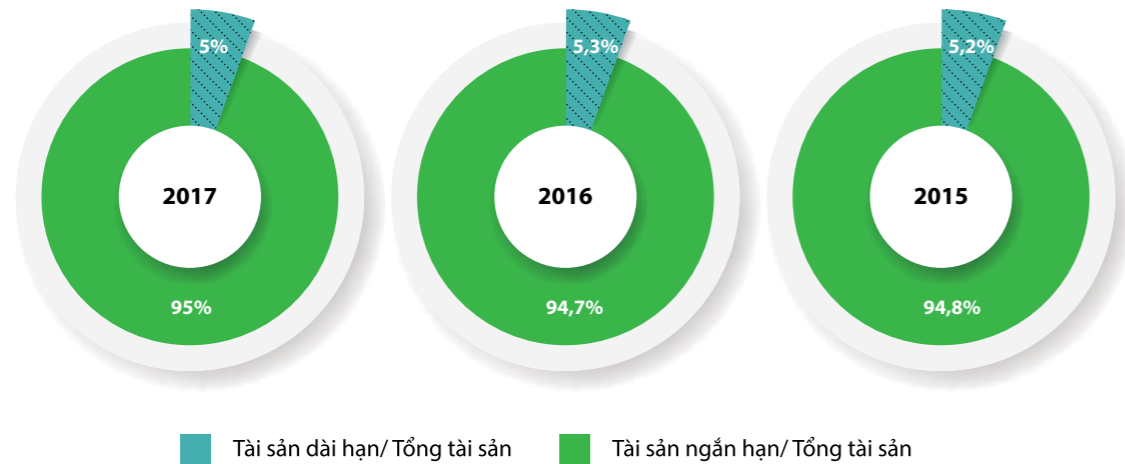
Khả năng sinh lời	2017	2016	2015
Tỷ lệ Lãi gộp/ Doanh thu thuần	11,5%	10,4%	11,8%
Tỷ suất lợi nhuận ròng sau thuế/ Doanh thu thuần	1,3%	1,0%	0,9%
Tỷ suất lợi nhuận ròng sau thuế/ Tổng tài sản (ROA)	2,9%	2,4%	1,7%
Tỷ suất lợi nhuận ròng sau thuế/ Vốn chủ sở hữu (ROE)	12,0%	10,1%	7,2%

Mặc dù doanh thu năm 2017 có giảm nhẹ so với năm 2016 nhưng tỷ lệ lãi gộp/ doanh thu tăng, tỷ lệ chi phí giảm nên tất cả chỉ số lợi nhuận ròng trên doanh thu, ROA, ROE đều tăng so với các năm trước.

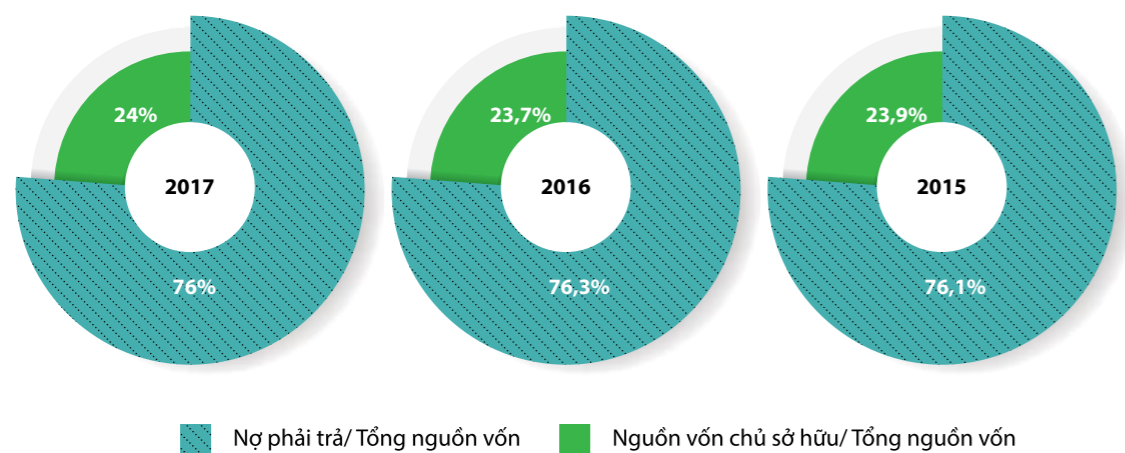
Khả năng thanh toán	2017	2016	2015
Khả năng thanh toán nhanh	1,08	0,97	1,08
Khả năng thanh toán hiện hành	1,25	1,24	1,25

Các hệ số thanh toán năm 2017 vẫn được duy trì ở mức an toàn, đảm bảo khả năng thanh toán đúng hạn cho các khoản nợ và các khoản vay Ngân hàng. Công ty vẫn tiếp tục duy trì mức tín nhiệm loại A hoặc A+ tại các Ngân hàng.

## Cơ cấu tài sản



## Cơ cấu nguồn vốn



## Chỉ tiêu liên quan đến cổ phần

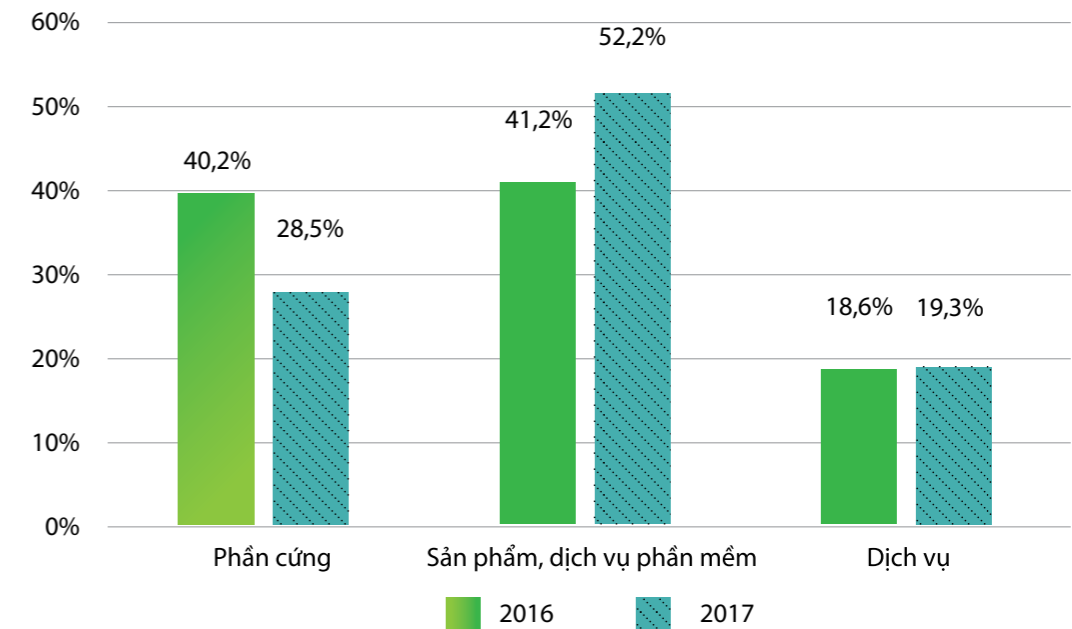
	2017	2016	2015
Số cổ phiếu phổ thông lưu hành bình quân năm	6.932.103	6.708.541	6.708.541
Thu nhập trên mỗi cổ phần - EPS (đồng)	1.664	1.397	936
Giá trị sổ sách của mỗi cổ phần tại thời điểm 31/12 (đồng)	13.877	13.769	13.060

## Hoạt động kinh doanh

## Doanh thu

Doanh thu năm 2017 đạt gần 903 tỷ đồng. Cơ cấu doanh thu chủ yếu tập trung vào mảng tích hợp hệ thống và phần mềm. Tỷ trọng phần cứng trong tổng doanh thu giảm từ 40,2% trong năm 2016 xuống 28,5% trong năm 2017, phần mềm tăng 11 điểm % từ 41,2% lên 52,2%, dịch vụ tăng nhẹ 0,7 điểm % từ 18,6% lên 19,3%.

Cơ cấu doanh thu theo ngành hàng:



## Một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của công ty trong năm tài chính 2017

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Tăng trưởng 2017/ 2016	Năm 2016
1	Tổng tài sản	401.415	3%	389.901
2	Doanh thu thuần	902.857	-2%	924.127
3	Giá vốn hàng bán	799.171	-4%	828.240
4	Lợi nhuận gộp	103.686	8%	95.887
5	Doanh thu hoạt động tài chính	1.133	-12%	1.282
6	Chi phí tài chính	4.612	-33%	6.878
Trong đó: Chi phí lãi vay		5.468	5%	5.203
7	Tổng chi phí HDKD	92.164	8%	85.025
Trong đó:				
7.1	Chi phí bán hàng	66.665	16%	57.253
7.2	Chi phí quản lý	25.499	-8%	27.772
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	8.043	53%	5.266
9	Lợi nhuận khác	6.346	-3%	6.516
10	Tổng lợi nhuận trước thuế (EBT)	14.389	22%	11.782
11	Thuế TNDN	2.855	18%	2.413
12	Lợi nhuận sau thuế	11.534	23%	9.369

## Tình hình thực hiện nghĩa vụ nộp thuế

Trong năm 2017, công ty HPT đã nộp cho ngân sách nhà nước hơn 42,1 tỷ đồng tiền thuế các loại. Trong đó bao gồm 10,7 tỷ đồng thuế giá trị gia tăng, 28,7 tỷ đồng thuế thu nhập doanh nghiệp, hơn 2,7 tỷ đồng các loại thuế khác.

## Các hoạt động đầu tư:

Tình hình góp vốn vào công ty con đến thời điểm 31/12/2017 như sau:

Tên liên doanh/ liên kết	Vốn Điều lệ	Số vốn HPT tham gia	Tỷ lệ sở hữu	Số đã góp đến ngày 31/12/2017
Công ty TNHH Công nghệ HPT	60.000	60.000	100%	11.566

## KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2018

## Cơ sở lập kế hoạch kinh doanh 2018

Về các mục tiêu cơ bản, năm 2017 HPT đã đạt được đúng hoặc tiệm cận với các chỉ tiêu đã đăng ký và cam kết với Hội đồng Quản trị và cổ đông. Tuy nhiên, trước bối cảnh sự cạnh tranh ngày một phức tạp và nguồn lực chất lượng của ngành CNTT ngày càng khó tuyển dụng, việc điều hành doanh nghiệp (CNTT) để đạt được những mục tiêu về phát triển bền vững, về hiệu quả kinh tế ngày một cao là thách thức không hề đơn giản. Sự phát triển của công nghệ cũng vừa là cơ hội vừa là thách thức trong việc tạo ra nhu cầu nhưng cũng đòi hỏi sự thay đổi, điều chỉnh hoạt động kịp thời. Thị trường ngày một bình đẳng giữa doanh nghiệp trong nước và quốc tế trong khi tiềm lực tài chính, kinh nghiệm của doanh nghiệp quốc tế vượt trội hơn cũng là những khó khăn cần phải đối mặt giải quyết. Thị trường mảng nhà nước, chính phủ (bao gồm cơ quan quản lý cũng như doanh nghiệp) sẽ phát triển mạnh trong bối cảnh phát triển chung của kinh tế cả nước là cơ hội rất lớn nhưng cũng sẽ xuất hiện nhiều đối thủ cạnh tranh tầm cỡ, nhất là những doanh nghiệp đang có lợi thế về tài chính từ hiệu quả kinh doanh các lĩnh vực khác và giữ đầu tư kinh doanh về CNTT. Không có gì khác hơn, một lần nữa, giá trị quan trọng về uy tín, thương hiệu với hơn 23 năm xây dựng và phát triển, văn hóa kinh doanh, văn hóa doanh nghiệp tiếp tục là bản chất cốt lõi nhất để tạo sự thống nhất trong toàn công ty nhằm tạo ra sự cạnh tranh khác biệt trong hoạt động cũng như mở rộng mối quan hệ hợp tác có lợi cho các bên. Với sự chỉ đạo của Hội đồng Quản trị, sự phân tích các thuận lợi và khó khăn quan trọng, Ban Tổng Giám đốc đã đặt ra các chỉ tiêu cho hoạt động năm 2018 của công ty dựa trên các cơ sở chính như sau:

- Tập trung phát huy các thuận lợi: các nhu cầu của việc ứng dụng CNTT phù hợp với các năng lực dịch vụ thế mạnh của HPT (như phân tích trong báo cáo Đại hội Cổ đông năm 2016). Phát triển và bám sát các cơ hội đã cụ thể hóa từ hoạt động năm 2017 của 03 Trung tâm kinh tế thành kết quả kinh doanh. Nhân rộng các thành công điển hình có lợi thế cạnh tranh. Tiếp tục thực thi mạnh mẽ công tác phát triển theo chiều sâu các khách hàng chiến lược đã lập cơ sở dữ liệu.
- Phát triển thị trường: tiếp tục việc tổ chức, đánh giá, phân chia thị trường và trên cơ sở đó, phát triển nguồn lực kinh doanh để mở rộng thị trường theo chiều rộng (kể cả thị trường các tỉnh thành ngoài Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh mà trước nay chưa phải là thị trường của HPT).
- Điều chỉnh chiến lược kinh doanh đối với các lĩnh vực phần cứng có giá trị gia tăng: nhu cầu về đầu tư các giải pháp phần cứng hạ tầng (nhất là các giải pháp cao cấp) đang gia tăng nhanh do đến chu kỳ đầu tư mới, do sự bùng nổ của dữ liệu, do sự tăng trưởng nhanh chóng của các phần mềm ứng dụng (kể cả những hướng ứng dụng mới). Trong khoảng 03 năm gần đây, việc tập trung vào phát triển phần mềm và dịch vụ cũng tạo ra hạn chế là thiếu tập trung vào phát triển kinh doanh phần cứng có giá trị gia tăng nên kết quả kinh doanh chưa cao như tiềm năng. Vì vậy, năm 2018 việc điều chỉnh này là rất cần thiết để góp phần cho việc tăng trưởng về kết quả kinh tế.
- Cụ thể hóa ít nhất một định hướng phát triển theo xu thế công nghệ mới và có khả năng ứng dụng cao cho khách hàng và có hiệu quả kinh tế. Tiếp tục phát triển kinh doanh các định hướng dịch vụ tư vấn cao cấp đã xây dựng từ năm 2017.

**Mục tiêu hoạt động năm 2018:**

Ban Tổng Giám đốc cùng với Ban Giám đốc các Trung tâm, tập thể cán bộ quản lý công ty đề xuất kế hoạch hoạt động toàn công ty năm 2018 đã được Hội đồng Quản trị phê duyệt và trình Đại hội Cổ đông thông qua bao gồm các mục tiêu chính:

- Khẩu hiệu hành động chung toàn công ty: tiếp tục thực hiện “Hợp lực – Sáng tạo – Tăng trưởng mạnh mẽ”.
- Mục tiêu hoạt động chung: phát triển quan hệ hợp tác đối tác với khách hàng (customer partnership); phát triển năng lực là đối tác ưu tiên (preferred partner) của các hãng sản xuất giải pháp quan trọng; hệ thống giá trị văn hóa doanh nghiệp – văn hóa kinh doanh; xây dựng sản phẩm thương hiệu HPT.
- Về tổ chức: điều chỉnh bổ sung chức năng của các đơn vị khối Văn phòng để đáp ứng với các yêu cầu phát triển hoạt động; phát triển các đơn vị hiện có hoặc đơn vị mới theo thực tế năng lực chuyên môn và tăng khả năng cạnh tranh.

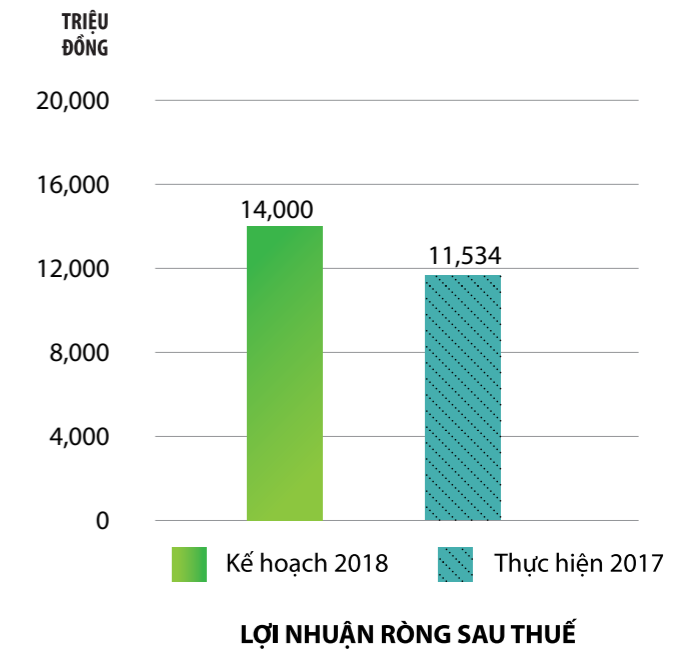
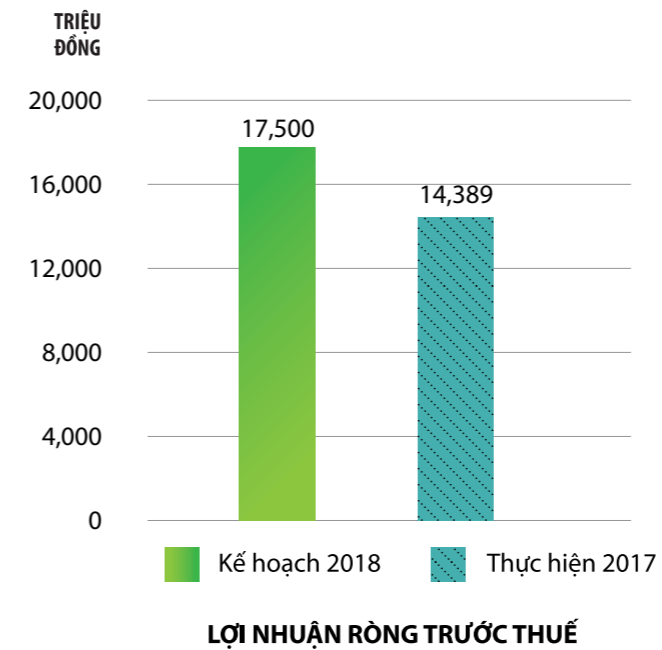
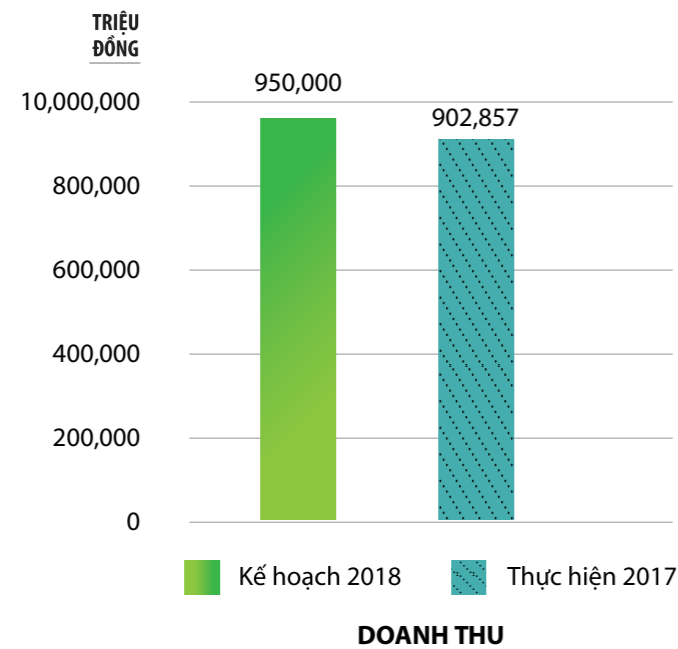
Chỉ tiêu cho các mục tiêu chính như sau:

- Mục tiêu tài chính: lãi ròng trước thuế 17,5 tỷ đồng, doanh thu 950 tỷ đồng

- Mục tiêu về khách hàng: phát triển khách hàng chiến lược theo chiều sâu, phát triển quan hệ hợp tác đối tác với các khách hàng trọng điểm, tỷ lệ khách hàng cũ biến động không quá 20%, khách hàng mới đóng góp bình quân 30% doanh thu, giá trị hợp đồng bình quân đạt 3 tỷ đồng, tăng trưởng tối thiểu 50% số khách hàng sử dụng các dịch vụ của cả 03 Trung tâm.
- Mục tiêu về quy trình: áp dụng thành công CRM.
- Mục tiêu về nguồn lực: duy trì đội ngũ kỹ thuật và kinh doanh chủ chốt (theo các tiêu chí đã được lập) với tỷ lệ biến động không quá 10%, phát triển đội ngũ cán bộ lãnh đạo kế cận, phát triển năng lực kinh doanh có hiểu biết về nghiệp vụ, phát triển đội ngũ chuyên gia kỹ thuật công nghệ theo tiêu chuẩn năng lực, phát huy vai trò của các chuyên gia tư vấn cao cấp.
- Mục tiêu về đối tác: phát triển quan hệ preferred partner của ít nhất 03 đối tác quan trọng, tăng trưởng kết quả kinh doanh với các đối tác phần cứng có giá trị gia tăng và phần mềm giải pháp ít nhất 30%, phát triển 02 đối tác về lĩnh vực kinh doanh mới.
- Dự án mặt bằng HPT tại khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh: tiếp tục cùng Hội đồng Quản trị hoàn thiện kế hoạch chuyển đổi văn phòng, các phương thức hoạt động trong mô hình văn phòng mới.

**Kế hoạch chỉ tiêu kinh tế 2018**

Trên cơ sở đã phân tích phần trên về việc lập kế hoạch năm 2018, HPT quyết tâm đặt kế hoạch Lợi nhuận năm 2018 tăng trưởng hơn 21% so với năm 2017. Cụ thể như sau:



STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2017
1	Số cổ phiếu lưu hành bình quân (cổ phiếu)	7.379.228	6.932.103
2	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)- Đồng/cổ phiếu	1.897	1.664

**Kế hoạch cổ tức 2018**

Công ty HPT dự kiến mức cổ tức năm 2018 là 10%-15% bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT

## BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Tổng Giám đốc trân trọng đề trình báo cáo này cùng với các Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017.

### THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TY:

#### Thành lập:

Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Công Nghệ Tin Học HPT hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301447426, ngày 11 tháng 05 năm 2004 (đăng ký thay đổi lần 07, ngày 22 tháng 08 năm 2017) do Sở kế hoạch và Đầu tư TP. HCM cấp.

**Hình thức sở hữu vốn:** Công ty Cổ phần.

#### Hoạt động kinh doanh của Công ty:

Thi công lắp đặt và chuyển giao công nghệ hệ thống mạng máy tính. Cung cấp dịch vụ ứng dụng internet (OSP), dịch vụ lưu trữ và cung cấp thông tin.

Dịch vụ phát triển và ứng dụng khoa học công nghệ và khoa học kỹ thuật vào cuộc sống.

Dịch vụ môi giới bất động sản.

Dịch vụ nghiên cứu, phân tích thị trường.

Cung cấp các phần mềm ứng dụng. Sản xuất phần mềm, dịch vụ phần mềm.

Tư vấn thiết kế hệ thống máy tính (thiết kế, tạo lập trang chủ internet, thiết kế hệ thống máy tính tích hợp phần cứng - phần mềm với các công nghệ truyền thông). Tích hợp mạng cục bộ (LAN).

Cung cấp dịch vụ gia tăng trên mạng viễn thông. Dịch vụ truy cập dữ liệu và thông tin trên mạng, dịch vụ xử lý dữ liệu và thông tin trên mạng, dịch vụ trao đổi điện tử (không kinh doanh đại lý cung cấp dịch vụ internet, kinh doanh trò chơi điện tử tại trụ sở).

Dịch vụ sửa chữa các thiết bị máy tính, máy vi tính, thiết bị văn phòng.

Mua bán các thiết bị máy tính, máy vi tính, thiết bị văn phòng. Mua bán phần mềm máy tính, các thiết bị và linh kiện điện tử, điện thoại, thiết bị viễn thông, thiết bị điều khiển, thiết bị và linh kiện trong ngành công nghệ thông tin, máy vẽ, thiết bị phục vụ thiết kế, vật tư ngành in và phụ tùng, thiết bị nghiên cứu khoa học, thí nghiệm.

Dịch vụ cho thuê máy móc thiết bị văn phòng.

Đào tạo và chuyển giao công nghệ. Đào tạo dạy nghề.

Cho thuê nhà, kho (trừ kinh doanh cho thuê phòng trọ). Kinh doanh nhà, kinh doanh bất động sản (trừ dịch vụ định giá, sàn giao dịch bất động sản).

Dịch vụ khai thuê hải quan. Dịch vụ môi giới vận tải.

Dịch vụ kế toán, dịch vụ tư vấn về thuế, tư vấn tài chính (trừ kinh doanh dịch vụ kiểm toán), tư vấn đầu tư, tư vấn về quản lý kinh doanh.

Đại lý mua bán và ký gửi hàng hóa.

Xử lý dữ liệu, cho thuê các hoạt động liên quan.

Sửa chữa, bảo hành, bảo trì hệ thống công nghệ thông tin.

Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước (trừ cho thuê lại lao động).

Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp.

**Tên tiếng anh:** HPT VIETNAM CORPORATION

**Tên viết tắt:** HPT

Mã chứng khoán: HPT

Trụ sở chính: Tầng 9, Tòa nhà Paragon, Số 03 Nguyễn Lương Bằng, Phường Tân Phú, Quận 7, TP. HCM

### TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG:

Tình hình tài chính và kết quả hoạt động trong năm của Công ty được trình bày trong các báo cáo tài chính đính kèm.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT

## BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

### THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG:

Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng trong năm và đến ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất gồm có:

#### Hội đồng Quản trị

Ông	Ngô Vi Đồng	Chủ tịch
Bà	Đinh Hà Duy Trinh	Phó Chủ tịch
Ông	Nguyễn Đức Tiến	Ủy viên
Ông	Đinh Hà Duy Linh	Ủy viên
Bà	Hàn Nguyệt Thu Hương	Ủy viên
Ông	Trần Anh Hoàng	Ủy viên
Ông	Nguyễn Quyền	Ủy viên

#### Ban kiểm soát

Bà	Nguyễn Thị Hoàng Yến	Trưởng ban
Bà	Huỳnh Thị Thanh Nga	Kiểm soát viên
Ông	Lê Nhựt Hoàng Nam	Kiểm soát viên

#### Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng

Ông	Đinh Hà Duy Linh	Tổng Giám Đốc
Ông	Nguyễn Quyền	Phó Tổng Giám Đốc
Ông	Huỳnh Thế Vinh	Phó Tổng Giám Đốc
Bà	Nguyễn Thị Hồng Hải	Phó Tổng Giám Đốc kiêm Kế toán trưởng

#### Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo tài chính như sau:

Ông	Đinh Hà Duy Linh	Tổng Giám Đốc
-----	------------------	---------------

### KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Tp.HCM (AISC) được chỉ định là kiểm toán viên cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017.

### CAM KẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập các báo cáo tài chính hợp nhất thể hiện trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của năm tài chính kết thúc cùng ngày. Trong việc soạn lập các báo cáo tài chính hợp nhất này, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã xem xét và tuân thủ các vấn đề sau đây:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Báo cáo tài chính hợp nhất được lập trên cơ sở hoạt động liên tục, trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo rằng các sổ sách kế toán thích hợp đã được thiết lập và

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT

## BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

duy trì để thể hiện tình hình tài chính hợp nhất của Công ty với độ chính xác hợp lý tại mọi thời điểm và làm cơ sở để soạn lập các báo cáo tài chính hợp nhất phù hợp với chế độ kế toán được nêu ở Thuyết minh cho các Báo cáo tài chính hợp nhất. Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đối với việc bảo vệ các tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp hợp lý để phòng ngừa và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

### XÁC NHẬN

Theo ý kiến của Hội đồng Quản trị, chúng tôi xác nhận rằng các Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và các Thuyết minh đính kèm được soạn thảo đã thể hiện quan điểm trung thực và hợp lý về tình hình tài chính hợp nhất cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017.

Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty được lập phù hợp với chuẩn mực và hệ thống kế toán Việt Nam.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2018

TM. Ban Tổng Giám đốc



**ĐINH HÀ DUY LINH**  
Tổng Giám đốc

Số: B0717285R/AISC-DN3 **BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

Kính gửi:

**QUÝ CỔ ĐÔNG**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ Phần Dịch Vụ Công Nghệ Tin Học HPT, được lập ngày 23 tháng 3 năm 2018, từ trang 05 đến trang 37, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.


Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ Phần Dịch Vụ Công Nghệ Tin Học HPT tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Tp. HCM, ngày 23 tháng 3 năm 2018



**Phạm Văn Vinh**  
Số giấy CNDKHNKT: 0112-2018-005-1  
Bộ Tài Chính Việt Nam cấp

**KIỂM TOÁN VIÊN**



**Lê Thị Thanh Tâm**  
Số GCNDKHNKT: 3199-2015-05-01  
Bộ Tài Chính Việt Nam cấp

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT

Mẫu số B 01 - DN /HN

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2017	01/01/2017
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>385,619,672,962</b>	<b>369,967,247,150</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>14,595,040,001</b>	<b>31,137,212,964</b>
1. Tiền	111		14,595,040,001	31,137,212,964
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
<b>II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>318,352,027,256</b>	<b>255,487,947,752</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	290,065,164,104	246,822,371,033
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	27,443,364,459	7,747,014,386
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	843,498,693	918,562,333
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>V.6</b>	<b>51,623,385,282</b>	<b>82,202,936,460</b>
1. Hàng tồn kho	141		51,623,385,282	82,202,936,460
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>1,049,220,423</b>	<b>1,139,149,974</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.9	299,640,126	523,772,790
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		749,580,297	615,377,184
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT

Mẫu số B 01 - DN /HN

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2017	01/01/2017
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>17,296,201,465</b>	<b>20,171,864,192</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>1,500,043,668</b>	<b>2,225,715,641</b>
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.5b	1,500,043,668	2,225,715,641
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>1,313,412,180</b>	<b>2,135,682,397</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	1,274,975,180	2,135,682,397
- Nguyên giá	222		18,394,427,677	18,190,411,677
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(17,119,452,497)	(16,054,729,280)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	38,437,000	-
- Nguyên giá	228		2,217,045,786	2,176,347,786
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(2,178,608,786)	(2,176,347,786)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>	<b>V.7</b>	<b>8,827,577,904</b>	<b>7,460,294,820</b>
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		8,827,577,904	7,460,294,820
<b>V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>	<b>V.2</b>	<b>2,524,400,000</b>	<b>6,948,806,894</b>
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	4,064,346,894
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		2,524,400,000	2,884,460,000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>3,130,767,713</b>	<b>1,401,364,440</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.9	3,130,767,713	1,401,364,440
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
5. Lợi thế thương mại	269		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>402,915,874,427</b>	<b>390,139,111,342</b>

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT

Mẫu số B 01 - DN /HN

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2017	01/01/2017
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>306,720,616,403</b>	<b>297,768,535,020</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>305,220,616,403</b>	<b>297,530,246,744</b>
1. Phải trả cho người bán ngắn hạn	311	V.11	156,441,016,207	155,387,528,996
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.12	17,153,567,421	33,277,067,162
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13	13,270,133,126	6,665,342,819
4. Phải trả người lao động	314		4,000,000,000	4,030,000,000
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.14	8,170,257,518	14,673,831,305
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.15	405,688,217	244,028,427
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.10	104,731,774,718	82,749,916,789
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.16	1,048,179,196	502,531,246
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>1,500,000,000</b>	<b>238,288,277</b>
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.16b	1,500,000,000	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341	VI.13	-	238,288,277
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT

Mẫu số B 01 - DN /HN

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2017	01/01/2017
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>96,195,258,024</b>	<b>92,370,576,321</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>V.17</b>	<b>96,195,258,024</b>	<b>92,370,576,321</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		75,348,880,000	68,642,010,000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		75,348,880,000	68,642,010,000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		139,500,000	139,500,000
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		(2,155,280,020)	(2,155,280,020)
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		5,269,230,391	4,800,800,801
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		17,592,927,653	20,943,545,540
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		5,820,976,923	11,574,953,742
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		11,771,950,730	9,368,591,798
12. Nguồn vốn đầu tư XDCB	422		-	-
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		-	-
<b>II. Nguồn kinh phí, quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>402,915,874,427</b>	<b>390,139,111,342</b>

Tp. HCM, ngày 28 tháng 3 năm 2018

NGƯỜI LẬP BIỂU



PHÙNG QUỐC BẢO

KẾ TOÁN TRƯỞNG



NGUYỄN THỊ HỒNG HẢI



ĐINH HÀ DUY LINH

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2017	Năm 2016
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	902,856,944,099	924,156,902,263
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	-	29,700,000
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.3	902,856,944,099	924,127,202,263
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.4	799,171,370,140	828,239,861,711
<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>20</b>		<b>103,685,573,959</b>	<b>95,887,340,552</b>
<b>(20 = 10 - 11)</b>				
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.5	1,133,553,928	1,282,404,121
7. Chi phí tài chính	22	VI.6	4,611,909,163	6,878,463,008
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		5,467,927,336	5,203,109,311
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24	VI.7	-	(953,153,106)
9. Chi phí bán hàng	25	VI.7	66,664,561,041	57,253,209,954
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.7	25,499,368,917	27,771,873,603
<b>11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>30</b>		<b>8,043,288,766</b>	<b>5,504,486,385</b>
<b>(30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26))</b>				
12. Thu nhập khác	31	VI.8	7,920,507,395	6,958,180,023
13. Chi phí khác	32	VI.9	1,574,653,500	442,631,270
<b>14. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)</b>	<b>40</b>		<b>6,345,853,895</b>	<b>6,515,548,753</b>
<b>15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>50</b>		<b>14,389,142,661</b>	<b>12,020,035,138</b>
<b>(50 = 30 + 40)</b>				
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.11	2,855,480,208	2,413,155,063
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	VI.13	(238,288,277)	238,288,277
<b>18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>60</b>		<b>11,533,662,453</b>	<b>9,368,591,798</b>
<b>(60 = 50 - 51 - 52)</b>				
Cổ đông của Công ty mẹ	61		11,771,950,730	9,368,591,798
Cổ đông không kiểm soát	62		-	-
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.14	1,698	1,047
20. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.14	1,698	1,047

Tp. HCM, ngày 28 tháng 3 năm 2018

NGƯỜI LẬP BIỂU



PHÙNG QUỐC BẢO

KẾ TOÁN TRƯỞNG



NGUYỄN THỊ HỒNG HẢI

TỔNG GIÁM ĐỐC



ĐINH HÀ DUY LINH

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT

Mẫu số B 03 - DN/HN

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT**

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2017	Năm 2016
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>				
<b>1. Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>01</b>		<b>14,389,142,661</b>	<b>12,020,035,138</b>
<b>2. Điều chỉnh cho các khoản :</b>				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.8-9	1,066,984,217	1,270,591,543
- Các khoản dự phòng	03	VI.6	(1,191,441,383)	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		(40,248,788)	24,797,013
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(290,504,292)	681,051,648
- Chi phí lãi vay	06	VI.6	5,467,927,336	5,203,109,311
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
<b>3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>	<b>08</b>		<b>19,401,859,751</b>	<b>19,199,584,653</b>
- Tăng (-), giảm (+) các khoản phải thu	09		(62,272,610,644)	27,724,378,334
- Tăng (-), giảm (+) hàng tồn kho	10		30,579,551,178	(35,155,018,419)
- Tăng (+), giảm (-) các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập phải nộp)	11		(19,579,519,080)	66,205,135,859
- Tăng (-), giảm (+) chi phí trả trước	12		(1,505,270,609)	923,652,447
- Tăng (-), giảm (+) chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		(5,467,927,336)	(5,203,109,311)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(1,628,890,267)	(2,282,780,464)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		1,719,408,493	-
- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		-	-
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>(38,753,398,514)</b>	<b>71,411,843,099</b>
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác	21		(1,612,112,658)	(2,829,931,595)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TSDH khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	(217,500,000)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		5,377,560,000	-
7. Tiền thu từ lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		290,504,292	272,101,458
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>4,055,951,634</b>	<b>(2,775,330,137)</b>



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT

Mẫu số B 03 - DN/HN

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT**

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2017	Năm 2016
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của CSH	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	VII.1	419,964,963,435	205,977,401,296
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	VII.2	(396,483,105,506)	(254,717,655,959)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(5,366,832,800)	(3,354,270,500)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>18,115,025,129</b>	<b>(52,094,525,163)</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20+ 30 + 40)</b>	<b>50</b>		<b>(16,582,421,751)</b>	<b>16,541,987,799</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>		<b>31,137,212,964</b>	<b>14,380,737,320</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		40,248,788	214,487,845
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm (70 = 50+60+61)</b>	<b>70</b>	<b>V.1</b>	<b>14,595,040,001</b>	<b>31,137,212,964</b>

Tp. HCM, ngày 28 tháng 3 năm 2018

NGƯỜI LẬP BIỂU



PHÙNG QUỐC BẢO

KÊ TOÁN TRƯỞNG



NGUYỄN THỊ HỒNG HẢI

TỔNG GIÁM ĐỐC



ĐINH HÀ DUY LINH

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT

Mẫu số B 09 - DN/HN

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

**I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP****1. Thành lập:**

Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Công Nghệ Tin Học HPT hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301447426, ngày 11 tháng 05 năm 2004 (đăng ký thay đổi lần 07, ngày 22 tháng 08 năm 2017) do Sở kế hoạch và Đầu tư TP. HCM cấp.

**2. Hình thức sở hữu vốn:** Công ty cổ phần.**3. Lĩnh vực kinh doanh:**

Thương mại và dịch vụ.

**4. Ngành nghề kinh doanh**

Thi công lắp đặt và chuyển giao công nghệ hệ thống mạng máy tính. Cung cấp dịch vụ ứng dụng internet (OSP), dịch vụ lưu trữ và cung cấp thông tin.

Dịch vụ phát triển và ứng dụng khoa học công nghệ và khoa học kỹ thuật vào cuộc sống.

Dịch vụ môi giới bất động sản.

Dịch vụ nghiên cứu, phân tích thị trường.

Cung cấp các phần mềm ứng dụng. Sản xuất phần mềm, dịch vụ phần mềm.

Tư vấn thiết kế hệ thống máy tính (thiết kế, tạo lập trang chủ internet, thiết kế hệ thống máy tính tích hợp phần cứng - phần mềm với các công nghệ truyền thông). Tích hợp mạng cục bộ (LAN).

Cung cấp dịch vụ gia tăng trên mạng viễn thông. Dịch vụ truy cập dữ liệu và thông tin trên mạng, dịch vụ xử lý dữ liệu và thông tin trên mạng, dịch vụ trao đổi điện tử (không kinh doanh đại lý cung cấp dịch vụ internet, kinh doanh trò chơi điện tử tại trụ sở).

Dịch vụ sửa chữa các thiết bị máy tính, máy vi tính, thiết bị văn phòng.

Mua bán các thiết bị máy tính, máy vi tính, thiết bị văn phòng. Mua bán phần mềm máy tính, các thiết bị và linh kiện điện tử, điện thoại, thiết bị viễn thông, thiết bị điều khiển, thiết bị và linh kiện trong ngành công nghệ thông tin, máy vẽ, thiết bị phục vụ thiết kế, vật tư ngành in và phụ tùng, thiết bị nghiên cứu khoa học, thí nghiệm.

Dịch vụ cho thuê máy móc thiết bị văn phòng.

Đào tạo và chuyển giao công nghệ. Đào tạo dạy nghề.

Cho thuê nhà, kho (trừ kinh doanh cho thuê phòng trọ). Kinh doanh nhà, kinh doanh bất động sản (trừ dịch vụ định giá, sàn giao dịch bất động sản).

Dịch vụ khai thuê hải quan. Dịch vụ môi giới vận tải.

Dịch vụ kế toán, dịch vụ tư vấn về thuế, tư vấn tài chính (trừ kinh doanh dịch vụ kiểm toán), tư vấn đầu tư, tư vấn về quản lý kinh doanh.

Đại lý mua bán và ký gửi hàng hóa.

Xử lý dữ liệu, cho thuê các hoạt động liên quan.

Sửa chữa, bảo hành, bảo trì hệ thống công nghệ thông tin.

Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước (trừ cho thuê lại lao động).

Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp.

**5. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường.**

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh của Công ty kéo dài trong vòng 12 tháng theo năm tài chính thông thường bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 31 tháng 12.

**6. Tổng số nhân viên đến ngày 31 tháng 12 năm 2017:** 294 nhân viên. (Ngày 31 tháng 12 năm 2016: 281 nhân viên)

**7. Cấu trúc doanh nghiệp**

7.1. Tổng số các Công ty con:

- Số lượng các Công ty con được hợp nhất: 01 công ty con.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT

Mẫu số B 09 - DN/HN

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

7.2. Danh sách các công ty con được hợp nhất:

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, Công ty có một (01) công ty con sở hữu trực tiếp như sau:

Tên Công ty và địa chỉ	Hoạt động chính	Tỷ lệ vốn góp	Tỷ lệ sở hữu	Tỷ lệ quyền biểu quyết
Công ty TNHH Công nghệ HPT	Tin học - đang trong giai đoạn đầu tư	100%	100%	100%

8. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính hợp nhất:

Việc lựa chọn số liệu và thông tin cần phải trình bày trong báo cáo tài chính hợp nhất được thực hiện theo nguyên tắc có thể so sánh được giữa các kỳ kế toán tương ứng.

**II. NIÊN ĐỘ KẾ TOÁN ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN****1. Niên độ kế toán**

Niên độ kế toán của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc ngày 31 tháng 12 hàng năm.

**2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**

Đồng Việt Nam (VND) được sử dụng làm đơn vị tiền tệ để ghi sổ kế toán.

**III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG****1. Chế độ kế toán áp dụng**

Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam theo hướng dẫn tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC được Bộ Tài chính Việt Nam ban hành ngày 22/12/2014.

Công ty áp dụng Thông tư 202/2014/TT-BTC ("Thông tư 202") được Bộ Tài chính Việt Nam ban hành ngày 22/12/2014 hướng dẫn phương pháp lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

**2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán.**

Chúng tôi đã thực hiện công việc kế toán lập và trình bày báo cáo tài chính theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan. Báo cáo tài chính đã được trình bày một cách trung thực và hợp lý về tình hình tài chính kết quả kinh doanh và các luồng tiền của doanh nghiệp.

Việc lựa chọn số liệu và thông tin cần phải trình bày trong bản Thuyết minh báo cáo tài chính được thực hiện theo nguyên tắc trọng yếu quy định tại chuẩn mực kế toán Việt Nam số 21 "Trình bày Báo Cáo Tài Chính".

**IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG****1. Cơ sở hợp nhất báo cáo tài chính**

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm các báo cáo tài chính của Công ty và các Công ty con cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017.

Các Công ty con được hợp nhất toàn bộ kể từ ngày mua, là ngày Công ty thực sự nắm quyền kiểm soát các Công ty con, và chấm dứt vào ngày Công ty thực sự chấm dứt quyền kiểm soát các Công ty con.

Các báo cáo tài chính của các Công ty con được lập cùng kỳ kế toán với Công ty theo các chính sách kế toán thống nhất với các chính sách kế toán của Công ty. Các bút toán điều chỉnh đã được thực hiện đối với bất kỳ chính sách kế toán nào có điểm khác biệt nhằm đảm bảo tính thống nhất giữa các Công ty con và Công ty.

Tất cả các số dư giữa các đơn vị trong cùng Nhóm Công ty và các khoản doanh thu, thu nhập, chi phí phát sinh từ các giao dịch trong nội bộ Nhóm Công ty, kể cả các khoản lãi chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch trong nội bộ Nhóm Công ty đang nằm trong giá trị tài sản được loại trừ hoàn toàn.

Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ đang phản ánh trong giá trị tài sản cũng được loại bỏ trừ khi chi phí gây ra khoản lỗ đó không thể thu hồi được.

Lợi ích của các cổ đông không kiểm soát là phần lợi ích trong lãi hoặc lỗ, và trong tài sản thuần của các Công ty con không

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT

Mẫu số B 09 - DN/HN

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

được nắm giữ bởi Công ty, được trình bày riêng biệt trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và được trình bày riêng biệt với phần vốn chủ sở hữu của các cổ đông của Công ty trong phần Vốn chủ sở hữu trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất.

Các khoản lỗ phát sinh tại công ty con được phân bổ tương ứng với phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát, kể cả trường hợp số lỗ đó lớn hơn phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát trong tài sản thuần của công ty con.

Lợi thế thương mại (hoặc lãi từ giao dịch mua rẻ) phát sinh từ giao dịch mua Công ty con là chênh lệch giữa giá phí khoản đầu tư và giá trị hợp lý của tài sản thuần có thể xác định được của công ty con tại ngày mua. Lợi thế thương mại được phân bổ dần đều trong thời gian hữu ích được ước tính tối đa không quá 10 năm. Định kỳ, Công ty đánh giá lại tổn thất lợi thế thương mại, nếu có bằng chứng cho thấy số lợi thế thương mại bị tổn thất lớn hơn số phân bổ hàng năm thì phân bổ theo số lợi thế thương mại bị tổn thất ngay trong năm phát sinh.

**Thay đổi tỷ lệ sở hữu của Công ty trong Công ty con**

\* Khi Công ty tiếp tục đầu tư vào công ty con để tăng tỷ lệ lợi ích nắm giữ, phần chênh lệch giữa giá phí khoản đầu tư thêm và giá trị ghi sổ của tài sản thuần của công ty con mua thêm được ghi nhận trực tiếp vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất.

**2. Các loại tỷ giá hối đoái áp dụng trong kế toán**

Công ty thực hiện quy đổi đồng ngoại tệ ra đồng Việt Nam căn cứ vào tỷ giá giao dịch thực tế và tỷ giá ghi sổ kế toán.

Nguyên tắc xác định tỷ giá giao dịch thực tế

Tất cả các giao dịch bằng ngoại tệ phát sinh trong năm (mua bán ngoại tệ, góp vốn hoặc nhận vốn góp, ghi nhận nợ phải thu, nợ phải trả, các giao dịch mua sắm tài sản hoặc các khoản chi phí được thanh toán ngay bằng ngoại tệ) được hạch toán theo tỷ giá thực tế tại thời điểm giao dịch phát sinh.

Số dư cuối năm của các khoản mục tiền tệ (tiền, tương đương tiền, các khoản phải thu và phải trả, ngoại trừ các khoản mục khoản trả trước cho người bán, người mua trả tiền trước, chi phí trả trước, các khoản đặt cọc và các khoản doanh thu nhận trước) có gốc ngoại tệ được đánh giá lại theo tỷ giá giao dịch thực tế công bố tại thời điểm lập báo cáo tài chính:

- Tỷ giá giao dịch thực tế khi đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là tài sản: áp dụng theo tỷ giá mua ngoại tệ của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam. Tỷ giá mua quy đổi tại ngày 31/12/2017: 22.665 VND/USD.
- Tỷ giá giao dịch thực tế khi đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là nợ phải trả: áp dụng theo tỷ giá bán ngoại tệ của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam. Tỷ giá bán quy đổi tại ngày 31/12/2017: 22.735 VND/USD.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong kỳ từ các giao dịch bằng ngoại tệ được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh.

**Nguyên tắc xác định tỷ giá ghi sổ kế toán**

Khi thu hồi các khoản nợ phải thu, các khoản ký cược, ký quỹ hoặc thanh toán các khoản nợ phải trả bằng ngoại tệ, Công ty sử dụng tỷ giá ghi sổ thực tế đích danh.

Khi thanh toán tiền bằng ngoại tệ, Công ty sử dụng tỷ giá ghi sổ bình quân gia quyền di động

**3. Nguyên tắc ghi nhận các khoản tiền và tương đương tiền**

Tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn.

Các khoản tương đương tiền bao gồm các khoản tiền gửi có kỳ hạn và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn gốc không quá ba tháng, có tính thanh khoản cao, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành các lượng tiền xác định và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền.

**4. Nguyên tắc kế toán các khoản đầu tư tài chính****Nguyên tắc kế toán các khoản đầu tư vào công ty liên kết**

Khoản đầu tư vào công ty liên kết được ghi nhận khi Công ty nắm giữ từ 20% đến dưới 50% quyền biểu quyết của các công ty được đầu tư, có ảnh hưởng đáng kể, nhưng không nắm quyền kiểm soát trong các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động tại các công ty này. Các khoản đầu tư vào công ty liên kết được phản ánh trên báo cáo tài chính hợp nhất theo phương pháp vốn chủ sở hữu.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT

Mẫu số B 09 - DN/HN

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

Theo phương pháp vốn chủ sở hữu, các khoản vốn góp ban đầu được ghi nhận theo giá gốc, sau đó được điều chỉnh theo những thay đổi của phần sở hữu của bên góp vốn trong tài sản thuần của Công ty liên kết sau khi mua. Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất phản ánh phần sở hữu của Công ty trong kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty liên kết sau khi mua thành một chỉ tiêu riêng biệt.

Báo cáo tài chính của Công ty liên kết được lập cùng năm tài chính với Báo cáo tài chính của Công ty và sử dụng các chính sách kế toán nhất quán. Các điều chỉnh hợp nhất thích hợp đã được thực hiện để đảm bảo các chính sách kế toán được áp dụng nhất quán với Công ty trong trường hợp cần thiết.

Nguyên tắc kế toán các khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

Khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác là khoản Công ty đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác nhưng không có quyền kiểm soát hoặc đồng kiểm soát, không có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư.

Các khoản đầu tư được ghi nhận theo giá gốc, bao gồm giá mua và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư. Trường hợp đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ, giá trị khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh.

Khoản đầu tư mà Công ty nắm giữ lâu dài (không phân loại là chứng khoán kinh doanh) và không có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư, việc lập dự phòng tổn thất được thực hiện như sau:

- Khoản đầu tư vào cổ phiếu niêm yết hoặc giá trị hợp lý khoản đầu tư được xác định tin cậy, việc lập dự phòng dựa trên giá trị thị trường của cổ phiếu.
- Khoản đầu tư không xác định được giá trị hợp lý tại thời điểm báo cáo, việc lập dự phòng được thực hiện căn cứ vào khoản lỗ của bên được đầu tư. Căn cứ để trích lập dự phòng tổn thất đầu tư vào đơn vị khác là báo cáo tài chính hợp nhất của công ty được đầu tư nếu công ty này là công ty mẹ, và là báo cáo tài chính của công ty được đầu tư nếu công ty này là doanh nghiệp độc lập không có công ty con.

**5. Nguyên tắc ghi nhận các khoản phải thu thương mại và phải thu khác:**

Nguyên tắc ghi nhận các khoản phải thu: theo giá gốc trừ dự phòng cho các khoản phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng, phải thu nội bộ và phải thu khác tùy thuộc theo tính chất của giao dịch phát sinh hoặc quan hệ giữa công ty và đối tượng phải thu.

Phương pháp lập dự phòng phải thu khó đòi: dự phòng phải thu khó đòi được ước tính cho phần giá trị bị tổn thất của các khoản nợ phải thu và các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn khác có bản chất tương tự các khoản phải thu khó có khả năng thu hồi đã quá hạn thanh toán, chưa quá hạn nhưng có thể không đòi được do khách nợ không có khả năng thanh toán vì lâm vào tình trạng phá sản, đang làm thủ tục giải thể, mất tích, bỏ trốn...

**6. Nguyên tắc ghi nhận hàng tồn kho:**

Nguyên tắc ghi nhận hàng tồn kho: Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá gốc (-) trừ dự phòng giảm giá và dự phòng cho hàng tồn kho lỗi thời, mất phẩm chất.

**Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:**

- Hàng hóa: bao gồm giá mua, chi phí vận chuyển và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Phương pháp tính giá trị hàng tồn kho: Thực tế đích danh.

Hạch toán hàng tồn kho: Phương pháp kê khai thường xuyên.

Phương pháp lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho: Dự phòng cho hàng tồn kho được trích lập khi giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho nhỏ hơn giá gốc. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính trừ đi chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và chi phí bán hàng ước tính. Số dự phòng giảm giá hàng tồn kho là số chênh lệch giữa giá gốc hàng tồn kho lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được của chúng. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được.

**7. Nguyên tắc ghi nhận và khấu hao tài sản cố định (TSCĐ):****7.1 Nguyên tắc ghi nhận TSCĐ hữu hình:**

Tài sản cố định hữu hình được ghi nhận theo nguyên giá trừ đi (-) giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá là toàn bộ các chi phí mà doanh nghiệp phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng theo dự tính. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT

Mẫu số B 09 - DN/HN

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí trong kỳ.

Khi tài sản cố định được bán hoặc thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh từ việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Xác định nguyên giá trong từng trường hợp

Tài sản cố định hữu hình mua sắm

Nguyên giá tài sản cố định bao gồm giá mua (trừ (-) các khoản được chiết khấu thương mại hoặc giảm giá), các khoản thuế (không bao gồm các khoản thuế được hoàn lại) và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng, như chi phí lắp đặt, chạy thử, chuyên gia và các chi phí liên quan trực tiếp khác.

Tài sản cố định hình thành do đầu tư xây dựng theo phương thức giao thầu, nguyên giá là giá quyết toán công trình đầu tư xây dựng, các chi phí liên quan trực tiếp khác và lệ phí trước bạ (nếu có).

Tài sản cố định là nhà cửa, vật kiến trúc gắn liền với quyền sử dụng đất thì giá trị quyền sử dụng đất được xác định riêng biệt và ghi nhận là tài sản cố định vô hình.

**7.2 Nguyên tắc ghi nhận TSCĐ vô hình:**

Tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá trừ đi (-) giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định vô hình là toàn bộ các chi phí mà doanh nghiệp phải bỏ ra để có được tài sản cố định vô hình tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào sử dụng theo dự kiến.

Xác định nguyên giá trong từng trường hợp

Phần mềm máy vi tính

Phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng.

**7.3 Phương pháp khấu hao TSCĐ**

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian sử dụng ước tính của tài sản. Thời gian hữu dụng ước tính là thời gian mà tài sản phát huy được tác dụng cho sản xuất kinh doanh.

**Thời gian hữu dụng ước tính của các TSCĐ như sau:**

Máy móc, thiết bị	5 - 8 năm
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	6 năm
Thiết bị, dụng cụ quản lý	3 năm
Phần mềm máy tính	3 - 8 năm

**8. Nguyên tắc ghi nhận chi phí trả trước**

Chi phí trả trước tại Công ty bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của công ty bao gồm các chi phí sau: Chi phí thuê mặt bằng, chi phí đào tạo nghiên cứu khoa học, chi phí đầu tư sửa chữa văn phòng, công cụ dụng cụ.

Phương pháp phân bổ chi phí trả trước: Việc tính và phân bổ chi phí trả trước vào chi phí hoạt động kinh doanh từng kỳ theo phương pháp đường thẳng. Căn cứ vào tính chất và mức độ từng loại chi phí mà có thời gian phân bổ như sau: chi phí trả trước ngắn hạn phân bổ trong vòng 12 tháng; chi phí trả trước dài hạn phân bổ từ 12 tháng đến 36 tháng.

**9. Nguyên tắc ghi nhận nợ phải trả**

Các khoản nợ phải trả được ghi nhận theo nguyên giá và không thấp hơn nghĩa vụ phải thanh toán.

Công ty thực hiện phân loại các khoản nợ phải trả là phải trả người bán, phải trả nội bộ, phải trả khác tùy thuộc theo tính chất của giao dịch phát sinh hoặc quan hệ giữa công ty và đối tượng phải trả.

Các khoản nợ phải trả được theo dõi chi tiết theo kỳ hạn phải trả, đối tượng phải trả, và các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý của Công ty.

Tại thời điểm lập báo cáo tài chính, Công ty ghi nhận ngay một khoản phải trả khi có các bằng chứng cho thấy một khoản tổn thất có khả năng chắc chắn xảy ra theo nguyên tắc thận trọng.

**10. Nguyên tắc ghi nhận vay**

Giá trị các khoản vay được ghi nhận là tổng số tiền đi vay của các ngân hàng, tổ chức, công ty tài chính và các đối tượng khác

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT

Mẫu số B 09 - DN/HN

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

(không bao gồm các khoản vay dưới hình thức phát hành trái phiếu hoặc phát hành cổ phiếu ưu đãi có điều khoản bắt buộc bên phát hành phải mua lại tại một thời điểm nhất định trong tương lai).

Các khoản vay được theo dõi chi tiết theo từng đối tượng cho vay, cho nợ, từng kế ước vay nợ và từng loại tài sản vay nợ.

**11. Nguyên tắc ghi nhận các khoản chi phí đi vay:**

Nguyên tắc ghi nhận chi phí đi vay: lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay của doanh nghiệp được ghi nhận như khoản chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ, trừ khi chi phí này phát sinh từ các khoản vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang được tính vào giá trị tài sản đó (được vốn hóa) khi có đủ điều kiện quy định tại chuẩn mực kế toán số 16 "Chi phí đi vay".

**12. Nguyên tắc ghi nhận chi phí phải trả:**

Chi phí phải trả bao gồm chi phí bảo trì, chi phí triển khai dự án để tạm tính giá vốn hàng hóa đã phát sinh trong kỳ báo cáo nhưng thực tế chưa chi trả. Các chi phí này được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả theo các hợp đồng.

**13. Nguyên tắc ghi nhận vốn chủ sở hữu**

Nguyên tắc ghi nhận vốn góp của chủ sở hữu:

Vốn góp của chủ sở hữu được hình thành từ số tiền đã góp vốn ban đầu, góp bổ sung của các cổ đông. Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp bằng tiền hoặc bằng tài sản tính theo mệnh giá của cổ phiếu đã phát hành khi mới thành lập, hoặc huy động thêm để mở rộng quy mô hoạt động của Công ty.

Nguyên tắc ghi nhận thặng dư vốn cổ phần

Thặng dư vốn cổ phần: Phản ánh khoản chênh lệch tăng giữa giá phát hành cổ phiếu so với mệnh giá khi phát hành lần đầu hoặc phát hành bổ sung cổ phiếu và chênh lệch tăng, giảm giữa số tiền thực tế thu được so với giá mua lại khi tái phát hành cổ phiếu quý. Trường hợp mua lại cổ phiếu để hủy bỏ ngay tại ngày mua thì giá trị cổ phiếu được ghi giảm nguồn vốn kinh doanh tại ngày mua là giá thực tế mua lại và cũng phải ghi giảm nguồn vốn kinh doanh chi tiết theo mệnh giá và phần thặng dư vốn cổ phần của cổ phiếu mua lại.

Nguyên tắc ghi nhận lợi nhuận chưa phân phối.

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối được ghi nhận là số lợi nhuận (hoặc lỗ) từ kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty sau khi trừ (-) chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp của kỳ hiện hành và các khoản điều chỉnh do áp dụng hồi tố thay đổi chính sách kế toán, điều chỉnh hồi tố sai sót trọng yếu của các năm trước.

Việc phân phối lợi nhuận được căn cứ vào điều lệ Công ty và thông qua Đại hội đồng cổ đông hàng năm.

**14. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận Doanh thu và thu nhập khác**

Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn 5 điều kiện sau: 1. Doanh nghiệp đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua; 2. Doanh nghiệp không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa; 3. Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hóa đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh nghiệp chỉ được ghi nhận doanh thu khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại sản phẩm, hàng hóa (trừ trường hợp trả lại dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác); 4. Doanh nghiệp đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng; 5. Xác định được các chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu của giao dịch về cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp giao dịch về cung cấp dịch vụ liên quan đến nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ theo kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng Cân đối kế toán của kỳ đó. Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn tất cả bốn (4) điều kiện: 1. Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh nghiệp chỉ được ghi nhận doanh thu khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp; 2. Doanh nghiệp đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó; 3. Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào ngày lập bảng Cân đối kế toán; 4. Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Nếu không thể xác định được kết quả hợp đồng một cách chắc chắn, doanh thu sẽ chỉ được ghi nhận ở mức có thể thu hồi được của các chi phí đã được ghi nhận.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT

Mẫu số B 09 - DN/HN

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận doanh thu hoạt động tài chính

Doanh thu hoạt động tài chính phản ánh doanh thu từ tiền lãi, tiền thưởng, cổ tức lợi nhuận được chia và doanh thu hoạt động tài chính khác của doanh nghiệp (Lãi tỷ giá hối đoái).

Doanh thu phát sinh từ tiền lãi, tiền bản quyền, cổ tức và lợi nhuận được chia của doanh nghiệp được ghi nhận khi thỏa mãn đồng thời 2 điều kiện: 1. Có khả năng thu được lợi ích từ giao dịch đó; 2. Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.

- Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.
- Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi cổ đông được quyền nhận cổ tức hoặc các bên tham gia góp vốn được quyền nhận lợi nhuận từ việc góp vốn.

Khi không thể thu hồi một khoản mà trước đó đã ghi vào doanh thu thì khoản có khả năng không thu hồi được hoặc không chắc chắn thu hồi được đó phải hạch toán vào chi phí phát sinh trong kỳ, không ghi giảm doanh thu.

**15. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận giá vốn hàng bán**

Giá vốn hàng bán phản ánh trị giá vốn của sản phẩm, hàng hóa bán trong kỳ được ghi nhận vào giá vốn hoặc ghi giảm giá vốn trong kỳ báo cáo. Giá vốn được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa. Giá vốn hàng bán và doanh thu được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Các chi phí vượt trên mức tiêu hao bình thường được ghi nhận ngay vào giá vốn theo nguyên tắc thận trọng.

**16. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí tài chính**

Chi phí tài chính bao gồm: Các khoản chi phí hoặc khoản lỗ liên quan đến các hoạt động đầu tư tài chính, chi phí đi vay vốn, chi phí góp vốn liên doanh, liên kết, lỗ chuyển nhượng chứng khoán ngắn hạn, chi phí giao dịch bán chứng khoán.; Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính, khoản lỗ phát sinh khi bán ngoại tệ, lỗ tỷ giá hối đoái và các khoản chi phí tài chính khác. Khoản chi phí tài chính được ghi nhận chi tiết cho từng nội dung chi phí khi thực tế phát sinh trong kỳ và được xác định một cách đáng tin cậy khi có đầy đủ bằng chứng về các khoản chi phí này.

**17. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí thuế TNDN hiện hành, chi phí thuế TNDN hoãn lại**

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành và chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phát sinh trong năm làm căn cứ xác định kết quả hoạt động kinh doanh sau thuế của Công ty trong năm tài chính hiện hành.

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành là số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp tính trên thu nhập chịu thuế trong năm và thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành.

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại là số thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp trong tương lai phát sinh từ việc ghi nhận thuế thu nhập hoãn lại phải trả trong năm và hoàn nhập tài sản thuế thu nhập hoãn lại đã được ghi nhận từ các năm trước. Công ty không phản ánh vào tài khoản này tài sản thuế thu nhập hoãn lại hoặc thuế thu nhập hoãn lại phải trả phát sinh từ các giao dịch được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu.

Thu nhập thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại là khoản ghi giảm chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phát sinh từ việc ghi nhận tài sản thuế thu nhập hoãn lại trong năm và hoàn nhập thuế thu nhập hoãn lại phải trả đã được ghi nhận từ các năm trước.

Công ty chỉ bù trừ các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả khi Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả liên quan tới thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế đối với cùng một đơn vị chịu thuế và doanh nghiệp dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần.

Các khoản thuế phải nộp ngân sách nhà nước sẽ được quyết toán cụ thể với cơ quan thuế. Chênh lệch giữa số thuế phải nộp theo sổ sách và số liệu kiểm tra quyết toán sẽ được điều chỉnh khi có quyết toán chính thức với cơ quan thuế.

Chính sách thuế theo những điều kiện quy định cho công ty năm hiện hành như sau: thuế suất 20%.

**18. Nguyên tắc ghi nhận lãi trên cổ phiếu**

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách lấy lợi nhuận hoặc lỗ phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty sau khi trừ đi phần Quỹ khen thưởng và phúc lợi được trích lập trong kỳ chia cho số lượng bình quân gia quyền của

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT

Mẫu số B 09 - DN/HN

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm.

Lãi suy giảm trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho cổ tức của cổ phiếu ưu đãi có quyền chuyển đổi) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong kỳ và số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông sẽ được phát hành trong trường hợp tất cả các cổ phiếu phổ thông tiềm năng có tác động suy giảm đều được chuyển thành cổ phiếu phổ thông.

**19. Công cụ tài chính:****Ghi nhận ban đầu:****Tài sản tài chính**

Theo thông tư số 210/2009/TT-BTC ngày 6 tháng 11 năm 2009 ("Thông tư 210"), tài sản tài chính được phân loại một cách phù hợp, cho mục đích thuyết minh trong các báo cáo tài chính, thành tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản cho vay và phải thu, các khoản đầu tư giữ đến ngày đáo hạn và tài sản tài chính sẵn sàng để bán. Công ty quyết định phân loại các tài sản tài chính này tại thời điểm ghi nhận lần đầu.

Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, tài sản tài chính được xác định theo nguyên giá cộng với chi phí giao dịch trực tiếp có liên quan. Các tài sản tài chính của Công ty bao gồm tiền và các khoản tiền gửi ngắn hạn, các khoản phải thu khách hàng và phải thu khác, các công cụ tài chính được niêm yết.

**Nợ phải trả tài chính**

Nợ phải trả tài chính theo phạm vi của Thông tư 210, cho mục đích thuyết minh trong các báo cáo tài chính, được phân loại một cách phù hợp thành các khoản nợ phải trả tài chính được ghi nhận thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ. Công ty xác định việc phân loại các khoản nợ phải trả tài chính tại thời điểm ghi nhận lần đầu.

Tất cả nợ phải trả tài chính được ghi nhận ban đầu theo nguyên giá cộng với các chi phí giao dịch trực tiếp có liên quan.

Nợ phải trả tài chính của Công ty bao gồm các khoản phải trả người bán, nợ và vay, chi phí phải trả.

**Giá trị sau ghi nhận lần đầu**

Hiện tại không có yêu cầu xác định lại giá trị của các công cụ tài chính sau ghi nhận ban đầu.

**Bù trừ các công cụ tài chính**

Các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được bù trừ và giá trị thuần sẽ được trình bày trên các báo cáo tài chính nếu, và chỉ nếu, đơn vị có quyền hợp pháp thi hành việc bù trừ các giá trị đã được ghi nhận này và có ý định bù trừ trên cơ sở thuần, hoặc thu được các tài sản và thanh toán nợ phải trả đồng thời.

**20. Các bên liên quan**

Các bên liên quan là các doanh nghiệp, các cá nhân, trực tiếp hay gián tiếp qua một hay nhiều trung gian, có quyền kiểm soát hoặc chịu sự kiểm soát của Công ty. Các bên liên kết, các cá nhân nào trực tiếp hoặc gián tiếp nắm giữ quyền biểu quyết và có ảnh hưởng đáng kể đối với Công ty, những chức trách quản lý chủ chốt như Ban Tổng Giám đốc, Hội đồng Quản trị, những thành viên thân cận trong gia đình của những cá nhân hoặc các bên liên kết hoặc những công ty liên kết với cá nhân này cũng được coi là các bên liên quan. Trong việc xem xét từng mối quan hệ giữa các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú ý chứ không phải là hình thức pháp lý.

**21. Nguyên tắc trình bày tài sản, doanh thu, kết quả kinh doanh hợp nhất theo bộ phận**

Bộ phận kinh doanh bao gồm bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh và bộ phận theo khu vực địa lý.

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một bộ phận có thể phân biệt được của Công ty tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ riêng lẻ, một nhóm các sản phẩm hoặc các dịch vụ có liên quan mà bộ phận này có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một bộ phận có thể phân biệt được của Công ty tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể mà bộ phận này có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT

Mẫu số B 09 - DN/HN

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

**V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**

<b>1. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>31/12/2017</b>	<b>01/01/2017</b>
Tiền	14,595,040,001	31,137,212,964
Tiền mặt	294,805,706	523,288,866
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	14,300,234,295	30,613,924,098
<b>Cộng</b>	<b>14,595,040,001</b>	<b>31,137,212,964</b>

**2. Các khoản đầu tư tài chính : xem trang 36.****3. Phải thu của khách hàng**

	<b>31/12/2017</b>		<b>01/01/2017</b>	
	<b>Giá trị</b>	<b>Dự phòng</b>	<b>Giá trị</b>	<b>Dự phòng</b>
<b>Khách hàng trong nước</b>	<b>272,262,633,314</b>	-	<b>229,642,073,633</b>	-
Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam	19,727,657,736	-	16,655,019,351	-
Công ty Cổ phần Công Nghệ Vĩnh Hưng	-	-	23,776,501,051	-
Sở Giao dịch chứng khoán TP. HCM	-	-	-	-
Công ty CP TM DV Vùng Trời Thông Tin	27,189,275,159	-	-	-
Tổng Công ty Hạ Tầng Mạng	48,015,066,800	-	-	-
Ngân Hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (Vpbank)	11,995,960,885	-	-	-
Tổng Cục Thuế	23,224,109,250	-	-	-
Ngân Hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam	17,964,855,293	-	1,513,231,000	-
Ngân Hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội	16,701,524,510	-	-	-
Công ty Cổ Phần Chứng Khoán Đệ Nhất	10,178,046,900	-	-	-
Các khách hàng khác	97,266,136,781	-	187,697,322,231	-
<b>Khách hàng nước ngoài</b>	<b>17,802,530,790</b>	-	<b>17,180,297,400</b>	-
National Bank Of Cambodia	17,346,375,000	-	17,180,297,400	-
Các khách hàng khác	456,155,790	-	-	-
<b>Cộng</b>	<b>290,065,164,104</b>	-	<b>246,822,371,033</b>	-

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT

Mẫu số B 09 - DN/HN

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

**4. Trả trước cho người bán**

	31/12/2017		01/01/2017	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
<b>Ngắn hạn</b>	<b>27,443,364,459</b>	-	<b>7,747,014,386</b>	-
Nhà cung cấp trong nước	7,796,361,565	-	6,770,001,175	-
Công Ty Cổ Phần Phân Phối Việt Nét	-	-	546,439,000	-
Công Ty Cổ Phần Qnet	1,617,490,000	-	1,063,020,000	-
Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn IDC	-	-	1,231,118,000	-
Công Ty TNHH Thiết Bị Văn Phòng & Công Nghệ Thông Tin	-	-	751,410,000	-
Công Ty Cổ Phần Giải Pháp Đám Mây Việt	-	-	1,026,000,000	-
Nhà cung cấp khác	6,178,871,565	-	2,152,014,175	-
Nhà cung cấp nước ngoài	19,647,002,894	-	977,013,211	-
Sunwest (Cambodia) Co. Ltd	16,896,834,500	-	-	-
Security Technology Indochina Pte.Ltd	2,625,158,365	-	819,900,000	-
Nhà cung cấp khác	125,010,029	-	157,113,211	-
<b>Cộng</b>	<b>27,443,364,459</b>	-	<b>7,747,014,386</b>	-

**5. Phải thu khác**

	31/12/2017		01/01/2017	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
<b>a. Ngắn hạn</b>	<b>843,498,693</b>	-	<b>918,562,333</b>	-
Tạm ứng	452,119,950	-	462,528,200	-
Ký cược ký quỹ	225,000,000	-	355,570,340	-
BHXH nộp thừa	98,229,393	-	100,463,793	-
Phải thu khác	68,149,350	-	-	-
<b>b. Dài hạn</b>	<b>1,500,043,668</b>	-	<b>2,225,715,641</b>	-
Ký quỹ bảo lãnh dự thầu	549,884,400	-	129,525,000	-
Ký quỹ khác	950,159,268	-	904,749,258	-
Tiền cọc thuê đất KCN Tân Thuận	-	-	1,191,441,383	-
<b>Cộng</b>	<b>2,343,542,361</b>	-	<b>3,144,277,974</b>	-

**6. Hàng tồn kho**

	31/12/2017		01/01/2017	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Hàng hoá	51,623,385,282	-	82,202,936,460	-
<b>Cộng</b>	<b>51,623,385,282</b>	-	<b>82,202,936,460</b>	-

- Giá trị hàng tồn kho ứ đọng kém chất lượng không có khả năng tiêu thụ tại thời điểm cuối kỳ: không có.
- Giá trị hàng tồn kho dùng để thế chấp cầm cố bảo đảm các khoản nợ phải trả tại thời điểm cuối năm: không có.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT

Mẫu số B 09 - DN/HN

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

**7. Tài sản dở dang dài hạn**

	31/12/2017		01/01/2017	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Xây dựng cơ bản dở dang	8,827,577,904	-	7,460,294,820	-
Xây dựng cơ bản dở dang - Công ty TNHH Công nghệ HPT	8,827,577,904	-	7,460,294,820	-
<b>Cộng</b>	<b>8,827,577,904</b>	-	<b>7,460,294,820</b>	-

**8. Tài sản cố định hữu hình**

Khoản mục	Máy móc thiết bị	Phương tiện vận tải	Thiết bị dụng cụ quản lý	Tổng cộng
<b>Nguyên giá</b>				
Số dư đầu năm	9,670,282,999	4,495,188,015	4,024,940,663	18,190,411,677
<i>Mua trong năm</i>	204,016,000	-	-	204,016,000
Số dư cuối năm	9,874,298,999	4,495,188,015	4,024,940,663	18,394,427,677
<b>Giá trị hao mòn lũy kế</b>				
Số dư đầu năm	8,269,545,105	4,026,481,567	3,758,702,608	16,054,729,280
<i>Khấu hao trong năm</i>	700,351,451	146,352,273	218,019,493	1,064,723,217
<i>Tặng khác</i>	342,872,253	-	-	342,872,253
<i>Giảm khác</i>	-	-	(342,872,253)	(342,872,253)
Số dư cuối năm	9,312,768,809	4,172,833,840	3,633,849,848	17,119,452,497
<b>Giá trị còn lại</b>				
Số dư đầu năm	1,400,737,894	468,706,448	266,238,055	2,135,682,397
Số dư cuối năm	561,530,190	322,354,175	391,090,815	1,274,975,180

\* Nguyên giá tài sản cố định cuối năm đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng: 15.681.489.193 VND.

**9. Tài sản cố định vô hình**

	Phần mềm máy tính	Tổng cộng
<b>Nguyên giá</b>		
Số dư đầu năm	2,176,347,786	2,176,347,786
<i>Mua trong năm</i>	40,698,000	40,698,000
Số dư cuối năm	2,217,045,786	2,217,045,786
<b>Giá trị hao mòn lũy kế</b>		
Số dư đầu năm	2,176,347,786	2,176,347,786
<i>Khấu hao trong năm</i>	2,261,000	2,261,000
Số dư cuối năm	2,178,608,786	2,178,608,786
<b>Giá trị còn lại</b>		
Số dư đầu năm	-	-
Số dư cuối năm	38,437,000	38,437,000

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT

Mẫu số B 09 - DN/HN

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

10. Chi phí trả trước	31/12/2017	01/01/2017
<b>a. Chi phí trả trước ngắn hạn</b>	<b>299,640,126</b>	<b>523,772,790</b>
Chi phí mặt bằng	106,768,126	353,146,122
Chi phí trả trước khác	192,872,000	170,626,668
<b>b. Chi phí trả trước dài hạn</b>	<b>3,130,767,713</b>	<b>1,401,364,440</b>
Chi phí đào tạo nghiên cứu KHKT	236,658,817	290,866,769
Chi phí sửa chữa văn phòng công ty	600,000	23,921,136
Chi phí đầu tư sửa chữa văn phòng	2,290,590,781	696,947,809
Chi phí công cụ dụng cụ	570,608,019	389,628,726
Chi phí khác	32,310,096	-
<b>Cộng</b>	<b>3,430,407,839</b>	<b>1,925,137,230</b>

11. Phải trả người bán	31/12/2017		01/01/2017	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
<b>Ngắn hạn</b>	<b>156,441,016,207</b>	<b>156,441,016,207</b>	<b>155,387,528,996</b>	<b>155,387,528,996</b>
Nhà cung cấp trong nước	77,002,940,024	77,002,940,024	106,642,865,509	106,642,865,509
Công Ty TNHH Vật Tư Thiết Bị Thiên Phúc	-	-	992,483,000	992,483,000
Công ty CP Alphagroup	22,736,062,241	22,736,062,241	-	-
Chi Nhánh Công Ty TNHH Giải Pháp	-	-	-	-
Nền Tảng Thông Tin Và Truyền Thông	-	-	15,654,163,000	15,654,163,000
Công Ty Cổ Phần Công Nghệ Vinh Hưng	304,880,139	304,880,139	9,140,315,579	9,140,315,579
Chi Nhánh Công Ty TNHH	-	-	-	-
Phân Phối Fpt (Tp. HN)	5,792,676,930	5,792,676,930	8,108,586,595	8,108,586,595
Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Tin Học Đồng Lợi	-	-	13,836,846,744	13,836,846,744
Các nhà cung cấp khác	48,169,320,714	48,169,320,714	58,910,470,591	58,910,470,591
Nhà cung cấp nước ngoài	79,438,076,183	79,438,076,183	48,744,663,487	48,744,663,487
Microsoft Regional Sales Corporation	33,528,771,637	33,528,771,637	7,761,212,110	7,761,212,110
Sunwest (Cambodia) Co., Ltd	33,786,147,820	33,786,147,820	16,658,165,340	16,658,165,340
Ch Biz Solutions Ltd	8,554,963,125	8,554,963,125	17,025,183,500	17,025,183,500
Các nhà cung cấp khác	3,568,193,601	3,568,193,601	7,300,102,537	7,300,102,537
<b>Cộng</b>	<b>156,441,016,207</b>	<b>156,441,016,207</b>	<b>155,387,528,996</b>	<b>155,387,528,996</b>

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT

Mẫu số B 09 - DN/HN

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

12. N người mua trả tiền trước	31/12/2017	01/01/2017
<b>Ngắn hạn</b>	<b>17,153,567,421</b>	<b>33,277,067,162</b>
Khách hàng trong nước	13,329,000,724	33,277,067,162
Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Vùng Trời Thông tin	-	20,654,946,606
Công ty Tài chính TNHH MTV MB	-	5,775,000,000
Trung Tâm Ứng Cứu Khẩn Cấp Máy Tính Việt Nam	5,137,500,000	-
Ngân Hàng Tmcp Việt Nam Thịnh Vượng (Vpbank)	3,193,557,912	-
Các khác hàng khác	4,997,942,812	6,847,120,556
Khách hàng nước ngoài	3,824,566,697	-
E Services Singapore Pte. Lt	2,401,158,514	-
Hewlett-packard Singapore (Sales) Pte. Ltd	1,423,408,183	-
<b>Cộng</b>	<b>17,153,567,421</b>	<b>33,277,067,162</b>

13. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	01/01/2017		31/12/2017	
	Số phải nộp trong năm	Số đã thực nộp trong năm	Số phải nộp trong năm	Số đã thực nộp trong năm
Thuế giá trị gia tăng	3,666,381,650	66,730,178,836	64,882,998,863	5,513,561,623
Thuế thu nhập doanh nghiệp	642,206,133	2,855,480,208	1,628,890,267	1,868,796,074
Thuế thu nhập cá nhân	151,543,873	2,721,706,989	2,706,479,515	166,771,347
Thuế GTGT nộp thay	1	53,209,895	53,209,895	1
Thuế TNDN nộp thay	2,205,211,162	32,288,214,403	28,772,421,484	5,721,004,081
Các loại thuế khác	-	7,000,000	7,000,000	-
<b>Cộng</b>	<b>6,665,342,819</b>	<b>104,655,790,331</b>	<b>98,051,000,024</b>	<b>13,270,133,126</b>

14. Chi phí phải trả	31/12/2017	01/01/2017
<b>Ngắn hạn</b>	<b>8,170,257,518</b>	<b>14,673,831,305</b>
Chi phí bảo trì dự án	854,785,748	1,005,177,107
Chi phí triển khai dự án	7,315,471,770	13,668,654,198
<b>Cộng</b>	<b>8,170,257,518</b>	<b>14,673,831,305</b>

15. Phải trả khác	31/12/2017	01/01/2017
<b>Ngắn hạn</b>		
Kinh phí công đoàn	133,144,000	18,384,000
Cổ tức, lợi nhuận phải trả	272,544,217	225,644,427
<b>Cộng</b>	<b>405,688,217</b>	<b>244,028,427</b>

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT

Mẫu số B 09 - DN/HN

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

**16. Vay và nợ thuê tài chính**

	31/12/2017		01/01/2017	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
<b>a. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn 104,731,774,718</b>	<b>112,731,774,718</b>	<b>82,749,916,789</b>	<b>82,749,916,789</b>	<b>82,749,916,789</b>
Vay ngân hàng	100,731,774,718	108,731,774,718	82,749,916,789	82,749,916,789
1. Ngân hàng TMCP Quốc Tế VN - CN Sài Gòn	45,625,391,377	45,625,391,377	49,195,697,229	49,195,697,229
2. Ngân hàng Đầu Tư và Phát Triển VN - CN Phú Nhuận	55,106,383,341	55,106,383,341	33,381,719,560	33,381,719,560
3. Nợ dài hạn đến hạn trả - Ngân hàng TMCP Quốc Tế VN	-	-	172,500,000	172,500,000
Vay cá nhân	4,000,000,000	4,000,000,000	-	-
4. Bà Đinh Hà Duy Trinh	4,000,000,000	4,000,000,000	-	-
<b>b. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn 1,500,000,000</b>	<b>1,500,000,000</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
Vay ngân hàng	1,500,000,000	1,500,000,000	-	-
5. Ngân hàng TMCP Quốc Tế VN - CN Sài Gòn	1,500,000,000	1,500,000,000	-	-
<b>Cộng</b>	<b>106,231,774,718</b>	<b>114,231,774,718</b>	<b>82,749,916,789</b>	<b>82,749,916,789</b>

1. Khoản vay của ngân hàng TMCP Quốc Tế VN - CN Sài Gòn theo hợp đồng tín dụng số 0051-HĐTD2.VIB625.16 ngày 15/04/2016. Tổng hạn mức: 180 tỷ đồng hoặc ngoại tệ tương đương. Thời hạn cấp tín dụng là 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng. Thời hạn vay tối đa là 6 tháng. Lãi suất vay được xác định tại thời điểm giải ngân/thời điểm điều chỉnh lãi suất. Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động sản xuất kinh doanh công nghệ thông tin. Biện pháp đảm bảo: Số tiền tiết kiệm trị giá 30.000 USD và bất động sản của bên thứ ba, nguồn thu từ các nhóm khách hàng của Công ty CP Dịch Vụ Công Nghệ Tin Học HPT.

2. Khoản vay của ngân hàng TMCP Đầu Tư và Phát Triển Việt Nam theo hợp đồng tín dụng số 01/2016/999250/HĐTD ngày 06/07/2016. Tổng hạn mức: 270 tỷ đồng hoặc ngoại tệ tương đương. Thời hạn cấp hạn mức đến hết ngày 05/07/2017. Lãi suất vay theo từng hợp đồng tín dụng cụ thể. Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động, bảo lãnh, mở L/C. Biện pháp đảm bảo: Bất động sản bên thứ ba là quyền sử dụng đất số AL 015760 (T00155) ngày 29/04/2008 (cập nhật tên người sử dụng đất ngày 01/06/2011) của Bà Hàn Nguyệt Thu Hương và Ông Ngô Vi Đồng, xe Toyota 5 chỗ biển số 52U-4940, các khoản phải thu theo các Hợp đồng kinh tế được ký kết giữa Công ty CP Dịch Vụ Công Nghệ Tin Học HPT và các đối tác mà Công ty là người thụ hưởng và các biện pháp đảm bảo khác.

4. Khoản vay cá nhân của Bà Đinh Hà Duy Trinh - Phó chủ tịch hội đồng quản trị của Công ty CP Dịch Vụ Công Nghệ Tin Học HPT theo hợp đồng vay vốn số 08122017/HPT ngày 08/12/2017. Số tiền vay là 4 tỷ đồng. Thời hạn vay là 2 tháng từ ngày 08/12/2017 đến ngày 08/02/2018. Lãi suất vay: 5%/năm. Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh.

5. Khoản vay của ngân hàng TMCP Quốc Tế VN - CN Sài Gòn theo hợp đồng tín dụng số 0085-HĐTD2.VIB625.17 ngày 18/04/2017. Tổng hạn mức: 12 tỷ đồng. Thời hạn cấp tín dụng là 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng. Lãi suất vay được xác định tại thời điểm giải ngân/thời điểm điều chỉnh lãi suất. Mục đích vay: Bổ sung chi phí xây dựng văn phòng. Biện pháp đảm bảo: quyền sử dụng đất, nhà văn phòng, máy móc thiết bị, và bảo lãnh của công ty mẹ - Công ty CP Dịch Vụ Công Nghệ Tin Học HPT.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT

Mẫu số B 09 - DN/HN

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

**17. Quỹ khen thưởng, phúc lợi**

	31/12/2017	01/01/2017
Quỹ khen thưởng	889,381,766	801,363,406
Quỹ phúc lợi	158,797,430	(298,832,160)
<b>Cộng</b>	<b>1,048,179,196</b>	<b>502,531,246</b>

**18. Vốn chủ sở hữu****a. Bảng đối chiếu biến động của Vốn chủ sở hữu:** xem trang 37

<b>b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu</b>	<b>Tỷ lệ vốn góp</b>	<b>31/12/2017</b>	<b>01/01/2017</b>
Ông Ngô Vi Đồng	13.07%	9,846,230,000	8,753,740,000
Ông Đinh Hà Duy Linh	5.04%	3,797,040,000	3,451,860,000
Bà Đinh Hà Duy Trinh	5.15%	3,882,660,000	3,529,700,000
Bà Hàn Nguyệt Thu Hương	5.19%	3,913,730,000	3,360,580,000
Ông Nguyễn Đức Tiến	6.22%	4,687,390,000	4,261,270,000
Cổ phiếu quỹ	2.07%	1,556,600,000	1,556,600,000
Vốn góp của các cổ đông khác	63.26%	47,665,230,000	43,728,260,000
<b>Cộng</b>	<b>100.00%</b>	<b>75,348,880,000</b>	<b>68,642,010,000</b>

**\* Số lượng cổ phiếu quỹ: 155.660 cổ phiếu.****c. Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu và phân phối cổ tức chia lợi nhuận**

<b>Vốn đầu tư của chủ sở hữu</b>	<b>Năm 2017</b>	<b>Năm 2016</b>
Vốn góp đầu năm	68,642,010,000	68,642,010,000
Vốn góp tăng trong năm	6,706,870,000	-
Vốn góp giảm trong năm	-	-
Vốn góp cuối năm	75,348,880,000	68,642,010,000
Cổ tức lợi nhuận đã chia	12,073,702,800	3,354,270,500

**d. Cổ tức**

	<b>Năm 2017</b>	<b>Năm 2016</b>
Cổ tức đã công bố trên cổ phiếu thường	10%	8%

**đ. Cổ phiếu**

	<b>31/12/2017</b>	<b>01/01/2017</b>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	7,379,228	6,864,201
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	7,379,228	6,864,201
Cổ phiếu phổ thông	7,379,228	6,864,201
Số lượng cổ phiếu được mua lại	155,660	155,660
Cổ phiếu phổ thông	155,660	155,660
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	7,223,568	6,708,541
Cổ phiếu phổ thông	7,223,568	6,708,541
Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: đồng Việt Nam/cổ phiếu.	10,000	10,000



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT

Mẫu số B 09 - DN/HN

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

e. Các quỹ của doanh nghiệp	31/12/2017	01/01/2017
Quỹ đầu tư phát triển	5,269,230,391	4,800,800,801
<b>Cộng</b>	<b>5,269,230,391</b>	<b>4,800,800,801</b>

\* Mục đích trích lập và sử dụng các quỹ của doanh nghiệp

Quỹ đầu tư phát triển được trích lập từ lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp và được sử dụng vào việc đầu tư mở rộng quy mô sản xuất, kinh doanh hoặc đầu tư chiều sâu của doanh nghiệp.

**VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Năm 2017	Năm 2016
Doanh thu bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	902,856,944,099	924,156,902,263
<b>Cộng</b>	<b>902,856,944,099</b>	<b>924,156,902,263</b>

2. Các khoản giảm trừ doanh thu	Năm 2017	Năm 2016
Hàng bán bị trả lại	-	29,700,000
<b>Cộng</b>	<b>-</b>	<b>29,700,000</b>

3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Năm 2017	Năm 2016
Doanh thu thuần bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	902,856,944,099	924,127,202,263
<b>Cộng</b>	<b>902,856,944,099</b>	<b>924,127,202,263</b>

4. Giá vốn hàng bán	Năm 2017	Năm 2016
Giá vốn của hàng hóa và dịch vụ	799,171,370,140	828,239,861,711
<b>Cộng</b>	<b>799,171,370,140</b>	<b>828,239,861,711</b>

5. Doanh thu hoạt động tài chính	Năm 2017	Năm 2016
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	178,004,292	77,600,752
Cổ tức, lợi nhuận được chia	112,500,000	194,500,706
Lãi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	300,878,018	1,010,302,663
Lãi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	40,248,788	-
Doanh thu hoạt động tài chính khác	501,922,830	-
<b>Cộng</b>	<b>1,133,553,928</b>	<b>1,282,404,121</b>

6. Chi phí tài chính	Năm 2017	Năm 2016
Lãi tiền vay và thuê tài chính	5,467,927,336	5,203,109,311
Dự phòng giảm giá đầu tư	(1,191,441,383)	-
Lỗ chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	123,623,208	458,992,199
Lỗ chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	-	24,797,013
Chi phí tài chính khác	211,800,002	123,102
<b>Cộng</b>	<b>4,611,909,163</b>	<b>5,687,021,625</b>

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT

Mẫu số B 09 - DN/HN

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

7. Lợi nhuận/(lỗ) trong công ty liên kết, liên doanh + Công ty CP Công nghệ cao Lotte - HPT	Năm 2017	Năm 2016
	-	(953,153,106)
<b>Cộng</b>	<b>-</b>	<b>(953,153,106)</b>

8. Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp	Năm 2017	Năm 2016
a. Chi phí bán hàng		
Chi phí nhân viên	55,057,861,464	46,001,867,252
Chi phí khấu hao TSCĐ	405,732,734	483,550,927
Thuế, phí và lệ phí	17,819,000	17,196,000
Chi phí dịch vụ mua ngoài	10,348,803,301	9,915,718,050
Chi phí bằng tiền khác	834,344,542	834,877,725
<b>Cộng</b>	<b>66,664,561,041</b>	<b>57,253,209,954</b>

b. Chi phí quản lý doanh nghiệp		
Chi phí nhân viên	10,845,375,576	14,164,074,923
Chi phí đồ dùng văn phòng	479,907,470	511,717,388
Chi phí khấu hao TSCĐ	405,861,735	765,758,137
Thuế, phí, lệ phí	3,489,980,144	3,069,386,791
Chi phí dịch vụ mua ngoài	8,089,776,922	4,890,177,768
Chi phí bằng tiền khác	2,188,467,070	4,370,758,596
<b>Cộng</b>	<b>25,499,368,917</b>	<b>27,771,873,603</b>

9. Thu nhập khác	Năm 2017	Năm 2016
Thu phạt bồi thường	6,029,956,729	6,675,096,533
Các khoản khác	1,890,550,666	283,083,490
<b>Cộng</b>	<b>7,920,507,395</b>	<b>6,958,180,023</b>

10. Chi phí khác	Năm 2017	Năm 2016
Chi phí vi phạm hành chính	758,736	384,542,911
Chi phí vi phạm hợp đồng	1,573,894,764	-
Các khoản khác	-	58,088,359
<b>Cộng</b>	<b>1,574,653,500</b>	<b>442,631,270</b>

11. Chi phí sản xuất, kinh doanh theo yếu tố	Năm 2017	Năm 2016
Chi phí nhân công	65,903,237,040	60,165,942,175
Chi phí khấu hao tài sản cố định	811,594,469	1,249,309,064
Chi phí dịch vụ mua ngoài	18,918,487,693	15,317,613,206
Chi phí khác bằng tiền	6,530,610,756	8,292,219,112
<b>Cộng</b>	<b>92,163,929,958</b>	<b>85,025,083,557</b>

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT

Mẫu số B 09 - DN/HN

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

	Năm 2017	Năm 2016
<b>12. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành</b>		
<b>Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành trong năm</b>	<b>2,855,480,208</b>	<b>2,413,155,063</b>
Chi phí thuế TNDN tại Công ty mẹ	2,855,480,208	2,413,155,063
Chi phí thuế TNDN tại Công ty con	-	-
<b>Tổng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành</b>	<b>2,855,480,208</b>	<b>2,413,155,063</b>
<b>13. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại</b>		
<b>Chi phí thuế TNDN hoãn lại liên quan đến chênh lệch tạm thời phải chịu thuế</b>	<b>-</b>	<b>238,288,277</b>
Hoàn nhập tài sản thuế thu nhập hoãn lại	(238,288,277)	-
<b>Tổng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại</b>	<b>(238,288,277)</b>	<b>238,288,277</b>
<b>14. Lãi trên cổ phiếu</b>		
<b>Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>11,771,950,730</b>	<b>9,368,591,798</b>
Các khoản điều chỉnh tăng hoặc giảm	-	(2,342,147,950)
- Các khoản điều chỉnh tăng	-	-
- Các khoản điều chỉnh giảm (*)	-	(2,342,147,950)
<b>Lợi nhuận hoặc lỗ phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông</b>	<b>11,771,950,730</b>	<b>7,026,443,848</b>
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	6,934,553	6,708,541
<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu (**)</b>	<b>1,698</b>	<b>1,047</b>
<b>Lãi suy giảm trên cổ phiếu (***)</b>	<b>1,698</b>	<b>1,047</b>

(\*) Công ty chưa có dự tính trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi trên lợi nhuận sau thuế cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2017.

(\*\*) Theo Nghị quyết số 37/17/NQ-HPT tại ngày 21 tháng 4 năm 2017 trích Quỹ khen thưởng phúc lợi và khen thưởng cho Ban điều hành của năm 2016 là 2.342.147.950 VND(\*\*\*) Không có tác động nào làm suy giảm các cổ phiếu phổ thông tại ngày 31/12/2017.

**15. Mục tiêu và chính sách quản lý rủi ro tài chính**

Các rủi ro chính từ công cụ tài chính bao gồm rủi ro thị trường, rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản

Ban Tổng Giám đốc xem xét và áp dụng các chính sách quản lý cho những rủi ro nói trên như sau:

**15.1 Rủi ro thị trường**

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý của các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường. Rủi ro thị trường có ba loại rủi ro: rủi ro lãi suất, rủi ro tiền tệ và rủi ro về giá khác, chẳng hạn như rủi ro về giá cổ phần. Công cụ tài chính bị ảnh hưởng bởi rủi ro thị trường bao gồm các khoản vay và nợ, tiền gửi, các khoản đầu tư sẵn sàng để bán. Các phân tích độ nhạy như được trình bày dưới đây liên quan đến tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 và ngày 31 tháng 12 năm 2016.

Các phân tích độ nhạy này đã được lập trên cơ sở giá trị các khoản nợ thuần, tỷ lệ giữa các khoản nợ có lãi suất cố định và các khoản nợ có lãi suất thả nổi và tỷ lệ tương quan giữa các công cụ tài chính có gốc ngoại tệ là không thay đổi

Khi tính toán các phân tích độ nhạy, Ban Giám đốc giả định rằng độ nhạy của các công cụ nợ sẵn sàng để bán trên bảng cân đối kế toán hợp nhất và các khoản mục có liên quan trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất bị ảnh hưởng bởi các thay đổi trong giả định về rủi ro thị trường tương ứng. Phép phân tích này được dựa trên các tài sản và nợ phải trả tài chính mà Công ty nắm giữ tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 và ngày 31 tháng 12 năm 2016.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT

Mẫu số B 09 - DN/HN

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

**Rủi ro lãi suất**

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường. Rủi ro thị trường do thay đổi lãi suất của Công ty chủ yếu liên quan đến khoản vay và nợ, tiền và các khoản tiền gửi ngắn hạn của Công ty.

Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường để có được các lãi suất có lợi cho mục đích của Công ty và vẫn nằm trong giới hạn quản lý rủi ro của mình.

**Độ nhạy đối với lãi suất**

Độ nhạy của các (khoản vay và nợ, tiền và các khoản tiền gửi ngắn hạn) của Công ty đối với sự thay đổi có thể xảy ra ở mức độ hợp lý trong lãi suất được thể hiện như sau.

Với giả định là các biến số khác không thay đổi, các biến động trong lãi suất của các (khoản vay) với lãi suất thả nổi có ảnh hưởng đến lợi nhuận trước thuế của Công ty như sau:

	Tăng/ giảm điểm cơ bản	Ảnh hưởng đến lợi nhuận trước thuế
<b>Năm 2017</b>		
VND	200	(4,961,555,018)
	-200	4,961,555,018
<b>Năm 2016</b>		
VND	100	(2,070,002,328)
	-100	2,070,002,328

Mức tăng/ giảm điểm cơ bản sử dụng để phân tích độ nhạy đối với lãi suất được giả định dựa trên các điều kiện có thể quan sát được của thị trường hiện tại. Các điều kiện này cho thấy mức biến động cao hơn không đáng kể so với các kỳ trước.

**Rủi ro ngoại tệ**

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý của các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá ngoại tệ. Công ty chịu rủi ro do sự thay đổi của tỷ giá hối đoái liên quan trực tiếp đến các hoạt động kinh doanh của công ty bằng các đơn vị tiền tệ khác Đồng Việt Nam.

Công ty quản lý rủi ro ngoại tệ bằng cách xem xét tình hình thị trường hiện hành và dự kiến khi Công ty lập kế hoạch cho các nghiệp vụ trong tương lai bằng ngoại tệ. Công ty không sử dụng bất kỳ công cụ tài chính phái sinh để phòng ngừa rủi ro ngoại tệ của mình.

**Độ nhạy đối với ngoại tệ**

Độ nhạy của các khoản vay và nợ, tiền mặt, TGNH và các khoản tiền gửi ngắn hạn của Công ty đối với sự thay đổi có thể xảy ra ở mức độ hợp lý của ngoại tệ được thể hiện như sau.

Với giả định là các biến số khác không thay đổi, bảng dưới đây thể hiện độ nhạy của lợi nhuận trước thuế của Công ty (do sự thay đổi giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả) đối với các thay đổi có thể xảy ra ở mức độ hợp lý của tỷ giá USD. Rủi ro do sự thay đổi tỷ giá hối đoái với các loại ngoại tệ khác của Công ty là không đáng kể.

	Thay đổi tỷ giá USD	Ảnh hưởng đến lợi nhuận trước thuế VND
<b>Năm 2017</b>		
	1%	(597,910,733)
	-1%	597,910,733
<b>Năm 2016</b>		
	1%	(487,446,635)
	-1%	487,446,635

**15.2 Rủi ro tín dụng**

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong một công cụ tài chính hoặc hợp đồng khách hàng không thực hiện các nghĩa vụ của mình, dẫn đến tổn thất về tài chính. Công ty có rủi ro tín dụng từ các hoạt động sản xuất kinh doanh của mình

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT

Mẫu số B 09 - DN/HN

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

(chủ yếu đối với các khoản phải thu khách hàng) và từ hoạt động tài chính của mình, bao gồm tiền gửi ngân hàng và các công cụ tài chính khác.

**Phải thu khách hàng**

Công ty giảm thiểu rủi ro tín dụng bằng cách chỉ giao dịch với các đơn vị có khả năng tài chính tốt công ty thường xuyên theo dõi chặt chẽ nợ phải thu để đôn đốc thu hồi. Trên cơ sở này và khoản phải thu của Công ty liên quan đến nhiều khách hàng khác nhau nên rủi ro tín dụng không tập trung vào một khách hàng nhất định. Các khoản phải thu khó đòi đã được Công ty trích lập dự phòng.

**Tiền gửi ngân hàng**

Công ty chủ yếu duy trì số tiền gửi tại các ngân hàng lớn có uy tín ở Việt Nam. Công ty nhận thấy mức độ tập trung rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

**15.3 Rủi ro thanh khoản**

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện các nghĩa vụ tài chính do thiếu vốn. Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty giám sát rủi ro thanh khoản thông qua việc duy trì một lượng tiền mặt và các khoản tương đương tiền và các khoản vay ngân hàng ở mức mà Ban Giám đốc cho là đủ để đáp ứng cho các hoạt động của Công ty và để giảm thiểu ảnh hưởng của những biến động về luống tiền.

Bảng dưới đây tổng hợp thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính của Công ty dựa trên các khoản thanh toán dự kiến theo hợp đồng theo cơ sở chưa được chiết khấu:

**Ngày 31 tháng 12 năm 2017**

	Dưới 1 năm	Từ 1-5 năm	Trên 5 năm	Tổng cộng
Các khoản vay và nợ	104,731,774,718	1,500,000,000	-	106,231,774,718
Phải trả người bán	156,441,016,207	-	-	156,441,016,207
Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác và chi phí phải trả	8,170,257,518	-	-	8,170,257,518
	<u>269,343,048,443</u>	<u>1,500,000,000</u>	<u>-</u>	<u>270,843,048,443</u>

**Ngày 31 tháng 12 năm 2016**

Các khoản vay và nợ	82,749,916,789	-	-	82,749,916,789
Phải trả người bán	155,387,528,996	-	-	155,387,528,996
Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác và chi phí phải trả	14,673,831,305	-	-	14,673,831,305
	<u>252,811,277,090</u>	<u>-</u>	<u>-</u>	<u>252,811,277,090</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT

Mẫu số B 09 - DN/HN

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

Công ty có đủ khả năng tiếp cận các nguồn vốn và các khoản vay đến hạn thanh toán trong vòng 12 tháng có thể được tái tục với các bên cho vay hiện tại.

**Tài sản đảm bảo**

Công ty đã sử dụng tài sản là các khoản phải thu, phương tiện vận chuyển làm tài sản thế chấp cho khoản vay từ Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (Thuyết minh V.16 - Vay và nợ thuê tài chính).

**16. Tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính: xem trang 38.**

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị mà công cụ tài chính có thể chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên tham gia, ngoại trừ trường hợp bắt buộc phải bán hoặc thanh lý.

Công ty sử dụng phương pháp và giả định sau đây được dùng để ước tính giá trị hợp lý:

Giá trị hợp lý của tiền mặt và tiền gửi ngắn hạn, các khoản phải thu khách hàng, các khoản phải trả người bán và nợ phải trả ngắn hạn khác tương đương với giá trị ghi sổ của các khoản mục này do những công cụ này có kỳ hạn ngắn.

Ngoại trừ các khoản đề cập ở trên, giá trị hợp lý của tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính dài hạn chưa được đánh giá và xác định một cách chính thức vào ngày 31 tháng 12 năm 2017 và 31 tháng 12 năm 2016. Tuy nhiên, Ban Tổng Giám đốc Công ty đánh giá giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài dài hạn chính này không có khác biệt trọng yếu so với giá trị ghi sổ vào ngày kết thúc năm tài chính.

**VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT****1. Số tiền đi vay thực thu trong năm**

- Tiền thu từ đi vay theo kế ước thông thường

Năm 2017	Năm 2016
419,964,963,435	205,977,401,296

**2. Số tiền đã thực trả gốc vay trong năm**

- Tiền trả nợ gốc vay theo kế ước thông thường

Năm 2017	Năm 2016
(396,483,105,506)	(254,717,655,959)

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT

Mẫu số B 09 - DN/HN

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

**VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC**

1. Những khoản nợ tiềm tàng, khoản cam kết và những thông tin tài chính khác: Không có.
2. Các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện quan trọng nào xảy ra kể từ ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải có các điều chỉnh hoặc thuyết minh trong các Báo cáo tài chính hợp nhất.

3. Giao dịch với các bên liên quan và thành viên chủ chốt

Các giao dịch trọng yếu của thành viên chủ chốt trong năm như sau:

	Năm 2017	Năm 2016	
+ Thu nhập của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc			
Ban Tổng Giám đốc	Lương và thưởng	2,240,856,000	1,298,678,000
<b>Cộng</b>	<b>2,240,856,000</b>	<b>1,298,678,000</b>	

**4. Trình bày tài sản, doanh thu, kết quả kinh doanh hợp nhất theo bộ phận:**

Công ty hiện chỉ hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực thương mại và cung cấp dịch vụ phần mềm, không có sự khác biệt về rủi ro và lợi ích kinh tế giữa các bộ phận, nên không trình bày báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý.

**5. Thông tin về hoạt động liên tục:** Công ty vẫn tiếp tục hoạt động trong tương lai.

Tp Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2018



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Mẫu số B 09 - DN/HN

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

V.2. Các khoản đầu tư tài chính	31/12/2017			1/1/2017		
	Giá trị ghi sổ theo phương pháp vốn chủ sở hữu	Dự phòng	Giá trị hợp lý	Giá trị ghi sổ theo phương pháp vốn chủ sở hữu	Dự phòng	Giá trị hợp lý
<b>Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác</b>						
- Đầu tư vào công ty liên kết	-	-	-	<b>4,064,346,894</b>	-	<b>4,064,346,894</b>
+ Công ty CP Công nghệ cao Lotte - HPT	-	-	-	3,846,846,894	-	3,846,846,894
+ Công ty CP Công Nghệ Sài Gòn STG	-	-	-	217,500,000	-	217,500,000
<b>Cộng</b>	<b>2,524,400,000</b>	-	<b>3,141,408,200</b>	<b>2,884,460,000</b>	-	<b>2,884,460,000</b>
+ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	1,074,400,000	-	2,166,408,200	1,434,460,000	-	1,434,460,000
+ Công ty CP Dịch vụ Phú Nhuận	1,450,000,000	-	975,000,000	1,450,000,000	-	1,450,000,000
<b>Cộng</b>	<b>2,524,400,000</b>	-	<b>3,141,408,200</b>	<b>6,948,806,894</b>	-	<b>6,948,806,894</b>

(\*) Tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2017, giá trị thị trường (giá trị hợp lý) của chứng khoán Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam là 2.166.408.200 VND và chứng khoán Công ty CP Dịch vụ Phú Nhuận là 975.000.000 VND, các khoản chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán này có giá trị hợp lý là 3.141.408.200 VND cao hơn giá gốc nên các khoản đầu tư không bị giảm sút giá trị.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT

Mẫu số B 09 - DN/HN

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

**V.23. Vốn chủ sở hữu****a. Bảng đối chiếu biến động của Vốn chủ sở hữu**

Khoản mục	Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn	Cổ phiếu quỹ cổ phần	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	68,642,010,000	139,500,000	(2,155,280,020)	4,486,984,441	16,498,306,042	87,611,520,463
- Lãi trong năm	-	-	-	-	9,368,591,798	9,368,591,798
- Trích quỹ KTPL năm 2015	-	-	-	-	(1,255,265,440)	(1,255,265,440)
- Trích lập quỹ đầu tư phát triển năm 2015	-	-	-	313,816,360	(313,816,360)	-
- Trả cổ tức năm 2015	-	-	-	-	(3,354,270,500)	(3,354,270,500)
Số dư cuối năm trước	68,642,010,000	139,500,000	(2,155,280,020)	4,800,800,801	20,943,545,540	92,370,576,321
Số dư đầu năm	68,642,010,000	139,500,000	(2,155,280,020)	4,800,800,801	20,943,545,540	92,370,576,321
- Lãi trong năm	-	-	-	-	11,771,950,730	11,771,950,730
- Tăng vốn	6,706,870,000	-	-	-	-	6,706,870,000
- Trích quỹ KTPL năm 2016	-	-	-	-	(2,342,147,950)	(2,342,147,950)
- Trích lập quỹ đầu tư phát triển năm 2016	-	-	-	468,429,590	(468,429,590)	-
- Trả cổ tức năm 2016	-	-	-	-	(12,073,702,800)	(12,073,702,800)
- Các khoản tăng/ (giảm) khác	-	-	-	-	(238,288,277)	(238,288,277)
<b>Số dư cuối năm</b>	<b>75,348,880,000</b>	<b>139,500,000</b>	<b>(2,155,280,020)</b>	<b>5,269,230,391</b>	<b>17,592,927,653</b>	<b>96,195,258,024</b>

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT

Mẫu số B 09 - DN/HN

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

**VI.16. Tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính:**

Bảng dưới đây trình bày giá trị ghi số và giá trị hợp lý của các công cụ tài chính được trình bày trong báo cáo tài chính của Công ty.

	Giá trị ghi số		Giá trị hợp lý	
	31/12/2017	31/12/2016	31/12/2017	31/12/2016
<b>Tài sản tài chính</b>	<b>Giá trị</b>	<b>Dự phòng</b>	<b>Giá trị</b>	<b>Dự phòng</b>
- Tài sản tài chính sẵn sàng để bán	2,524,400,000	-	2,884,460,000	-
- Phải thu khách hàng	290,065,164,104	-	246,822,371,033	-
- Phải thu khác	225,000,000	-	355,570,340	-
- Tiền và các khoản tương đương tiền	14,595,040,001	-	31,137,212,964	-
- Tài sản tài chính khác	1,500,043,668	-	2,225,715,641	-
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>308,909,647,773</b>	<b>-</b>	<b>283,425,329,978</b>	<b>-</b>
<b>Nợ phải trả tài chính</b>				
- Vay và nợ	106,231,774,718	-	82,749,916,789	-
- Phải trả người bán	156,441,016,207	-	155,387,528,996	-
- Chi phí phải trả	8,170,257,518	-	14,673,831,305	-
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>270,843,048,443</b>	<b>-</b>	<b>252,811,277,090</b>	<b>-</b>



### HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị (HĐQT) của công ty năm 2017 gồm 7 thành viên, trong đó có 2 thành viên HĐQT độc lập. Thành phần và cơ cấu của HĐQT như sau:

Stt	Tên thành viên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần(*)
01	Ông Ngô Vi Đông	Chủ tịch HĐQT	984.623 cp (13.34%)
02	Bà Đinh Hà Duy Trinh	Phó CT HĐQT	388.266 cp (5.26%)
03	Bà Hàn Nguyệt Thu Hương	Thành viên HĐQT	391.373 cp (5.30%)
04	Ông Đinh Hà Duy Linh	Thành viên HĐQT- Tổng Giám đốc	379.704 cp (5.15%)
05	Ông Nguyễn Quyền	Thành viên HĐQT	169.662 cp (2.30%)
06	Ông Nguyễn Đức Tiến	Thành viên HĐQT độc lập	468.739 cp (6.35%)
07	Ông Trần Anh Hoàng	Thành viên HĐQT độc lập	Sở hữu cá nhân: 55.822 cp (0.76%) Đại diện công ty CP Đầu tư phân phối Satico: 594.458 cp (8.05%)

(\*) Theo danh sách cổ đông chốt ngày 21/3/2018.

Hội đồng Quản trị tập trung làm việc theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của tập thể, cá nhân thành viên và tuân thủ Điều lệ công ty, Luật Doanh nghiệp và pháp luật hiện hành. Thực hiện quy chế làm việc theo Điều lệ, định hướng chiến lược hoạt động chung của công ty.

Hội đồng quản trị thực hiện việc kiểm tra, giám sát đánh giá kết quả hoạt động, điều chỉnh các kế hoạch hoạt động phù hợp với tình hình kinh tế chung và hỗ trợ Ban điều hành trong việc thực thi chiến lược, mục tiêu nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị được tổ chức và tiến hành theo đúng Điều lệ Công ty. Các biên bản, Nghị quyết của Hội đồng quản trị dựa trên sự thống nhất của tất cả các thành viên HĐQT.

Trong năm 2017 (tính đến thời điểm 21/3/2018), Hội đồng quản trị đã tiến hành 03 cuộc họp định kỳ và một số cuộc họp đột xuất. Nội dung các cuộc họp HĐQT như sau:

**Phiên họp** 14/4/2017

**Số thành viên tham dự** 7/7 Và 01 thành viên Ban kiểm soát

#### Nội dung:

- Thông qua chương trình, tài liệu và công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của công ty HPT
- Thông qua các tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017
- Chủ tịch HĐQT chia sẻ chương trình đột phá của HPT bao gồm các mảng chuyên môn như: Cơ sở dữ liệu, An ninh thông tin, Ứng cứu, Quản trị hệ thống thông tin, ITMS, Dịch vụ phần mềm: BPM, .... Chia sẻ các cơ hội hợp tác như: hợp tác với nước Nga, hợp tác với các công ty công nghệ trong nước, hợp tác với các trường Đại học trong việc phát triển nguồn nhân lực.
- Phó CT HĐQT xin trích thêm 5% lợi nhuận sau thuế để triển khai chương trình ESOP dành cho một số cán bộ quản lý nòng cốt có đóng góp cho công ty nhưng chưa phải là cổ đông của công ty. Chi tiết chương trình ESOP được giao cho Ban tài chính của công ty triển khai và báo cáo chi tiết kết quả sau khi thực hiện => Tất cả thành viên HĐQT đều đồng thuận và thống nhất thông qua.

**Phiên họp** 28/7/2017

**Số thành viên tham dự** 7/7 Và 01 thành viên Ban kiểm soát

#### Nội dung:

- Thông qua chương trình, tài liệu và công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của công ty HPT
- Thông qua các tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017
- Chủ tịch HĐQT chia sẻ chương trình đột phá của HPT bao gồm các mảng chuyên môn như: Cơ sở dữ liệu, An ninh thông tin, Ứng cứu, Quản trị hệ thống thông tin, ITMS, Dịch vụ phần mềm: BPM, .... Chia sẻ các cơ hội hợp tác như: hợp tác với nước Nga, hợp tác với các công ty công nghệ trong nước, hợp tác với các trường Đại học trong việc phát triển nguồn nhân lực.
- Phó CT HĐQT xin trích thêm 5% lợi nhuận sau thuế để triển khai chương trình ESOP dành cho một số cán bộ quản lý nòng cốt có đóng góp cho công ty nhưng chưa phải là cổ đông của công ty. Chi tiết chương trình ESOP được giao cho Ban tài chính của công ty triển khai và báo cáo chi tiết kết quả sau khi thực hiện- Tất cả thành viên HĐQT đều đồng thuận và thống nhất thông qua.
- Chủ tịch HĐQT chia sẻ một số thông tin sau:
  - Đánh giá sơ bộ tình hình hoạt động của công ty 6 tháng đầu năm 2017 (Chi tiết sẽ do Tổng giám đốc báo cáo).
  - Dự án khu CNC có thay đổi diện tích xây dựng sẽ tăng thêm 1 tầng so với ban đầu nên dự kiến sẽ dời văn phòng về khu CNC vào cuối năm 2018 đầu năm 2019
  - HPT đạt giải thưởng cao nhất của MS – Microsoft Country Partner (HPT được giải thưởng này lần thứ 2 trong 3 năm gần đây)
  - Việc thoái vốn tại Liên doanh Lotte- HPT đã thu hồi được phần vốn góp ban đầu mặc dù liên doanh đang Lỗ. Đây là nỗ lực rất lớn của các thành viên trực tiếp tham gia đàm phán và thiện chí của phía Lotte. Sau khi thoái vốn, HPT và Lotte ký MOU về việc hợp tác chiến lược trong các lĩnh vực kinh doanh, giải pháp chuyên sâu cho khách hàng tại thị trường Việt Nam.
- Tổng Giám đốc đại diện Ban điều hành báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của toàn công ty HPT 6 tháng đầu năm 2017 và kế hoạch hoạt động 6 tháng cuối năm theo định hướng và mục tiêu của HĐQT.
- Tổng Giám đốc chia sẻ các định hướng chuyên môn trọng tâm của HPT
  - Đối với mảng giải pháp dịch vụ phần mềm (HAS): Duy trì thế mạnh về giải pháp BPM, ECM, IDM, hiện nay các hãng/đối tác đánh giá giải pháp dịch vụ các mảng này HPT đang đứng đầu tại Việt Nam
  - Đối với mảng hạ tầng (HSI): Các giải pháp – dịch vụ đã được thu gọn theo hướng tập trung xung quanh 04 sức mạnh lõi (Bảo mật – ITSM – Hạ tầng Microsoft – GP Dữ liệu)
  - Đối với mảng dịch vụ: Ngoài dịch vụ truyền thống, năm 2017 có phụ trách Mảng kinh doanh MS Cloud
  - Thành lập Ban nghiên cứu & phát triển mảng kinh doanh mới: Hiện tại tổ chức này Ban TGD & 1 CTV phụ trách về công nghệ
  - Hợp tác với đối tác về mảng IoT, Wifi,...
  - Hợp tác với 1 số đối tác về đô thị thông minh
- Phó CT HĐQT báo cáo kết quả chương trình ESOP: có 10 cán bộ chủ chốt tham gia chương trình- Tổng số cổ phiếu của chương trình là 52.000cp với giá bán ưu đãi là 50% mệnh giá (tức 5.000đ/cp). Hạn chế chuyển nhượng số cổ phiếu ESOP này trong 2 năm. Danh sách và quy chế chương trình được lưu giữ tại phòng nhân sự của công ty.

<b>Phiên họp</b>	<b>17/1/2018</b>
<b>Số thành viên tham dự</b>	<b>6/7 Và 01 thành viên Ban Kiểm soát Vắng mặt ông Nguyễn Quyền do bận công tác</b>
<b>Nội dung:</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>Chủ tịch HĐQT chia sẻ một số thông tin chung về hoạt động của HPT năm 2017: <ul style="list-style-type: none"> <li>Ban lãnh đạo tham gia nhiều các hoạt động hiệp hội, cơ quan ban ngành của nhà nước, HPT được ghi nhận của lãnh đạo của sở TTTT &amp; các hiệp hội về sự đóng góp.</li> <li>Trong năm 2017 đạt tiệm cận với chỉ tiêu kinh tế theo kế hoạch đề ra.</li> <li>Các mảng đầu tư liên doanh, liên kết trong thời gian vừa qua chưa hiệu quả đã giải quyết dứt điểm bằng việc thoái vốn.</li> <li>Năm 2017 Chi nhánh HPT Hà Nội đã chuyển sang văn phòng làm việc mới, rất khang trang &amp; hiện đại, CBNV rất phấn khởi.</li> <li>Dự kiến cuối năm 2018, đầu năm 2019 trụ sở công ty sẽ chuyển sang khu Công nghệ cao, ban lãnh đạo công ty quan tâm &amp; chăm chút, có thêm các định hướng chuyên môn mới cho sự phát triển của công ty.</li> </ul> </li> <li>Tổng Giám đốc báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 và kế hoạch năm 2018 <ul style="list-style-type: none"> <li>Kết quả năm 2017 <ul style="list-style-type: none"> <li>Doanh số: 903 tỷ VNĐ đạt 97% kế hoạch.</li> <li>Lãi ròng trước thuế: 14.3 tỷ, đạt 94% kế hoạch, tăng trưởng 21% so với năm 2016</li> </ul> </li> </ul> </li> </ul> <p>Bên cạnh đó, TGD cũng đánh giá chi tiết tình hình hoạt động của từng đơn vị, trung tâm và toàn công ty. Chi tiết theo nội dung báo cáo của Ban TGD trong báo cáo thường niên.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Kế hoạch 2018: <ul style="list-style-type: none"> <li>Tài chính: <ul style="list-style-type: none"> <li>Doanh số: 950 tỷ VNĐ</li> <li>Lãi ròng trước thuế: 17.5 tỷ</li> </ul> </li> <li>Các kế hoạch khác: như: Chiến lược Kinh doanh, Thị trường, Quy trình, Nguồn lực, Đối tác, Công nghệ... đã được trình bày chi tiết trong phần báo cáo của Ban TGD</li> </ul> </li> </ul> <p>TGD đề xuất ngân sách cho mảng nghiên cứu và phát triển sản phẩm, giải pháp. Hỗ trợ Ban điều hành trong việc hệ thống hóa và phát triển văn hóa doanh nghiệp trong bối cảnh mới.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Phó CT HĐQT đề xuất một số nội dung: <ul style="list-style-type: none"> <li>Mức chi trả cổ tức năm 2017 là 10% bằng tiền mặt.</li> <li>Dự kiến kế hoạch cổ tức năm 2018 từ 8%-10%.</li> <li>Các nội dung này đã được HĐQT thống nhất và thể hiện trong các tờ trình tại ĐHCĐ thường niên 2018.</li> </ul> </li> </ul> <p>HĐQT đã thảo luận xoay quanh các nội dung đã được đề cập nêu trên</p>	

<b>Phiên họp</b>	<b>Các cuộc họp đột xuất vào các ngày 15/3/2017; 09/6/2017;</b>
<b>Số thành viên tham dự</b>	<b>7/7 Và 1 thành viên Ban Kiểm soát</b>
<b>Nội dung:</b>	
<p>Về việc vay vốn của công ty TNHH Công nghệ HPT (công ty 100% vốn của công ty HPT) cho dự án xây dựng tại Khu CNC và sử dụng hạn mức tín dụng của HPT tại NH VIB.</p> <p>Về việc vay vốn và sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)- Chi nhánh Phú Nhuận.</p>	

## HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát gồm có 3 thành viên

STT	Thành viên Ban Kiểm soát	Chức danh	Số buổi tham dự họp	Tỷ lệ tham dự họp
01	Bà Nguyễn Thị Hoàng Yến	Trưởng ban	2/2	100%
02	Bà Huỳnh Thị Thanh Nga	Thành viên	2/2	100%
03	Ông Lê Nhựt Hoàng Nam	Thành viên	2/2	100%

Trong năm 2017, Ban Kiểm soát tổ chức họp định kỳ 6 tháng/lần, Trưởng Ban kiểm soát đại diện cho Ban Kiểm soát tham gia 04 cuộc họp HĐQT và các thành viên thường xuyên gặp gỡ trao đổi trực tiếp, email, điện thoại nhằm mục đích kiểm tra, giám sát các hoạt động của HPT để đảm bảo quyền lợi của cổ đông như sau:

- Kiểm tra /tư vấn việc tuân thủ theo điều lệ của Công ty cũng như Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2017 và pháp luật hiện hành trong các hoạt động của HPT.
- Tham gia công tác kiểm tra giám sát kết quả kiểm phiếu tại Đại hội cổ đông năm 2017
- Ban kiểm soát đã xem xét báo cáo tài chính năm 2017 của công ty và đã thống nhất với kết quả hoạt động kinh doanh và các chỉ tiêu trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học TPHCM (AISC).
- Giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế của công ty.
- Giám sát việc thực hiện công bố thông tin theo qui định
- Phối hợp với Phòng Tài chính kiểm tra sổ sách, tài sản, công nợ tại các đơn vị bán hàng trực thuộc công ty nhằm phát hiện những rủi ro hoặc thiếu sót, từ đó có những đề xuất và chấn chỉnh phù hợp.
- Phối hợp với Ban ISO và Ban pháp lý giám sát các qui trình hoạt động của công ty.
- Phối hợp với Phòng Hệ thống thông tin kiểm soát an toàn an ninh mạng của công ty, đảm bảo vận hành an toàn, xuyên suốt.
- Phối hợp với Phòng Nhân sự kiểm tra giám sát các qui chế về tiền lương, qui chế về thi đua khen thưởng, kỷ luật, các quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm và các công tác nhân sự khác.

Đến hết năm 2017, Ban kiểm soát không phát hiện trường hợp nào bất thường trong hoạt động tài chính của công ty, hoạt động của thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Tổng Giám đốc. Ban kiểm soát không nhận được kiến nghị, khiếu nại nào của cổ đông về Hội đồng Quản trị và cán bộ quản lý của công ty HPT. Hệ thống kiểm soát nội bộ vận hành chặt chẽ, rõ ràng mạch lạc.



**THÔNG TIN CỔ ĐÔNG**

Quá trình thay đổi vốn điều lệ của hpt đến 31/12/2017

Stt	Ngày	Vốn điều lệ (Đồng)	Giấy CNĐKDN	Loại hình hoạt động
1	19/01/1995	400,000,000	045008	Công ty TNHH
2	23/01/1998	1,000,000,000	045008	Công ty TNHH
3	25/04/2001	4,000,000,000	045008	Công ty TNHH
4	11/05/2004	10,000,000,000	4103002304	Công ty Cổ phần
5	18/10/2005	15,000,000,000	4103002304	Công ty Cổ phần
6	09/08/2006	20,000,000,000	4103002304	Công ty Cổ phần
7	29/03/2007	36,000,000,000	4103002304	Công ty Cổ phần
8	18/11/2009	38,476,550,000	0301447426	Công ty Cổ phần
9	02/03/2010	59,892,990,000	0301447426	Công ty Cổ phần
10	02/11/2012	68,642,010,000	0301447426	Công ty Cổ phần
11	22/08/2017	75,348,880,000	0301447426	Công ty Cổ phần
12	Đến nay	75,348,880,000	0301447426	Công ty Cổ phần

**Tình hình vốn cổ phần năm 2017**

Mã cổ phiếu: HPT

Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT

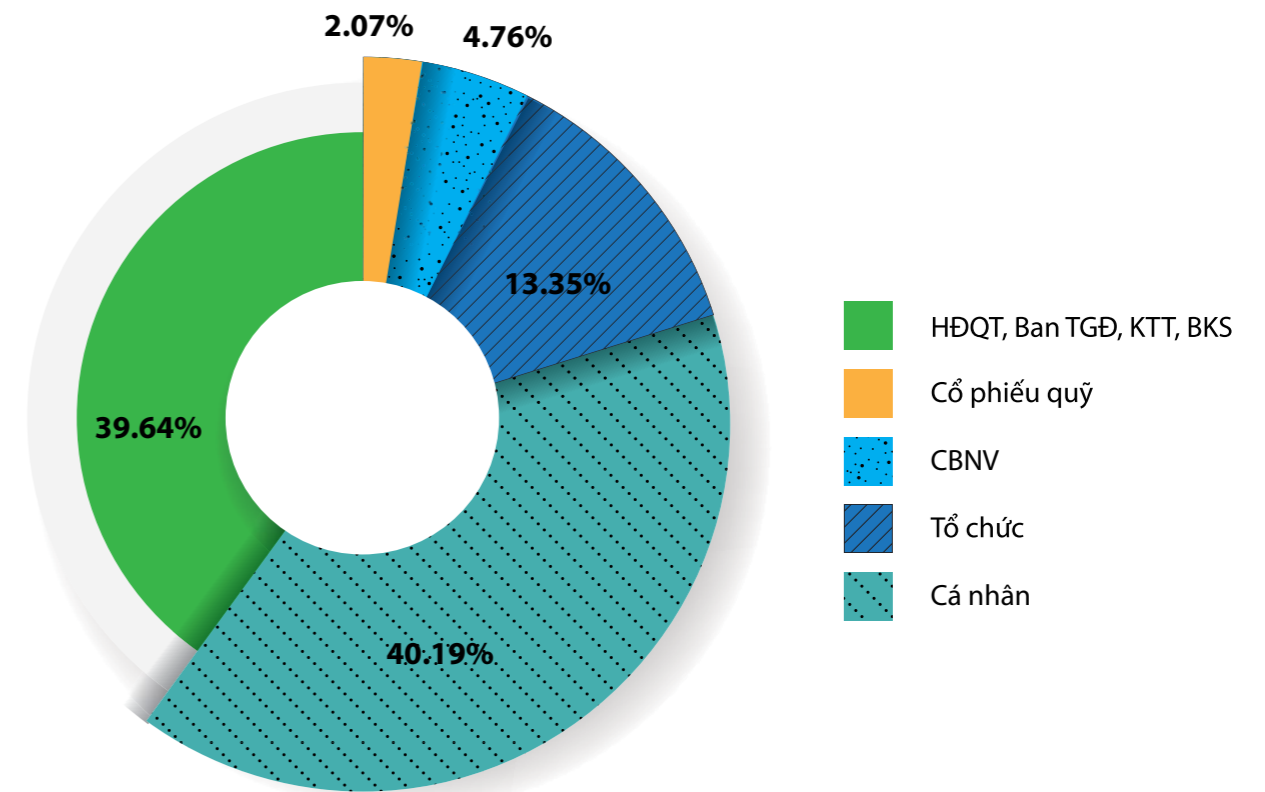
Sàn giao dịch: UPCOM

Trong năm 2017, công ty HPT đã phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2016 với tỷ lệ 10%, tăng vốn điều lệ từ 68,642,010,000 đồng lên 75,348,880,000 đồng.

Đến ngày 31/12/2017, công ty HPT có 7,534,888 cổ phiếu, tăng thêm 670,687 cổ phiếu so với năm 2016. Toàn bộ là cổ phiếu phổ thông. Mệnh giá 10.000đ/ cổ phiếu, tương đương 75,348,880,000 đồng (Bảy mươi lăm tỷ ba trăm bốn mươi tám triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng). Trong đó có 7,379,228 cổ phiếu đang lưu hành và 155,660 cổ phiếu quỹ.

**Cơ cấu cổ đông đến ngày 21/03/2018**

STT	Loại hình cổ đông	Số lượng	Tổng vốn (VNĐ)	Tỷ lệ sở hữu/VĐL
1	HĐQT, Ban TGD, Ban KS, KTT	12	29,865,090,000	39.64%
2	CBNV công ty HPT	44	3,590,370,000	4.76%
3	Tổ chức	8	10,055,990,000	13.35%
4	Cá nhân	407	30,280,830,000	40.18%
5	Cổ phiếu quỹ		1,556,600,000	2.07%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>471</b>	<b>75,348,880,000</b>	<b>100,00%</b>



- Số lượng cổ đông năm 2017 không thay đổi nhiều so với năm 2016
- Trong cơ cấu cổ đông, tỷ lệ sở hữu của HĐQT, BKS và Ban điều hành tăng nhẹ so với năm 2016 do trong năm 2017, công ty HPT đã tiến hành chi trả cổ tức bằng cổ phiếu.
- Năm 2017, công ty HPT không giao dịch cổ phiếu Quỹ.

**Tình hình chi trả cổ tức**

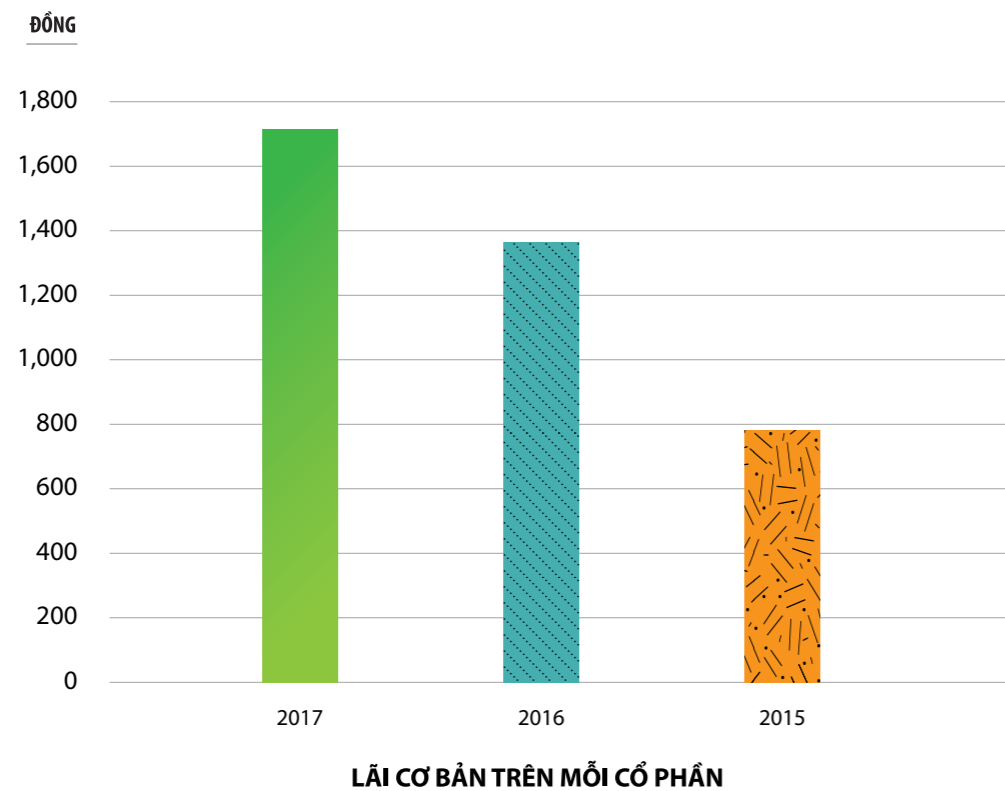
Tình hình kinh doanh của công ty có những biến động thay đổi theo từng năm. Tuy nhiên Công ty HPT vẫn duy trì mức chi trả cổ tức ổn định cho cổ đông.

Mặc dù năm 2017 HPT chưa đạt được 100% kế hoạch đề ra, tuy nhiên với sự nỗ lực của Ban điều hành cùng tập thể cán bộ nhân viên công ty HPT, kết thúc năm tài chính 2017, lợi nhuận ròng sau thuế của HPT tăng trưởng 23% so với năm 2016. Để đảm bảo quyền lợi cũng như đáp lại niềm tin của cổ đông, Hội đồng Quản trị công ty HPT quyết định đề xuất mức chi trả cổ tức năm 2017 với tỷ lệ là 10% trên mệnh giá cho toàn bộ vốn số vốn mới. Cổ tức được trả bằng tiền mặt và theo danh sách cổ đông chốt ngày 21/3/2018. Kế hoạch chi trả cổ tức này sẽ được trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

**Thu nhập trên mỗi cổ phần:**

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2016	Năm 2015
Lãi cơ bản trên mỗi cổ phần (VNĐ)	1,664	1,379	748





#### Thông tin các cổ đông sở hữu trên 5% /số cp có quyền biểu quyết tính đến ngày 21/03/2018

Stt	Họ và tên cổ đông	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu/Số CP có quyền BQ
01	Ngô Vi Đồng	Chủ tịch HĐQT	984,623	13.34%
02	Công ty CP Đầu Tư Phân Phối SATICO	Tổ chức	594,458	8.05%
03	Nguyễn Đức Tiến	Thành viên HĐQT	468,739	6.35%
04	Hàn Nguyệt Thu Hương	Thành viên HĐQT	391,373	5.30%
05	Đình Hà Duy Trinh	Phó CT HĐQT	388,266	5.26%
06	Đình Hà Duy Linh	Thành viên HĐQT- Tổng Giám đốc	379,704	5.15%

#### Tình hình giao dịch cổ phiếu trên sàn UPCOM

##### Đánh giá chung:

Cổ phiếu HPT chính thức giao dịch trên thị trường UPCOM vào ngày 17/06/2010 với giá khởi điểm là 18.000 đ/ cổ phiếu. Tính từ ngày 01/01/2017 đến ngày 31/12/2017, số lượng cổ phiếu HPT đã được giao dịch trên UPCOM là 237,358 CP. Trong năm 2017, thị trường UPCOM tăng trưởng mạnh về giá trị vốn hóa cũng như số doanh nghiệp đăng ký giao dịch trong đó có nhiều doanh nghiệp lớn như VietnamAirlines, Vinatex. Thanh khoản thị trường tăng mạnh, tính bình quân khối lượng giao dịch cũng như giá trị đều tăng so với cùng kỳ năm 2016.

Số lượng cổ đông của HPT vẫn ổn định hàng năm, dao động khoảng 400-500 cổ đông. Các nhà đầu tư vẫn quan tâm sâu sắc, đầu tư lâu dài và đồng hành cùng công ty HPT.

Ngoài ra có thể nhận thấy tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và Kế toán trưởng và các cổ đông lớn vẫn ổn định. Đầu năm 2017, có sự tăng trưởng nhẹ về tỷ lệ sở hữu của các thành viên Hội đồng Quản trị.

Đến ngày 21/03/2018, số lượng cổ phiếu HPT được Nhà đầu tư là tổ chức nước ngoài nắm giữ là 148,350 CP, chiếm tỷ lệ 2.21%/ Số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Tình hình giao dịch của cổ đông nội bộ (tính từ ngày 22/03/2017 đến nay):** Không có

##### Hoạt động của Ban cổ đông

Trong năm 2017, Ban cổ đông đã triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị Quyết của Hội đồng Quản trị như sau:

- Kịp thời cập nhật các ý kiến của cổ đông và phản hồi cho cổ đông các thông tin liên quan đến tình hình hoạt động của công ty, về cổ tức, về việc lưu ký chứng khoán,...
- Cập nhật thông tin cổ đông tại Trung tâm lưu ký theo yêu cầu của cổ đông.
- Lên kế hoạch và triển khai công tác tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2017
- Tiến hành các thủ tục để chi trả cổ tức năm 2016 bằng tiền mặt với tỷ lệ 8%
- Tiến hành các thủ tục phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2016 với tỷ lệ 10%
- Đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung trên sàn UPCOM với số lượng 670,687 cổ phiếu.
- Thực hiện việc công bố thông tin đầy đủ và kịp thời theo Quy định.

##### Các hoạt động với cổ đông và nhà đầu tư:

Minh bạch, công khai và thường xuyên cập nhật thông tin đến cổ đông. Cổ đông luôn được Lãnh đạo công ty HPT quan tâm. Công ty HPT luôn duy trì các kênh thông tin chính thức đến các cổ đông, nhà đầu tư như sau:

- Kênh thông tin thông qua Website của công ty [www.hpt.vn](http://www.hpt.vn) về các thông tin như Báo cáo thường niên, báo cáo tài chính, thông cáo báo chí, hồ sơ công bố thông tin theo qui định.
- Lãnh đạo công ty HPT luôn lắng nghe ý kiến đóng góp của các cổ đông và trao đổi thảo luận với các cổ đông thông qua các buổi gặp gỡ trực tiếp như Đại hội cổ đông, email, qua điện thoại. Ban lãnh đạo đã tiếp nhận ý kiến đóng góp và phản hồi đầy đủ và kịp thời các ý kiến của cổ đông.



### HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG

Ý thức được trách nhiệm doanh nghiệp đối với cộng đồng, HPT luôn tích cực đóng góp sức mình cùng xã hội xây dựng cuộc sống cộng đồng tốt đẹp hơn bằng những hoạt động thiện nguyện đầy ý nghĩa.

#### Duy trì thực hiện các hoạt động hướng đến cộng đồng:

- Định kỳ hàng năm thực hiện chương trình **Thắp sáng bản em** dành cho đồng bào vùng cao tại các tỉnh phía Bắc, trao những phần quà thiết thực (Hà Giang, Lào Cai, Cao Bằng, Yên Bái)
- Định kỳ hàng năm phối hợp cùng Hội Chữ thập đỏ địa phương tổ chức trình hiến máu nhân đạo **"Giọt hồng yêu thương"** tại công ty, được Chủ tịch UBND Quận 7 tặng Giấy khen ghi nhận thành tích xuất sắc trong công tác hiến máu nhân đạo.
- Định kỳ hàng năm thực hiện chương trình **Chia sẻ yêu thương** với đồng bào các tỉnh miền Nam (Bình Phước, Di Linh)
- Tổ chức các chuyến tham quan kết hợp thăm và trao quà cho các trung tâm xã hội tại thành phố Cần Thơ, Đồng Tháp
- Quyên góp cho đồng bào nghèo tại Phú Yên bị ảnh hưởng của cơn bão Damrey để khắc phục hậu quả của cơn bão



#### TÀI TRỢ CÁC CHƯƠNG TRÌNH

- Chuỗi sự kiện **"Ngày An toàn thông tin"** do VNISA tổ chức hàng năm
- Chủ tịch và Phó Chủ tịch HPT nhiều năm liền đồng hành cùng Cuộc thi Giải thưởng Tài năng Lương Văn Can với vai trò Ban giám khảo, Ban hướng dẫn, nhằm truyền đạt kinh nghiệm kinh doanh và triết lý kinh doanh chính trực cho thế hệ trẻ. (CLB Doanh nhân Sài Gòn tổ chức)
- Các chương trình, sự kiện cộng đồng ngành CNTT do UBND, các Hiệp hội ngành CNTT tổ chức

## VĂN HÓA CÔNG TY – NIỀM TỰ HÀO CỦA HPT

Công ty HPT luôn tự hào với nét văn hóa nhân bản và hài hòa của mình. Đó là những giá trị tồn tại bền vững của một doanh nghiệp mà HPT luôn hướng tới. Con người HPT sống trong một môi trường làm việc chuyên nghiệp và văn minh, gắn kết với nhau không chỉ bằng vật chất mà còn bởi một đời sống tinh thần phong phú và bản sắc văn hóa rất riêng.

Bản sắc văn hóa ấy được thể hiện qua các hoạt động, lễ hội truyền thống, các ấn phẩm thiết kế mang giá trị thương hiệu HPT

### NHỮNG HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG:

- **Kỷ niệm ngày thành lập Công ty HPT 13/01:** Chương trình kỷ niệm ấm cúng, vui tươi gắn kết tập thể với công ty
- **Ngày hội Gia đình HPT tại TP.HCM và Hà Nội:** Kết nối tập thể Ban lãnh đạo, CBNV cùng thành viên gia đình CBNV Công ty, cựu CBNV Công ty trong không khí ấm áp. Qua đó, Công ty cũng tri ân những thành viên BLĐ và CBNV, tri ân gia đình của thành viên HPT cùng cựu CBNV HPT vì sự ủng hộ và đóng góp cho sự thành công của HPT.
- **Chương trình chào mừng ngày 8/3 và 20/10 dành cho phụ nữ:** thi cắm hoa, thi ảnh đẹp, gian hàng, nấu ăn, biểu diễn thời trang... tạo điều kiện cho CBNV nữ được thư giãn, thể hiện sự quý mến của tập thể dành cho phái nữ.

- **Chương trình ngày 1/6** dành cho con em CBNV được vui chơi tại các khu vui chơi thiếu nhi, phát thưởng cho các bé học sinh giỏi...



- **Duy trì tốt các hoạt động phong trào** về thể thao, các cuộc thi nội bộ xuyên suốt trong năm như hội cờ HPT, chương trình nghỉ hè, các chương trình teambuilding nối kết tinh thần của các thành viên công ty, hội thao, chương trình Trò chuyện cuối tuần – nơi CBNV gặp gỡ, giao lưu và chia sẻ những chủ đề bổ ích, sinh nhật tập thể.
- **Thưởng chuyến đi nước ngoài** cho các CBNV xuất sắc năm 2016.



## CÁC ẤN PHẨM

### MANG THƯƠNG HIỆU HPT:

**Bản tin nhanh:** Bản tin nội bộ HPT được cập nhật liên tục, chia sẻ những thông tin “hot”, kịp thời đến Cán bộ nhân viên công ty.

**Chương trình Âm nhạc VOH:** một chương trình âm nhạc theo yêu cầu, kết nối yêu thương và tình cảm của con người HPT.

**Bản tin nội bộ “Hotnews”:** Một ấn phẩm nội bộ được thực hiện hàng quý tập hợp đầy đủ các thông tin hoạt động của HPT, nơi chia sẻ tri thức, tâm tư, tình cảm và thể hiện tài năng sáng tác văn chương của con người HPT.

**Các ấn phẩm đặc biệt:** Công ty HPT thường xuyên xuất bản các ấn phẩm đặc biệt sách viết, sách ảnh... để đánh dấu những mốc phát triển của mình.

**Giải thưởng “Con trâu” và cá nhân tiêu biểu của năm** được vinh danh hàng năm dành cho các cá nhân và các tập thể có đóng góp xuất sắc trong sự nghiệp phát triển của HPT.



**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TIN HỌC HPT**

AM TƯỜNG CÔNG NGHỆ - THẤU HIỂU THÔNG TIN

Tầng 9 tòa nhà Paragon, số 3 Nguyễn Lương Bằng, Q. 7, TP. HCM

**ĐT:** +(84 28) 54 123 400 | **Fax:** +(84 28) 54 108 801

**Website:** [www.hpt.vn](#)